

Số 362
(Tháng 12-2023)

▶ **Chịu trách nhiệm xuất bản:**
NGUYỄN PHÚC HÀ
(Chủ tịch Hội)

▶ **Tổng biên tập**
VI THỊ THU ĐẠM
(Phó Chủ tịch Hội)

▶ **Ban Biên tập:**
TRỊNH TRỌNG ANH
(Trưởng ban)
HOÀNG THỊ THU HƯƠNG
(Phó Trưởng ban)
NGUYỄN LAN HUYỀN
LÊ THỊ THUẬN
VY THỊ NGỌC HẰNG

▶ **Tham gia biên tập:**

HOÀNG KIM DUNG
ĐÌNH QUANG TRUNG

▶ **Trị sự và phát hành:** VĂN PHÒNG
HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT LẠNG SƠN

▶ **Trang thông tin điện tử tổng hợp**
www.vanhocnghethuatlangson.org.vn

▶ **Tòa soạn:**
Số 1 Trần Hưng Đạo -
P. Chi Lăng, Tp. Lạng Sơn
ĐT: (0205) 3812 338
Email:
vannghexulang@gmail.com

▶ **Giấy phép xuất bản:**
Số 405/GP-BTTTT do Bộ
Thông tin và Truyền thông
cấp ngày 26/10/2023.

▶ **In tại:**
Công ty cổ phần In Lạng Sơn.
In xong và nộp lưu chiểu
tháng 12/2023

▶ **Trình bày:**
NGUYỄN LAN HUYỀN
GIÁ:12.000 đồng

TẠP CHÍ SÁNG TÁC, NGHIÊN CỨU, LÝ LUẬN PHÊ BÌNH VĂN HỌC NGHỆ THUẬT



TRONG SỐ NÀY

* Thơ:

Của các tác giả: HỒ TUỆ, LÊ THIỆU,
HÀN KỲ, TRẦN THÀNH, NGUYỄN
ĐÌNH THỌ, HOÀNG KIM DUNG,
PHẠM ANH VŨ, VŨ KIỀU OANH,
NGUYỄN LỆ HẰNG, MAI THUẬN

* Văn xuôi:

Đoàn kết, sáng tạo văn học nghệ thuật vì sự nghiệp xây dựng quê hương, đất nước - NGUYỄN PHÚC HÀ, Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn những dấu ấn trong nhiệm kỳ - LÊ HẠNH, Phát huy tinh thần đoàn kết, dân chủ xây dựng tổ chức Hội ngày càng vững mạnh - HOÀNG VI, Suy nghĩ về sáng tác văn học bằng tiếng dân tộc thiểu số hiện nay ở tỉnh Lạng Sơn - VI HỒNG NHÂN, Những con đường thắm đẫm tình quân dân - MINH ĐỨC, Trở về nơi sơ tán - VY THỊ KIM BÌNH, Nâng lên - BẾ MẠNH ĐỨC, Nhà thơ Hữu Thịnh *Đời mau quá, vui buồn chưa kịp cũ* - HOÀNG QUẢNG UYÊN, Người vót trăng đêm - NGUYỄN LUÂN, Tâm tình văn nghệ sĩ - NGÔ BÁ HÒA, Thuốc đắng - HOÀNG HƯƠNG, Giải Nobel Văn học 2023 viết bằng ngôn ngữ địa phương, tối giản mà vẫn thành công - ĐẶNG BẢY, Trò chơi trò diễn dân gian trong các lễ hội ở Lạng Sơn - NGỌC HẰNG.

* **Nhạc:** - Lạng Sơn quê hương ta

Nhạc và lời: PHẠM VĂN GIANG

- Tình ca Văn Vĩ

Nhạc: ĐỖ THANH KHANG

Lời thơ: LỘC BÍCH KIỆM

- **Và các chuyên mục khác.**

Bìa 1:

Dưới chân núi Mẫu - Sơn dầu - **CAO THANH SƠN**

ĐOÀN KẾT, SÁNG TẠO VĂN HỌC NGHỆ THUẬT VÌ SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG QUÊ HƯƠNG, ĐẤT NƯỚC

NGUYỄN PHÚC HÀ

Chủ tịch Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn



Cách đây hơn nửa thế kỷ, giữa lúc cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân ta đang trong giai đoạn đầy cam go, thử thách, ngày 02/3/1968 tại Bản Khoai, xã Yên Khoái, huyện Lộc Bình, Chi hội Văn nghệ Lạng Sơn (tiền thân của Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn) thuộc Hội Văn nghệ Việt Bắc được thành lập. Và là một trong những Chi hội Văn nghệ được thành lập sớm nhất của khu vực Đông Bắc.

Tám nhiệm kỳ đã qua là chặng đường phát triển ngày càng lớn mạnh về số lượng và chất lượng của Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn. Tại Đại hội thành lập, Chi hội Văn nghệ Lạng Sơn mới có 13 hội viên đến nay tổng số hội viên là 244 sinh hoạt ở 6 Chi hội. Có thể khẳng định, đây chính là nơi hội tụ tài năng, trí tuệ của đội ngũ văn nghệ sĩ, luôn mang trong mình tâm huyết sáng tạo ra những tác phẩm văn học nghệ thuật phục vụ quê hương, đất nước. Đội ngũ văn nghệ sĩ Lạng Sơn từng bước trở thành một lực lượng quan trọng trên mặt trận tư tưởng - văn hóa như Bác Hồ đã khẳng định: *“Văn hóa, nghệ thuật cũng là một mặt trận. Anh chị em nghệ sĩ là chiến sĩ trên mặt trận ấy”*.

Nhiệm kỳ qua, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh; sự giúp đỡ của Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam; sự liên kết hỗ trợ của các Hội chuyên ngành Trung ương, các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh, Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn luôn bám sát tôn chỉ, mục đích, chức năng, nhiệm vụ, vừa đổi mới mạnh mẽ về tổ chức, phương thức hoạt động cho phù hợp với giai đoạn phát triển mới của tỉnh nói chung, của đời sống văn học, nghệ thuật nói riêng. Nhận thức rõ vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ của mình, trong nhiệm kỳ qua, Hội đã thực hiện tốt công tác bồi dưỡng chính trị, tư tưởng, phẩm chất đạo đức, nghề nghiệp, thường xuyên quan tâm, khuyến khích, động

Trong lịch sử đấu tranh dựng nước và giữ nước, mảnh đất Lạng Sơn - nơi phen dậu của Tổ quốc, nơi ghi dấu những chiến thắng vẻ vang của dân tộc qua các cuộc kháng chiến chống quân xâm lược gắn liền với tên tuổi của Kai Kinh, Hoàng Văn Thụ, Lương Văn Tri... Mảnh đất sơn thủy hữu tình, núi non hùng vĩ này cũng là một trong những vùng đất ghi dấu sự hiện diện của cư dân cổ đại qua các di tích khảo cổ học. Là vùng đất với những địa danh gợi những kí ức hào hùng như ải Phja Lũy, ải Chi Lăng, Quỷ môn quan, Đường số 4... Lạng Sơn cũng là mảnh đất hội tụ những tộc người sinh sống gắn bó chan hòa để kiến tạo nên một vùng đất giàu bản sắc.

Với những giá trị về lịch sử, văn hóa, địa lý... mảnh đất Lạng Sơn - địa danh Xứ Lạng đã trở thành nguồn cảm hứng sáng tạo, ghi dấu những áng văn thơ của các bậc tiền nhân yêu nước, các lãnh tụ cách mạng, các nhà văn nhà thơ tiền chiến và cả một thời “Văn nghệ Việt Bắc” đầy sôi nổi...

viên và tạo mọi điều kiện để hội viên sáng tác và công bố tác phẩm văn học nghệ thuật. Hàng năm, Hội thường xuyên tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ, tổ chức các trại sáng tác, những chuyến đi thực tế cho hội viên 6 chi hội. Hội luôn tạo điều kiện cho các anh chị em hội viên tham gia đều đặn các hoạt động với các Hội chuyên ngành Trung ương. Trong 5 năm qua Hội đã tổ chức được 02 cuộc thi sáng tác, 16 cuộc thực tế sáng tác; tổ chức được 03 hội thảo; Hỗ trợ hoàn thành tác phẩm được 68 tác phẩm, công trình văn học nghệ thuật của 68 lượt hội viên; Hỗ trợ công bố tác phẩm được 46 đầu sách, 02 đĩa CD; Hỗ trợ hội viên tham gia Triển lãm, Liên hoan khu vực miền núi phía Bắc; Hỗ trợ hội viên tham gia Trại sáng tác trong và ngoài tỉnh; Hỗ trợ kinh phí trực tiếp cho các hội viên đi thực tế sáng tác; Hỗ trợ một phần kinh phí cho các hội viên tham gia Trại sáng tác do Liên hiệp các Hội VHNT Việt Nam, Hội VHNT các dân tộc thiểu số Việt Nam tổ chức; Công bố nhiều tác phẩm chất lượng cao, hàng ngàn tác phẩm mỹ thuật, nhiếp ảnh, tác phẩm văn, thơ, các bài viết, bài

vươn lên. Cùng với việc thường xuyên chia sẻ những khó khăn cũng như thuận lợi của hội viên, thường xuyên quan tâm đến công tác thi đua, khen thưởng nhằm tôn vinh, tuyên dương văn nghệ sĩ có đóng góp vào sự phát triển văn học, nghệ thuật, có tác dụng động viên văn nghệ sĩ thể hiện trách nhiệm, nghĩa vụ công dân, tham gia tích cực công tác xã hội. Nhiều văn nghệ sĩ tình nhà đã được trao tặng những danh hiệu cao quý của Đảng, Nhà nước và của tỉnh như Nghệ sĩ Nhân dân, Nghệ nhân Nhân dân, Nghệ sĩ Ưu tú, Nghệ nhân Ưu tú, nhiều Bằng khen, Giấy khen của các cấp, các ngành... Đây là sự tôn vinh xứng đáng cho những văn nghệ sĩ đã có đóng góp tích cực vào sự phát triển của nền văn học nghệ thuật của Lạng Sơn nói riêng và cả nước nói chung.



Đồng chí Đoàn Thu Hà, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh trao Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho các tác giả đạt giải văn học nghệ thuật cấp Quốc gia năm 2022. Ảnh: PV

Trong giai đoạn hiện nay, Đảng ta tiếp tục khẳng định: “Văn học, nghệ thuật là lĩnh vực rất quan trọng, đặc biệt tinh tế của văn hoá; là nhu cầu thiết yếu, thể hiện khát vọng chân, thiện, mỹ của con người; là một trong những động lực to lớn trực tiếp góp phần xây dựng nền tảng tinh thần của xã hội và sự phát triển toàn diện của con người Việt Nam trong giai đoạn công nghiệp hoá, hiện đại hoá, hội nhập quốc tế và phát triển đất nước”.

ngiên cứu, lý luận, sưu tầm, các bài giới thiệu... đăng tải trên các báo, tạp chí địa phương, Trung ương... giới thiệu về vùng đất, bản sắc văn hóa và con người Xứ Lạng. Hội viên các chuyên ngành giai đoạn 2023 - 2028 đạt nhiều giải thưởng của tỉnh, khu vực, quốc gia thuộc nhiều thể loại văn học, mỹ thuật, nhiếp ảnh, âm nhạc, sân khấu... Những kết quả đó góp phần khẳng định vị thế của văn học nghệ thuật trong đời sống chính trị - xã hội.

Văn học nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn đã và đang trở thành một phần không thể thiếu trong sự phát triển chung của tỉnh nhà. Hội Văn học Nghệ thuật đã tập hợp được anh em văn nghệ sĩ trong tỉnh đoàn kết, thống nhất xây dựng và phát triển văn học nghệ thuật tỉnh nhà, phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương, góp phần xây dựng nền tảng tinh thần xã hội, thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển. Bên cạnh đó, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn cũng chú trọng quan tâm đào tạo bồi dưỡng tài năng trẻ, xây dựng nên một thế hệ văn nghệ sĩ có trách nhiệm với cộng đồng, có khát vọng cống hiến,



Hội viên nhận Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Văn học nghệ thuật Việt Nam” tại Hội nghị tổng kết công tác năm 2022, triển khai nhiệm vụ năm 2023.

Ảnh: PV

Trên hành trình xây dựng và phát triển, Lạng Sơn đang đứng trước nhiều cơ hội và cả những thách thức mới. Đội ngũ văn nghệ sĩ Lạng Sơn xác định luôn đồng hành cùng sự phát triển của tỉnh, tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, nhìn thẳng vào những hạn chế, khuyết điểm, nỗ lực sáng tạo nhiều tác phẩm văn học nghệ thuật mới, có giá trị tư tưởng và nghệ thuật sâu sắc, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của tỉnh trong giai đoạn mới.

Với chủ đề “Đoàn kết, sáng tạo văn học nghệ thuật vì sự nghiệp xây dựng quê hương, đất nước”, trong nhiệm kỳ 2023 - 2028, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn tiếp tục làm tốt hơn nữa công tác tuyên truyền giáo dục chính trị tư tưởng, quán triệt sâu sắc tới hội viên quan điểm của Đảng về văn học nghệ thuật trong tình hình mới. Khơi dậy mạnh mẽ tình yêu quê hương, đất nước, trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ công dân của người làm văn nghệ với sự phát triển của tỉnh, của đất nước; tập trung tranh thủ tối đa mọi nguồn lực, tạo môi trường thuận lợi cho sự phát triển mạnh mẽ, đa dạng của văn học nghệ thuật về đề tài, nội dung, loại hình, phương pháp sáng tác, sự tìm tòi, thể nghiệm. Tiếp tục đổi mới công tác xuất bản các tác phẩm văn học nghệ thuật, đảm bảo phong phú, đa dạng về nội dung đề tài, tăng về số lượng và chất lượng; xây dựng hoàn thiện và vận hành Tạp chí Văn nghệ Xứ

Lạng điện tử nhằm đáp ứng nhu cầu thưởng thức văn học nghệ thuật ngày càng cao trong các tầng lớp nhân dân. Bên cạnh đó, tích cực phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước về báo chí, xuất bản, phát thanh, truyền hình trong các hoạt động tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá các tác phẩm văn học, nghệ thuật.

Với những mục tiêu và nhiệm vụ đưa sự nghiệp văn học nghệ thuật ngày càng phát triển, mong rằng trên hành trình sắp tới, Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn tiếp tục nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, của các cấp, các ngành, đặc biệt là các cơ quan quản lý, tham mưu về công tác văn hóa văn nghệ trong việc xây dựng, bổ sung, hoàn thiện cơ chế chính sách, quan tâm đến việc phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng tài năng văn học, nghệ thuật, phát huy tiềm năng, kích thích năng lực sáng tạo của đội ngũ văn nghệ sĩ. Tin tưởng và kỳ vọng rằng, thực hiện thắng lợi những mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ mà Đại hội Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn lần thứ IX, nhiệm kỳ 2023 - 2028 đề ra, đời sống văn học nghệ thuật Lạng Sơn sẽ ngày càng phong phú, hòa vào dòng chảy chung của văn học nghệ thuật cả nước với một diện mạo mang gương mặt Lạng Sơn, phát huy những giá trị truyền thống, mở rộng biên độ sáng tạo, phát triển sự nghiệp văn học nghệ thuật bằng trách nhiệm và tình yêu với quê hương, đất nước.

HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT LẠNG SƠN NHỮNG DẤU ẤN TRONG NHIỆM KỲ

Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn đã kết thúc một chặng đường 5 năm (2018 - 2023) với việc thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội VIII đề ra. Trong nhiệm kỳ qua, mặc dù Hội Văn học Nghệ thuật còn gặp một số khó khăn nhất định, song đội ngũ văn nghệ sĩ của tỉnh luôn đoàn kết, vững vàng về tư tưởng chính trị, có ý thức chủ động, hăng say sáng tạo văn học nghệ thuật phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, từ đó góp phần tạo nên những thành tựu quan trọng, tạo ra bước phát triển mới trên lĩnh vực văn học nghệ thuật; góp phần khẳng định vị thế, vai trò của văn học, nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn, đưa văn học, nghệ thuật Lạng Sơn hòa nhập vào dòng chảy của văn học nghệ thuật cả nước.

1

Hội đã tổ chức cho văn nghệ sĩ tham dự các lớp học tập chính trị, quán triệt Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, các cấp về công tác văn hóa, văn học nghệ thuật như: Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025; tham dự Hội nghị Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổ chức, tại Hội nghị Tập thể Hội Văn học Nghệ thuật và 01 cá nhân được nhận Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh; tham gia đóng góp dự thảo văn kiện, tham gia các đợt tập huấn, hội thảo về văn học, nghệ thuật do Hội đồng Lý luận, Phê bình Văn học nghệ thuật Trung ương, Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam và Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổ chức, từ đó nâng cao nhận thức, chủ động trong sáng tạo văn học nghệ thuật; tích cực đấu tranh chống lại âm mưu diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch, các quan điểm sai trái trên mặt trận tư tưởng, văn hóa, văn học, nghệ thuật, góp phần ngăn chặn, loại bỏ văn hóa độc hại thâm nhập vào đời sống nhân dân.

2

Trong nhiệm kỳ, Hội Văn học Nghệ thuật đã tổ chức thành công 07 cuộc thi sáng tác văn học nghệ thuật ở các chuyên ngành, lĩnh vực như: *Cuộc thi và Triển lãm ảnh, video clip “Ấn tượng Lạng Sơn” phát động năm 2018, giai đoạn 2 được tổ chức vào tháng 01/2019* (Thu được 202 ảnh của 48 tác giả);

chức thành công trao giải chung cuộc Cuộc thi và triển lãm ảnh, video clip “Ấn tượng Lạng Sơn” năm 2018; xét và đề nghị trao “Giải thưởng Văn học nghệ thuật Hoàng Văn Thụ lần thứ V, năm 2019” cho 36 tác phẩm đạt giải (trên tổng số 143 tác phẩm của 66 tác giả) ở 6 chuyên ngành: văn xuôi, thơ, nghiên cứu lý luận phê bình, văn nghệ dân gian, nhiếp ảnh, mỹ thuật và âm nhạc (trong đó có 05 giải A, 12 giải B và 19 giải C); Cuộc thi sáng tác ca khúc về đồng chí Lương Văn Tri và quê hương Văn Quan năm 2020; Cuộc thi sáng tác ca khúc về Lạng Sơn năm 2021 chào mừng Kỷ niệm 190 năm Ngày thành lập tỉnh Lạng Sơn (04/11/1831 - 04/11/2021); Hội đã tổ chức sơ tuyển Giải thưởng sáng tác quảng bá tác phẩm văn học, nghệ thuật về chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” giai đoạn 2018 - 2020, 2021 - 2023 (Kết quả chung khảo: 52 tác phẩm được trao giải thưởng cấp tỉnh, Hội Văn học Nghệ thuật được trao giải thưởng Quảng bá dành cho tập thể; 02 tác phẩm được trao giải C cấp Trung ương); Cuộc thi vẽ tranh hoa đào Xứ Lạng xuân Quý Mão năm 2023 dành cho đối tượng học sinh trên địa bàn tỉnh (Sau một tháng triển khai, đã có 1.674 tác phẩm tham gia dự thi từ các đơn vị trường học, 177 tác phẩm được lựa chọn vào vòng Chung khảo, 60 tác phẩm xuất sắc nhất được chọn trưng bày triển lãm trong đó có 34 tác phẩm được trao giải thưởng gồm: 01 giải Nhất, 04 giải Nhì, 08 giải Ba, 16 giải Khuyến khích và 05 giải Chuyên đề)

Các cuộc thi đã thu hút được đông đảo tác giả trong tỉnh và trên toàn quốc tham dự, qua đó góp phần thúc đẩy phong trào sáng tác cho các hội viên và cộng tác viên.

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 362-12/2023

3

Ngày thơ Việt Nam được tổ chức vào dịp Tết Nguyên tiêu hàng năm theo đúng tinh thần chỉ đạo của Hội Nhà văn Việt Nam. Năm 2022 do ảnh hưởng của dịch Covid-19, Hội đã phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Lạng Sơn tổ chức thành công Ngày thơ Việt Nam lần thứ XX Nguyên tiêu Nhâm Dần với chủ đề *Hãy sống và hy vọng* phát sóng trên Đài Phát thanh và Truyền hình Lạng Sơn. Các tác phẩm thơ được giới thiệu bằng nhiều hình thức phong phú với nội dung ca ngợi quê hương, đất nước, cổ vũ tinh thần vượt khó, các phong trào thi đua yêu nước, quảng bá được vẻ đẹp của mảnh đất và con người Lạng Sơn đã thu hút được sự quan tâm đông đảo của quần chúng, sự đánh giá cao của giới chuyên môn, quản lý văn hóa, văn học nghệ thuật và bạn yêu thơ trong địa phương và cả nước.

4

Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn tham gia đầy đủ các kỳ Liên hoan, Triển lãm do các Hội chuyên ngành Trung ương tổ chức hàng năm như: Liên hoan Ảnh nghệ thuật khu vực miền núi phía Bắc, Triển lãm Mỹ thuật khu vực III (Tây Bắc - Việt Bắc), Liên hoan Âm nhạc toàn quốc và một số triển lãm do các tỉnh, thành phố trên toàn quốc tổ chức. Qua các kỳ triển lãm, có hơn 100 lượt tác phẩm mỹ thuật được trưng bày. Đặc biệt, năm 2023, có 01 tác phẩm đoạt giải B tại Triển lãm Mỹ thuật khu vực III (Tây Bắc - Việt Bắc) lần thứ 28 tại tỉnh Cao Bằng. Tại các kỳ Liên hoan Ảnh nghệ thuật khu vực miền núi phía Bắc, các cuộc trưng bày, triển lãm tại địa phương có gần 500 lượt tác phẩm được chọn trưng bày, nhiều tác giả có tác phẩm đoạt giải thưởng cao tại các kỳ Liên hoan Ảnh nghệ thuật khu vực (trong đó có: 01 Huy chương Bạc, 02 Huy chương Đồng, 01 giải Khuyến khích).

Những kết quả đạt được đã khẳng định khả năng sáng tạo và sự chủ động của đội ngũ hội viên, cộng tác viên Chuyên ngành mỹ thuật, nhiếp ảnh đã vượt qua khuôn khổ của những hoạt động mang tính phong trào, hướng đến những hoạt động chất lượng cao và chuyên nghiệp.

5

Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh tổ chức thành công 03 Hội thảo chuyên đề: Hội thảo *Truyện ký “Theo con đường gập ghềnh” và những đóng góp của nhà văn Vy Thị Kim Bình với văn xuôi Lạng Sơn* (năm 2019); đăng cai tổ chức Hội thảo các Hội Văn học Nghệ thuật nhóm

liên kết và phát triển văn học nghệ thuật các tỉnh Việt Bắc về đề tài *Vai trò của văn học nghệ thuật trong phát triển du lịch khu vực Việt Bắc* (năm 2020); Hội thảo chuyên đề *Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn - 55 năm truyền thống, sáng tạo và phát triển nhân Kỷ niệm 55 năm Ngày thành lập Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn* (02/3/1968 - 02/3/2023). Qua các cuộc Hội thảo đã có 40 bài tham luận và trên 300 lượt hội viên và cộng tác viên tham gia. Các cuộc Hội thảo nhằm đánh giá, ghi nhận những thành tựu đạt được và định hướng sáng tác cho văn nghệ sĩ trong thời kỳ mới; Tổ chức 05 lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho 200 lượt hội viên thuộc các chuyên ngành văn học, âm nhạc, nhiếp ảnh; tạo điều kiện cho văn nghệ sĩ tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên ngành, nghiệp vụ, lý luận - phê bình văn học, nghệ thuật do Trung ương và địa phương tổ chức hàng năm.

6

Trong nhiệm kỳ, Hội Văn học Nghệ thuật xuất bản gần 50 đầu sách, 02 đĩa CD là những sáng tác văn học, nghệ thuật, sưu tầm, nghiên cứu văn hóa dân gian, lý luận phê bình văn học nghệ thuật... Sách xuất bản được phát hành đến đông đảo bạn đọc trong và ngoài tỉnh. Đặc biệt, trong năm 2023, nhân dịp Kỷ niệm 80 năm “Đề cương văn hóa Việt Nam”, Kỷ niệm 70 năm Ngày truyền thống Nhiếp ảnh Việt Nam, Hội Văn học Nghệ thuật công bố cuốn sách ảnh “Lạng Sơn qua ống kính của Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Vũ Bách”; Xuất bản các tuyển tập: *Truyện ngắn, Thơ, Mỹ thuật, Nhiếp ảnh chào mừng Kỷ niệm 55 năm Ngày thành lập Hội Văn học Nghệ thuật* (03/02/1968 - 03/02/2023), Đại hội Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn khóa IX, nhiệm kỳ 2023 - 2028.

7

Hội Văn học Nghệ thuật phối hợp với Trung tâm hỗ trợ sáng tác - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch mở 02 Trại sáng tác tập trung cho gần 30 lượt hội viên thuộc các chuyên ngành tại Nhà Sáng tác Vũng Tàu (năm 2021) và Nhà Sáng tác Đại Lải (năm 2023). Cử 10 lượt hội viên các chuyên ngành Văn học, Âm nhạc, Nhiếp ảnh tham gia các Trại sáng tác do Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam, Cục Chính trị tổ chức tại các tỉnh, thành: Hà Nội, Bắc Giang, Tuyên Quang, Thái Nguyên. Tổ chức được 01 Trại sáng tác văn học nghệ thuật trong tỉnh cho hội viên các Chi hội, 17 cuộc thực tế sáng tác cho hơn 200 lượt hội viên tại các huyện trong tỉnh và các tỉnh, thành trong cả nước, thu

Đồng chí Dương Xuân Huyền, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh; lãnh đạo Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Sở Nội vụ chụp ảnh lưu niệm cùng Ban Chấp hành Hội tại cuộc họp kiện toàn bầu chức danh Chủ tịch Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh, nhiệm kỳ 2018 - 2023.

Ảnh:

LÊ THÚY HẠNH



được hơn 700 tác phẩm sau các đợt thực tế sáng tác.

8

Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng được Bộ Thông tin và Truyền thông cấp phép hoạt động, xuất bản đúng kỳ hạn, đúng định hướng, tôn chỉ mục đích; thực hiện tốt chức năng là diễn đàn văn học nghệ thuật của tỉnh, là cơ quan ngôn luận của Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn; thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị được giao, góp phần giúp các ngành, các đơn vị thực hiện thắng lợi công tác tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị - kinh tế - văn hóa của tỉnh và đất nước. Trong nhiệm kỳ xuất bản 60 số Tạp chí, hình thức thể hiện đa dạng; nội dung phong phú, ca ngợi Đảng, ca ngợi Bác Hồ; phản ánh mọi mặt đời sống xã hội, an ninh quốc phòng trên quê hương Lạng Sơn; tinh thần vượt qua khó khăn, đặc biệt là vượt qua đại dịch Covid-19 và những thành tựu của đất nước, con người Việt Nam.

Tạp chí xuất bản các số đặc biệt với các nội dung như: Kỷ niệm 130 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2020); Chào mừng 90 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2020); Chào mừng Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Chào mừng kỷ niệm 190 năm Ngày thành lập tỉnh Lạng Sơn (04/11/1831 - 04/11/2021). Đặc biệt Tạp chí số 356 (tháng 6 năm 2023) đã vinh dự được Tỉnh ủy Lạng Sơn chọn là một trong những ấn phẩm Chào mừng Kỷ niệm 90 năm Ngày truyền thống

Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn (15/6/1933 - 15/6/2023) và công nhận đồng chí Lương Văn Tri là lãnh đạo tiên bối tiêu biểu của Đảng và cách mạng Việt Nam. Thông qua các tác phẩm văn học nghệ thuật có giá trị, Tạp chí tuyên truyền, giáo dục về truyền thống lịch sử, những thành tựu đạt được qua 90 năm xây dựng và phát triển của Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn, qua đó góp phần củng cố, bồi đắp niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân vào sự nghiệp đổi mới đất nước và hội nhập quốc tế dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Chặng đường 5 năm qua, cùng với những thành tựu mà quê hương, đất nước đạt được trong công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng, Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn đã có bước phát triển mạnh mẽ. Hội Văn học Nghệ thuật đã thực hiện đúng vai trò và chức năng mà Đảng và nhân dân giao phó, trở thành chủ thể của phong trào văn học nghệ thuật của tỉnh và có ảnh hưởng tích cực đến phong trào văn học nghệ thuật trong khu vực. Nhiệm kỳ 2023 - 2028, Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn quyết tâm đoàn kết, nỗ lực phấn đấu nâng cao chất lượng hoạt động, duy trì ổn định các lĩnh vực sáng tác, quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ mà Đại hội Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn khoá IX, nhiệm kỳ 2023 - 2028 đề ra: Đoàn kết, sáng tạo văn học nghệ thuật góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Lạng Sơn trong thời kỳ mới vì sự nghiệp xây dựng quê hương, đất nước.

LÊ HẠNH tổng hợp

Văn nghệ

Xứ Lạng - số 362-12/2023

Phát huy tinh thần đoàn kết, dân chủ, xây dựng tổ chức Hội ngày càng vững mạnh (*)

TS. HOÀNG VĂN PÁO

*Nguyên Chủ tịch Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh
Lạng Sơn*

Chi hội trưởng Chi hội Nghiên cứu - Lý luận phê bình

*Chi hội trưởng Chi hội Văn nghệ dân gian Việt
Nam tại Lạng Sơn*



Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu, lý luận phê bình văn học nghệ thuật và văn nghệ dân gian ở Lạng Sơn trong những năm tới

Các hoạt động nghiên cứu, lý luận phê bình văn học nghệ thuật và văn nghệ dân gian bao gồm các lĩnh vực: sáng tạo, truyền dạy, sưu tầm, nghiên cứu, phê bình văn học nghệ thuật, dịch thuật, bảo lưu và phát huy các loại hình di sản văn hóa như diễn xướng dân gian, lễ hội, tín ngưỡng, phong tục tập quán, nghề thủ công truyền thống, nghệ thuật kiến trúc, tri thức dân gian... Chính từ những loại hình đa dạng này mà hoạt động văn nghệ dân gian thu hút đông đảo các thành phần xã hội tham gia, trong đó tập trung hơn, dễ nhận biết hơn là hoạt động của các nghệ nhân dân gian và giới nghiên cứu, giới văn nghệ sĩ ở hầu hết các loại hình văn học nghệ thuật.

Trong nhiệm kỳ qua Chi hội thường xuyên quan tâm đến việc nâng cao nhận thức chính trị cho hội viên thông qua việc đề xuất hội viên Chi hội tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ, các hội thảo, trại sáng tác, các buổi mời chuyên gia nói chuyện về tình hình kinh tế, chính trị, an ninh quốc phòng trong nước, trong khu vực và thế giới, các Chỉ thị, Nghị quyết mới của Đảng cũng như các chủ trương chính sách của nhà nước...

; Những hoạt động trên giúp cho hội viên hiểu rõ quan điểm, định hướng của Đảng về văn học nghệ thuật trong thời kỳ mới, từ đó có lập trường tư tưởng vững vàng, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, có trách nhiệm với việc tìm tòi sáng tạo văn học nghệ thuật cũng như tham gia tích cực vào các hoạt động của Chi hội, của Hội, góp phần vào việc phát triển văn học nghệ thuật của tỉnh. Trong những năm qua, hội viên của Chi hội không có hiện tượng lợi dụng tự do sáng tác để theo đuổi những khuynh hướng, những quan điểm lệch lạc trái với đường lối văn nghệ của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Nhiệm kỳ vừa qua, hội viên đều thực hiện tốt nghĩa vụ công dân; chấp hành Điều lệ Hội, tích cực tham gia sinh hoạt và các hoạt động Hội và có ý thức phát triển hội viên. Đồng thời, nêu cao tinh thần tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ mọi mặt, giữ gìn uy tín và xây dựng tổ chức Hội vững mạnh. Đoàn kết, giúp nhau trong lao động, sáng tạo nghệ thuật.

Nhiều hội viên đã tích cực tìm tòi, lựa chọn đề tài phù hợp, nghiên cứu sưu tầm, điền dã khắp các địa bàn trong tỉnh. Kết quả, hàng loạt

các công trình sưu tầm, nghiên cứu ở Lạng Sơn đã được công bố dưới nhiều hình thức khác nhau từ Trung ương đến địa phương như: văn học dân gian, lễ hội, si, then, lượn, cô lầu, múa dân gian, múa sư tử... Tùy mức độ khác nhau, những công trình này không chỉ trực tiếp bổ sung, trang bị những tri thức cụ thể, thiết yếu về từng loại hình văn hóa phi vật thể cho công chúng, góp phần định hướng, tạo đà khôi phục và bảo lưu vốn liếng văn nghệ dân gian trong cộng đồng mà còn góp phần đích thực vào việc quảng bá du lịch để cho người Lạng Sơn và người ngoài tỉnh thêm hiểu, thêm yêu quê hương Lạng Sơn.

Một số hội viên tiếp cận các lý thuyết nghiên cứu, ứng dụng vào văn hoá địa phương trong các bài viết đăng trên Tạp chí Nghiên cứu Khoa học; bài viết tham gia Hội nghị Thông báo văn hoá, Hội thảo Khoa học cấp quốc gia; các báo, tạp chí Trung ương và địa phương.

Nhiều hội viên đã phối hợp tổ chức các lớp truyền dạy về hát then - đàn tính trên địa bàn tỉnh, đến nay đã mở được hàng trăm lớp, góp phần thúc đẩy phong trào văn nghệ quần chúng ở khắp các địa phương trong tỉnh.

Có được kết quả như trên là do Chi hội luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện, chỉ đạo trực tiếp của Thường trực Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh trong quá trình hoạt động. Bên cạnh đó, các chủ trương, chính sách của Đảng về văn học nghệ thuật đang từng bước phát huy hiệu quả trong cuộc sống được văn nghệ sĩ và những người làm công tác văn học nghệ thuật trong tỉnh đón nhận, đồng thời làm thay đổi nhận thức về vị trí và vai trò của công tác văn học, nghệ thuật trong đời sống xã hội. Các hội viên luôn vững vàng về quan điểm chính trị, quan điểm,



Chi hội Nghiên cứu - Lý luận phê bình Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh tổ chức sinh hoạt Chi hội đầu năm 2019. **Ảnh: PV**

phương pháp nghiên cứu, sáng tác; có tinh thần trách nhiệm cao trong lao động nghệ thuật và chủ động trong thực hiện các nhiệm vụ của Chi hội. Tuy nhiên, nhìn vào thực tế hoạt động, chúng ta vẫn còn nhiều hạn chế: Chúng ta còn ít có các tác phẩm phê bình văn học nghệ thuật được đăng tải trên các tạp chí của trung ương và của tỉnh; công tác dịch thuật tiếng dân tộc ra tiếng Việt còn hạn chế; các loại hình về sưu tầm còn chưa phong phú; nhiều lĩnh vực của văn nghệ dân gian đang bị mai một... Nguyên nhân do nhiều người am hiểu, nhất là các nghệ nhân đã già, đã lần lượt quy tiên, lực lượng trẻ chưa kịp bổ xung, việc quan tâm đến lĩnh vực hoạt động của nghiên cứu, lý luận phê bình văn học nghệ thuật, văn nghệ dân gian còn nhiều bất cập...

Bởi vậy, Chi hội Nghiên cứu - Lý luận phê bình xác định mục tiêu trong nhiệm kỳ tới là tiếp tục thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng về công tác văn hoá, văn học nghệ thuật, đặc biệt là các hoạt động nghiên cứu, sưu tầm văn nghệ dân gian; lý luận - phê bình văn học nghệ thuật. Xây dựng và phát triển Chi hội một cách toàn diện cả về số lượng và chất lượng. Phát huy tinh thần đoàn kết, dân chủ, xây dựng tổ chức Chi hội ngày càng vững mạnh. Trong đó, chú trọng đến các giải pháp: Phát triển hội viên đi đôi với việc nâng cao chất lượng và tinh thần trách nhiệm của hội viên; phát hiện, bồi dưỡng các tài năng văn học nghệ thuật trẻ, tài năng văn học nghệ thuật là người dân tộc thiểu số, bảo đảm tính liên tục về lứa tuổi; tập trung xây dựng đội ngũ tác giả, nhất là tác giả trẻ, nâng cao tính chuyên nghiệp trong hoạt động sáng tạo văn học nghệ thuật; Khuyến khích sáng tạo các tác phẩm giàu tính nhân văn, giáo dục sâu sắc truyền thống dân tộc, truyền thống lịch sử và cách mạng của tỉnh, các tác phẩm phản ánh chân thực đời sống xã hội. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu lý luận phê bình; sưu tầm, nghiên cứu các giá trị văn học nghệ thuật dân gian. Đồng thời, đề tập trung hơn trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức hoạt động, đề nghị Ban Chấp hành Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn khóa IX thành lập Chi hội Văn nghệ dân gian trực thuộc Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn.

Nhà thơ, nhà báo **VŨ KIỀU OANH**

Nguyên Chủ tịch Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn

Ủy viên Ban Chấp hành, Chi hội trưởng Chi hội Thơ



Chặng đường 5 năm với những hoạt động sáng tạo cần cù, say mê

Có thể nói, Chi hội Thơ là một trong những Chi hội mạnh của Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn với lực lượng đông đảo nhất: 67 hội viên. Lực lượng có năng lượng sáng tạo dồi dào, có nguồn cảm xúc mạnh mẽ, bền bỉ, có niềm say mê đến đắm đuối, thể hiện bằng những sáng tác đều đặn, phong phú về đề tài, đa dạng về giọng điệu, ngân lên tiếng lòng của những người thơ với cuộc sống tươi đẹp, đang ngày càng phát triển nơi địa đầu Tổ quốc.

Tại Đại hội Chi hội Thơ nhiệm kỳ 2023 - 2028, các hội viên đều nhất trí đánh giá: Chi hội thực hiện khá nghiêm túc nhiệm vụ chấp hành Điều lệ Hội, hoạt động theo đúng tôn chỉ mục đích, tâm huyết với sự nghiệp phát triển văn học nghệ thuật trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Các tác giả thơ luôn hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản và tuân thủ pháp luật của Đảng và Nhà nước; theo đường lối văn nghệ của Đảng Cộng sản Việt Nam, đồng thời phục vụ nhiệm vụ chính trị của tỉnh, góp phần bảo vệ, xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Trong nhiệm kỳ, nhiều tác giả có thơ được đăng tải trên các sách, báo, tạp chí Trung ương và địa phương. Một số hội viên tham gia sáng tác ở nhiều thể loại: thơ, truyện ngắn, ký, nghiên cứu lý luận phê bình, sáng tác thơ song ngữ và nghiên cứu văn hóa dân gian... Một số hội viên tích cực tham gia cuộc thi sáng tác thơ trên các báo, tạp chí, diễn đàn văn nghệ... do các Bộ, ngành, địa phương tổ chức. Đa số hội viên tích

cực tham gia sáng tác và có tác phẩm được chọn in trong các tuyển tập của Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn. Hơn 10 lượt hội viên có tuyển tập thơ được công bố và trên 15 lượt hội viên được hỗ trợ kinh phí thực tế sáng tác và hoàn thành tác phẩm trong nhiệm kỳ 2019 - 2023. Chi hội Thơ đã góp phần quan trọng vào sự phát triển của văn học nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn 5 năm qua.

Về chất lượng sáng tác, có thể nói là các tác giả thơ Xứ Lạng khá hiền lành và chân thật. Sáng tác của họ vẫn giữ gìn hơi hướng truyền thống, nghiêng về cảm xúc hơn là những đổi mới, cách tân về hình thức. Thơ Xứ Lạng bám sát cuộc sống tươi mới, tràn đầy hơi thở của hiện thực. Nhà thơ nói lên tình cảm, sự rung động của tâm hồn mình trước vẻ đẹp của cuộc sống, con người, quê hương và đất nước. Nhà thơ muốn truyền những cảm hứng đó của mình với bạn thơ, bạn đọc. Nhà thơ đối thoại với cuộc đời bằng những chiêm nghiệm, nếm trải của chính mình qua các thời kỳ lịch sử, những giai đoạn phát triển của quê hương, đất nước gắn với những phận người, đưa ra những triết lý, suy ngẫm về nhân sinh, lẽ sống. Nhà thơ nói lên những mong muốn thiết tha của mình vào một tương lai tươi đẹp hơn. Không những thế, các nhà thơ ở Xứ Lạng khiêm nhường này còn quan tâm đến những vấn đề lớn lao của dân tộc, của đất nước, của thế giới với tinh thần trách nhiệm lớn lao.

Thế nên, tuy chưa có sự đổi mới, bứt phá, cách tân nào đáng kể trong sáng tác của lực

lượng chủ đạo của thơ Lạng Sơn. Nhưng không vì thế mà thơ Lạng Sơn kém đi sức sống. Các tác phẩm thơ của các hội viên trong Chi hội xuất hiện đều đặn trên Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng, trên Báo Lạng Sơn (rất tiếc là hiện nay Báo Lạng Sơn chưa có ấn phẩm cuối tuần, cuối tháng dành diện tích cho trang văn học nghệ thuật, chỉ sử dụng thơ vào các số báo đặc biệt). Thơ của các hội viên được tổ chức biểu diễn, trao đổi, bình trong sinh hoạt của các Câu lạc bộ văn học nghệ thuật. Và nhất là, thơ của hội viên đã ngân lên ở những chương trình lớn, quy mô hoành tráng như chương trình Ngày Thơ Nguyên tiêu trong khuôn khổ các hoạt động mừng Đảng, mừng xuân hàng năm của tỉnh; trong những sự kiện kỷ niệm, những dịp trọng đại của tỉnh và các địa phương, đơn vị trong tỉnh, góp tiếng nói trữ tình để đồng đạo công chúng thêm yêu mến, tự hào về quê hương chúng ta. 17 tập thơ của các nhà thơ Xứ Lạng được Hội Văn học Nghệ thuật xuất bản trong nhiệm kỳ đã phần nào chứng minh được năng lực sáng tạo dồi dào, niềm say mê sáng tạo và tinh thần trách nhiệm hội viên với Hội, tinh thần trách nhiệm của văn nghệ sĩ với cuộc sống, với quê hương.

Từ những thực tế về đội ngũ, hoạt động sáng tác và chất lượng tác phẩm của các hội viên, Chi hội Thơ có rất nhiều trăn trở, mong mỏi và đề xuất với Đại hội Văn học

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 362-12/2023

Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn khóa IX, nhiệm kỳ 2023 - 2028.

Về tổ chức và lực lượng: Tuổi bình quân của hội viên Chi hội Thơ là 67, dưới 50 tuổi chỉ có 11/66 hội viên. Các hội viên cao tuổi, ngoài nhà thơ Nguyễn Đình Thọ, Trần Đình Nhân... thì hầu như đã ít hoạt động, cả tham gia các sinh hoạt của Chi hội và sáng tác. Nên chăng Thường trực Hội xem xét, tổng hợp thêm thực tế của các Chi hội khác, có sự phân chia danh sách, theo dõi quản lý để có những cơ chế đãi ngộ hoặc tổ chức sinh hoạt phù hợp.

Về hoạt động: Hội viên Chi hội Thơ khá chủ động trong hoạt động sáng tạo, do đặc thù của sáng tác thơ mang tính cá nhân. Nhưng cũng cần được đi thâm nhập thực tế để có thêm cảm xúc và tăng thêm những hiểu biết, nhận thức về các vùng miền, về sự đổi mới đi lên không ngừng của cuộc sống. Đề nghị Hội quan tâm tổ chức các trại sáng tác, các chuyến đi thực tế (có thể rất ngắn ngày, có thể trong ngày), để các hội viên thơ cảm nhận được sự quan tâm tạo điều kiện của cơ quan Hội cũng như nâng cao tinh thần trách nhiệm của văn nghệ sĩ với hoạt động sáng tạo.

Về tác phẩm: Đề nghị Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng quan tâm, tăng cường sử dụng các tác phẩm của Hội viên Chi hội thơ, tất nhiên là trên cơ sở chất lượng của tác phẩm. Bên cạnh những bài thơ hay, có thể dành một số trang thơ mang tính phong trào, theo chủ đề nhất định để động viên các tác giả nhiều tâm huyết, cần cù sáng tác. Khi có tạp chí văn nghệ điện tử thì có thể dành nhiều dung lượng hơn cho trang thơ các tác giả trong tỉnh.

Để nâng cao chất lượng sáng tác, thúc đẩy đổi mới và sáng tạo cho thơ Lạng Sơn, đề nghị Hội quan tâm tổ chức các Hội thảo về thơ, mời các nhà thơ, nhà nghiên cứu phê bình uy tín về thơ ở Trung ương nói chuyện, trao đổi, định hướng, động viên, khích lệ các nhà thơ tỉnh nhà. Bên cạnh đó, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh, Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng quan tâm tổ chức các cuộc thi Thơ để thúc đẩy hoạt động sáng tạo, tìm kiếm những tác phẩm thơ có giá trị nội dung và nghệ thuật cao đồng thời phát hiện những tài năng thơ mới, trẻ bổ sung cho đội ngũ hội viên chuyên ngành thơ.



Đại biểu, hội viên Chi hội thơ chụp ảnh lưu niệm tại Đại hội Chi hội thơ nhiệm kỳ 2023 - 2028.

Ảnh: MÃ HOÀN

Họa sĩ CAO THANH SƠN

Ủy viên Ban Chấp hành, Chi hội trưởng Chi hội Mỹ thuật

Mỹ thuật Lạng Sơn - 5 năm sáng tạo và đổi mới

Từ Đại hội trước đến nay, 5 năm là một khoảng thời gian khá dài bởi có rất nhiều nỗ lực phấn đấu, đổi mới - sáng tạo của Chi hội. Xin điểm qua tình hình của Chi hội hiện nay với tổng số 29 họa sĩ, có 02 họa sĩ trình độ Thạc sĩ và phần lớn có trình độ Đại học và Cao đẳng.

Về thuận lợi: Được sự động viên, khích lệ của các cấp từ Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn, Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn, Chi hội không ngừng đổi mới sáng tạo, nhiều họa sĩ đã từng bước khẳng định phong cách, tên tuổi của mình với cộng đồng nghệ sĩ trong nước cũng như trong các liên hoan, triển lãm nghệ thuật quốc tế; góp phần xây dựng và phát triển phong trào mỹ thuật của tỉnh nhà, cũng như giới thiệu nền Mỹ thuật Việt Nam đầy bản sắc dân tộc với các nước trong khu vực và quốc tế.

Về khó khăn: Hiện chỉ còn trên dưới mười họa sĩ chủ lực trong hoạt động, sáng tác của Chi hội. Trong đó vẫn còn có một vài họa sĩ hoạt động cầm chừng, chưa thực sự chú tâm phát huy khả năng, thể mạnh của bản thân trong công việc sáng tác. Một vấn đề cũng cấp bách đó là rất nhiều họa sĩ của Chi hội không còn hoạt động, trong đó chiếm phần lớn là lý do tuổi cao, sức yếu, một phần xin tạm ngừng sáng tác và nhiều năm không có tranh tham dự phong trào, triển lãm.

Bên cạnh những khó khăn và thách thức đó thì Chi hội Mỹ thuật tỉnh Lạng Sơn đã tiếp nối những khởi sắc, thành công của nhiệm kỳ trước, lấy những thành tích đã có trước đó làm nguồn động lực trong các hoạt động mỹ thuật, mỗi cá nhân tự nỗ lực phấn đấu, tự đổi mới, sáng tạo, cùng động viên khích lệ, giúp đỡ nhau trong công việc sáng tác với phương châm "Cá nhân phấn đấu, tập thể vững mạnh", muốn phong trào đi lên thì mỗi họa sĩ bằng việc làm, hành động



của mình để người khác nhận thấy, làm theo, giúp tập thể Chi hội có được những kết quả vượt ngoài sự mong đợi trong nhiệm kỳ 2018 - 2023 vừa qua: Đã tham gia, tổ chức được 12 cuộc triển lãm nhóm trong nước (05 lần nhóm Kết nối, 03 lần nhóm Hành trình, 02 lần Workshop - Triển lãm của trung tâm VCCA tại Hà Nội, 01 Triển lãm Mỹ thuật của Lạng Sơn, Cao Bằng, Bắc Kạn tại khu nghỉ dưỡng thác Bản Giốc, 01 triển lãm tỉnh Bắc Giang mở rộng...); 04 lượt triển lãm Quốc tế, 02 tại Bắc Kinh, 01 Ấn Độ, 01 Soul Hàn Quốc; Trên 10 lượt triển lãm online Quốc tế trong đợt dịch Covid-19 từ 2020 - 2022 của họa sĩ Hoàng Văn Điềm; 02 triển lãm Quốc gia và 05 triển lãm khu vực III Tây Bắc - Việt Bắc đã thu được những thành quả ngoài sự mong đợi của anh, chị em họa sĩ Chi hội Mỹ thuật. Và cũng vừa mới đây, sau 7 năm Chi hội lại có Họa sĩ Âu Việt Sơn với tác phẩm *Nắng chiều* (chất liệu sơn mài) - đoạt Giải B Triển lãm Mỹ thuật khu vực III Tây Bắc - Việt Bắc lần thứ 28, năm 2023 tổ chức tại Cao Bằng.

Những thành tích đó là kết quả của việc không ngừng xây dựng, đóng góp bằng việc làm, hành động của các họa sĩ Chi hội Mỹ thuật cho phong trào sáng tác tỉnh Lạng Sơn, cũng như đóng góp cho phong trào phát triển văn học nghệ thuật cả nước, đóng góp cho sự phát triển của quê hương, của đất nước. Tôi xin thay mặt các anh chị, em Chi hội xin được cảm ơn những sự giúp đỡ, động viên, tạo điều kiện của Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn, của các cấp, ngành chức năng giúp cho Chi hội Mỹ thuật hoàn thành nhiệm vụ và đạt được những thành tích đáng trân trọng trong nhiệm kỳ vừa qua. Trên đà phát triển đó, Chi hội Mỹ thuật cũng sẽ không ngừng đổi mới, nỗ lực trong sáng tác để có được những kết quả và thành tích tốt hơn trong nhiệm kỳ 2023 - 2028 sắp tới.

Nghệ sĩ nhiếp ảnh NGUYỄN THANH BÌNH

Chi hội trưởng Chi hội Nhiếp ảnh

Nhiếp ảnh Lạng Sơn đổi mới sáng tạo và phát triển

Năm năm vừa qua (2018 - 2023), trong điều kiện khó khăn chung của cả nước cũng như tỉnh nhà bước vào thời kỳ gồng mình chống đại dịch Covid-19, Chi hội Nhiếp ảnh đã nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh. Trên tinh thần chủ động, thích ứng, đoàn kết sáng tác, nhiều anh chị em đã cố gắng bám sát cuộc sống, phát hiện cái mới, cái đẹp trong đời sống xã hội của đồng bào các dân tộc trong tỉnh; tích cực học hỏi, tiếp thu công nghệ số, nâng cao năng lực chuyên môn, đặc biệt là các hội viên trẻ đã đóng góp tích cực, gặt hái nhiều thành công với nhiều tác phẩm chất lượng tại các cuộc thi, liên hoan khu vực trong nước và quốc tế. Đội ngũ nhiếp ảnh tỉnh nhà tiếp tục được củng cố và phát triển. Hằng năm, Chi hội vẫn cố gắng tổ chức triển khai cho hội viên đi thực tế sáng tác theo kế hoạch của Hội. Đã có 05 đợt thực tế sáng tác thường xuyên và 05 đợt thực tế sáng tác chuyên đề với trên 200 lượt hội viên tham gia, thu hoạch gần một ngàn tác phẩm, phản ánh khách quan, sinh động mọi mặt đời sống sinh hoạt vật chất, tinh thần của quân, dân, đồng bào các dân tộc trong tỉnh được đánh giá tốt, qua đó lựa chọn những tác phẩm tiêu biểu tham gia các cuộc thi, liên hoan nhiếp ảnh trong tỉnh, khu vực và quốc tế.

Ban Chấp hành Chi hội tiếp tục động viên, khuyến khích hội viên tham gia hoạt động nhiệt tình, có trách nhiệm; duy trì chế độ sinh hoạt, bám sát các chủ trương kế hoạch hoạt động của Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh, triển khai đầy đủ các hoạt động của chuyên ngành, đồng thời mạnh dạn tham mưu đề xuất cho Hội khắc phục khó khăn trong hoạt động sáng tác và phong trào thi đua; tham gia đầy đủ các hoạt động bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ chuyên ngành, tham gia đủ chỉ tiêu dự các trại sáng tác do Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh, Trung ương tổ chức...

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 362-12/2023



Chi hội có nhiều thế hệ hội viên khác nhau về lứa tuổi, môi trường làm việc, công tác, trình độ chuyên ngành cũng khác nhau, song mỗi hội viên vẫn luôn tự rèn luyện mình giữ vững bản lĩnh chính trị, có ý thức đoàn kết học hỏi lẫn nhau, phấn đấu vì phong trào chung. Trong nhiệm kỳ qua, rất mừng là thế hệ hội viên trẻ đã có sự năng động sáng tạo trong sáng tác, cùng với số hội viên nòng cốt đóng góp nhiều tác phẩm đem lại thành công chung của Chi hội, góp phần xây dựng, duy trì, giữ vững phong trào nhiếp ảnh của tỉnh ngày một phát triển.

Bên cạnh những hội viên lâu năm vẫn giữ được niềm đam mê sáng tác, các hội viên trẻ thực sự hăng say, tạo nên động lực giữ vững phong trào nhiếp ảnh của tỉnh và đạt nhiều thành tích. Đặc biệt các tác phẩm của hội viên đạt giải cao tại các cuộc thi cấp Quốc gia đã được Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen kèm phần thưởng khích lệ động viên.

Những kết quả đã đạt được thời gian qua đã khẳng định: Nhiếp ảnh thực sự góp phần tôn vinh những giá trị tinh thần của xã hội, nét đẹp bản sắc văn hóa của quân, dân các dân tộc Xứ Lạng đáp ứng lòng mong mỏi của công chúng yêu mến nghệ thuật nhiếp ảnh; Trong quý II năm 2023, Chi hội Nhiếp ảnh Lạng Sơn đã tổ chức thành công Đại hội Chi hội khóa IV (nhiệm kỳ 2023 - 2028).

Phát huy những thành tích đã đạt được, khắc phục những tồn tại, hạn chế, Chi hội nhiếp ảnh Lạng Sơn tiếp tục giữ vững tinh thần đoàn kết, chủ động, sáng tạo, đẩy mạnh các hoạt động sáng tác, nâng cao tính chuyên nghiệp, phát hiện những đề tài đặc sắc trên cơ sở sở phát huy thế mạnh của tỉnh để có nhiều tác phẩm xứng tầm, có giá trị tư tưởng và nghệ thuật cao, tích cực tham gia các cuộc thi liên hoan, triển lãm, góp phần vào thành tựu chung của Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn.

Nhà báo TỐNG ĐỨC SƠN

Ủy viên Ban Chấp hành, Chi hội trưởng Chi hội Văn xuôi

Chi hội Văn xuôi hướng tới giá trị sáng tạo phù hợp xu thế thời đại

Hiện nay, Chi hội Văn xuôi thuộc Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn có 39 hội viên, anh chị em sinh sống và làm nhiều ngành nghề khác nhau. Tuy độ tuổi, công việc có khác nhau nhưng đặc điểm chung đó là những văn nghệ sĩ tâm huyết với sự nghiệp cầm bút, coi sự sáng tạo là niềm vui, niềm hạnh phúc trong cuộc đời. Vẫn biết “cơm áo không đùa với khách thơ”, nhưng cầm bút đem đến cho cuộc sống những chia sẻ vui buồn, có giá trị thúc đẩy sự phát triển của cộng đồng đã là điều thôi thúc anh chị em ở Chi hội văn xuôi tiếp tục cầm bút sáng tạo với tinh thần hứng khởi, lan tỏa tính nhân văn trong cộng đồng.

So với những Chi hội khác, viết văn xuôi là việc làm không dễ, ở đó không chỉ có sự cần mẫn trong trải nghiệm thực tế, mang đậm hơi thở cuộc sống mà còn đòi hỏi văn nghệ sĩ cầm bút cần phải thể hiện tư duy sáng tạo trong xây dựng hình tượng. Văn học chỉ trở thành văn hoá khi những người cầm bút hướng tới giá trị nhân văn vì hạnh phúc của con người. Trong nhiệm kỳ qua, văn nghệ sĩ ở Chi hội Văn xuôi đã làm được điều đó, những tác phẩm của anh chị em mang đậm dấu ấn của cuộc sống, mang nặng những suy tư của sự trải nghiệm. Mỗi tác phẩm như đem đến một sự cảm nhận, ở đó có sự bươn chải của những con người lam lũ trong mưu sinh, ở đó lấp lánh niềm hạnh phúc khi trẻ em có ngôi trường mới, ở đó có sự hy sinh thầm lặng của những chiến sĩ mang quân hàm xanh để Tổ quốc biên cương mãi mãi bình yên, xây dựng biên giới hoà bình hữu nghị và phát triển...

Trong nhiệm kỳ, vượt qua những khó khăn do đại dịch Covid-19, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh đã tổ chức những cuộc thực tế sáng tác cho anh chị em văn nghệ sĩ ở Chi hội Văn xuôi. Đối với người không theo nghiệp cầm bút thì sẽ tưởng rằng đây là những cuộc dạo chơi của những người có tâm hồn lãng mạn. Xin thưa đó là những cuộc điền dã, xông xáo vào thực tiễn



cuộc sống để chất lọc hình hài tác phẩm. Không đi, không gặp gỡ những con người, những số phận trong cộng đồng thì những người viết văn sẽ không có những tác phẩm mang dấu ấn của cuộc sống. Thực tiễn đã là hồn cốt cho tác phẩm văn xuôi, qua lăng kính của những người cầm bút những tác phẩm văn xuôi ra đời từ những chuyến đi thực tế đó.

Có thể nói, nhiệm kỳ qua những người viết văn xuôi của Lạng Sơn đều đã có sự đột phá trong sáng tạo. Nhiều tác phẩm văn xuôi được công bố ở nhiều nhà xuất bản lớn, uy tín. Một số tác giả văn xuôi giành được giải cao tại Giải thưởng văn học nghệ thuật chuyên nghiệp. Các tác phẩm luôn đảm bảo giá trị nội dung tư tưởng theo đúng quan điểm của Đảng, góp phần tuyên truyền các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng tới Nhân dân. Những tác phẩm của Chi hội Văn xuôi đã hướng bạn đọc tới giá trị chân, thiện, mỹ, xây dựng con người mới trong thời kỳ đổi mới, lên án những hành vi thiếu chuẩn mực, góp phần làm phong phú thêm đời sống tinh thần của nhân dân các dân tộc Lạng Sơn. Tuy nhiên, để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của bạn đọc, nhiệm kỳ tới Chi hội Văn xuôi hướng tới giá trị sáng tạo phù hợp với xu thế thời đại: chú trọng công tác tập hợp, đoàn kết hội viên, xây dựng đội ngũ tác giả trẻ, kết hợp hài hoà giữa các thể hệ cầm bút nhằm nâng cao tính chuyên nghiệp trong hoạt động sáng tạo văn học nghệ thuật; khuyến khích sáng tạo các tác phẩm giàu tính nhân văn, giáo dục sâu sắc truyền thống dân tộc, truyền thống lịch sử và cách mạng của tỉnh, của đất nước, dân tộc; tích cực tham mưu cho Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh tổ chức quảng bá, giới thiệu các tác phẩm của hội viên thông qua Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng, các báo tạp chí Trung ương, xuất bản sách, triển lãm... làm cho các tác phẩm văn học nghệ thuật đến được đông đảo công chúng trong và ngoài tỉnh

Nhạc sĩ NGUYỄN VĂN TÂN

Ủy viên Ban Chấp hành, Chi hội trưởng Chi hội Âm nhạc - Sân khấu

Sáng tác âm nhạc - 5 năm nhìn lại

Chi hội Âm nhạc - Sân khấu hiện có 31 hội viên với các chuyên ngành âm nhạc, múa, kịch... có 17 hội viên hoạt động sáng tác và biểu diễn âm nhạc, trong đó có 10 hội viên thuộc lĩnh vực sáng tác âm nhạc

Trong 5 năm qua, lĩnh vực sáng tác âm nhạc đã có những bước thành công đáng kể, để lại trong lòng khán giả nói chung, người yêu âm nhạc nói riêng những dấu ấn tốt đẹp. Các nhạc sĩ luôn tìm tòi, sáng tạo, tham gia các cuộc thi sáng tác ca khúc từ địa phương đến Trung ương và để lại những dấu ấn bằng các giải thưởng, được đông đảo công chúng đón nhận.

Những năm gần đây, tỉnh Lạng Sơn cũng như các tỉnh trong cả nước đã tổ chức nhiều cuộc thi sáng tác ca khúc để tuyển chọn những ca khúc hay phục vụ các hoạt động chuyên môn cũng như nhiệm vụ chính trị của tỉnh, của đất nước. Đây là dịp để các nhạc sĩ trau dồi chuyên môn, thể hiện khả năng sáng tạo nghệ thuật thông qua mỗi tác phẩm âm nhạc.

Trong nhiệm kỳ, Chi hội Âm nhạc - Sân khấu đã phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh tổ chức được 03 chương trình ca nhạc nhân kỷ niệm ngày Âm nhạc Việt Nam. Một số hội viên có chương trình ca nhạc phát sóng trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, chương trình giới thiệu tác giả tác phẩm. Nhiều tác phẩm được in trên Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng. Nhiều hội viên có tác phẩm đạt giải thưởng tại các cuộc thi, các giải thưởng Văn học nghệ thuật của Trung ương, của tỉnh, của Hội Văn học Nghệ



thuật, được Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen và tặng thưởng. Năm 2022, Chi hội đã phối hợp cùng Chi hội Nhạc sĩ Việt Nam tỉnh Lạng Sơn đăng cai tổ chức thành công buổi giao lưu âm nhạc với Chi hội Âm nhạc các tỉnh Bắc Giang, Bắc Ninh nhân Ngày Âm nhạc Việt Nam 03/9/2022.

Giai đoạn từ cuối năm 2019 đến 2022, tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp. Một số hội viên tham gia hưởng ứng lời kêu gọi của Hội Nhạc sĩ Việt Nam về sáng tác âm nhạc chủ đề “đẩy lùi Covid-19”; Tham gia cuộc thi viết “Giai điệu nơi tuyến đầu” do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam phát động, cuộc thi sáng tác ca khúc, kịch bản về đề tài phòng, chống Covid-19 với chủ đề “Vững niềm tin chiến thắng” do Thành phố Đà Nẵng phát động, cuộc thi sáng tác và phổ biến các tác phẩm văn học nghệ thuật “Chung một niềm tin chiến thắng” do Thành phố Hồ Chí Minh phát động; Cuộc thi sáng tác ca khúc “Hát lên Việt Nam” do Đài Tiếng nói Việt Nam và Hội Nhạc sĩ Việt Nam tổ chức... Thông qua các hoạt động này, nhiều tác phẩm về phòng chống Covid-19 đã ra đời phục vụ công tác tuyên truyền cũng như cổ vũ tinh thần mọi tầng lớp nhân dân.

Mặc dù hoạt động sáng tác âm nhạc đã có những thành tựu đáng kể, tuy nhiên, nhiều nhạc sĩ còn băn khoăn, trăn trở bởi chỉ có những cuộc thi, những giải thưởng thì những tác phẩm âm nhạc mới được vang lên. Việc chi kinh phí cho dàn dựng, phối khí, thu thanh... khá tốn kém cho nên nhiều nhạc sĩ viết bài xong cũng chỉ đóng kín trong tủ. Việc

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 362-12/2023

quảng bá, sử dụng tác phẩm của hội viên đã được lãnh đạo Hội Văn học Nghệ thuật, lãnh đạo Đài Phát thanh và Truyền hình quan tâm, tuy nhiên số lượng tác giả và các tác phẩm đến với công chúng còn khiêm tốn. Một số hội viên tuổi đã cao, sức sáng tạo bị hạn chế; việc giao lưu, học tập nâng cao trình độ chuyên môn chưa được tổ chức thường xuyên, ảnh hưởng tới sáng tác cũng như chất lượng tác phẩm.

Để các nhạc sĩ có nguồn cảm hứng sáng tạo, để mỗi tác phẩm âm nhạc được bay cao, bay xa hơn, chúng tôi thiết nghĩ: Người nhạc sĩ (tác giả) cần có môi trường để hoạt động sáng tạo, cần được tham quan thực tế để trao đổi, học tập kinh nghiệm; Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh cần phối hợp với các đơn vị như Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Trung tâm Văn hóa nghệ thuật tỉnh đầu tư hơn nữa cho những tác phẩm đạt chất lượng trong việc phối khí, thu âm, in sao băng đĩa, tổ chức biểu diễn, xuất bản, quảng bá trên các phương tiện truyền thông... thì tác phẩm mới có thể tới công chúng; Hội Văn học Nghệ thuật; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cần tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên tổ chức các cuộc thi sáng tác âm nhạc về Lạng Sơn với các chủ đề, nội dung khác nhau để các tác giả có cơ hội thể hiện khả năng của mình đồng thời quan tâm, hỗ trợ kinh phí cho việc tổ chức các đêm nhạc, công bố các tác phẩm âm nhạc đạt chất lượng.

Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng, cơ quan ngôn luận của Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến các quan điểm đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước thông qua các tác phẩm văn học, nghệ thuật; giới thiệu các sáng tác văn học, nghệ thuật phục vụ nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội; thông tin về các hoạt động văn học, nghệ thuật; đăng tải các bài nghiên cứu, lý luận, phê bình nhằm định hướng sáng tạo và thị hiếu thẩm mỹ; phát hiện, bồi dưỡng lực lượng sáng tác văn học, nghệ thuật, góp phần bổ sung về số lượng cho đội ngũ văn nghệ sĩ của tỉnh, tạo nên diện mạo của văn học nghệ thuật Lạng Sơn trong tiến trình phát triển văn học nghệ thuật chung của cả nước.

Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng có lịch sử hình thành và phát triển cùng với sự phát triển của Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn (ra đời từ tháng 3 năm 1968). Từ tháng 12 năm 1989 đến nay, Tạp chí có tên gọi chính thức là Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng, hoạt động theo giấy phép xuất bản do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp. Tạp chí có khuôn khổ 19cm x 27cm, dung lượng 64 trang ruột, xuất bản định kỳ vào ngày 15 hằng tháng. Hiện nay Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng có hai bộ phận là Ban Biên tập và Ban Trị sự.

Hiện nay Tạp chí đang xây dựng đề án thiết lập Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng điện tử nhằm thực hiện Kế hoạch số 155/KH-UBND, ngày 17/7/2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc triển khai Chiến lược chuyển đổi số báo chí đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Năm năm qua, Ban Biên tập Tạp chí đã quán triệt, triển khai các nội dung, định hướng tuyên truyền, tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm như: Tuyên truyền về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Tuyên truyền cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; Tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng hàng năm theo hướng dẫn tuyên truyền của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; kết quả phát triển kinh tế xã hội hàng năm của tỉnh... Ngoài ra, một số nội dung tuyên truyền khác vẫn được duy trì thường xuyên, liên tục: Chương trình mục tiêu quốc gia về Xây dựng nông thôn mới; biên giới biển đảo quê hương; tuyên truyền về phòng chống dịch bệnh Covid-19...

Thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền gắn với các ngày lễ lớn và sự kiện quan trọng của tỉnh, Tạp chí đã làm tốt công tác truyền truyền, phát hành chào mừng Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII; Lễ kỷ niệm 190 năm Ngày thành lập tỉnh Lạng Sơn (04/11/1831 - 04/11/2021) và đón nhận Huân chương Độc lập hạng Nhất; Kỷ niệm 90 năm Ngày truyền thống Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn (15/6/1933 - 15/6/2023) và hoạt động kỷ niệm của một số cơ quan, đơn vị, địa phương... Các số Tạp chí được xuất bản đúng kỳ hạn, đúng định hướng, đảm bảo nội dung và nghệ thuật, phản ánh mọi mặt đời sống xã hội, an ninh quốc phòng trên quê hương Lạng Sơn, góp phần phục vụ tích cực nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương.

Các hoạt động chuyên môn của Ban Biên tập Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng có nhiều thuận lợi: Nhận được sự quan tâm sát sao của Lãnh đạo tỉnh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh; Sự chỉ đạo định hướng kịp thời của Chi bộ, Ban Lãnh đạo Hội, sự phối hợp hiệu quả của các Phòng, Ban trong cơ quan. Các thành viên Ban Biên tập năng động, có

Tap chí Văn nghệ Xứ Lạng

Thực trạng hoạt động và giải pháp phát triển



Nhà báo TRỊNH TRỌNG ANH

Ủy viên Ban Chấp hành

Trưởng Ban Biên tập Tap chí Văn nghệ Xứ Lạng

phương pháp làm việc khoa học. Tap chí Văn nghệ Xứ Lạng bám sát định hướng tuyên truyền của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; hình thức tuyên truyền phong phú, linh hoạt.

Tuy nhiên, Tap chí vẫn còn tồn tại hạn chế: một số vấn đề tuyên truyền chưa đảm bảo tính thời sự do tap chí xuất bản định kỳ 1 tháng/1 số, đặc thù tap chí về văn học nghệ thuật; chất lượng bài viết ở một số chuyên mục chưa cao, chưa đồng đều giữa các số tap chí; Ban Biên tập không hoàn toàn chủ động về nguồn bài viết; tác giả chuyên nghiệp còn ít; đối tượng đọc giả, cơ chế phát hành còn hạn chế, chưa thu hút rộng rãi người đọc; chưa xây dựng và vận hành được tap chí điện tử.

Dựa trên kết quả đã đạt được, phát huy những ưu điểm khắc phục khó khăn tồn tại, hạn chế xin được đề xuất giải pháp hoạt động của Tap chí Văn nghệ Xứ Lạng như sau:

Nhiệm vụ của Tap chí Văn nghệ Xứ Lạng:

Tổ chức tốt hoạt động biên tập, xuất bản, đảm bảo Tap chí hoạt động đúng tôn chỉ mục đích, đúng pháp luật. Hiện nay Tap chí Văn nghệ Xứ Lạng đã được Bộ Thông tin và Truyền thông cấp mới Giấy phép hoạt động tap chí in theo quy định (Giấy phép số 405/GP-BTTTT cấp ngày 26/10/2023).

Bám sát định hướng tuyên truyền của tỉnh thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Xây dựng định hướng trọng tâm, chủ đề tuyên truyền của từng số tap chí, thiết thực thực hiện nhiệm vụ chính trị của tỉnh, của đất nước. Phối hợp cùng các ban ngành, các cơ quan, đơn vị tập trung tuyên truyền với hình thức linh hoạt, nội dung sâu sát, kịp thời góp phần quảng bá, truyền thông việc thực hiện nhiệm vụ chính trị trên mọi lĩnh vực.

Nâng cao hiệu quả công tác biên tập, xuất bản đi đôi với phát hành và nâng cao chất lượng tap chí, tăng tính thuyết phục, hấp dẫn đối với bạn đọc; gắn việc phát hành với địa chỉ, đối tượng cụ thể nhằm phát huy chức năng tuyên truyền, giáo dục, nhận thức, thẩm mỹ của ấn phẩm, tác phẩm; Nắm bắt nhu cầu của người đọc, duy trì lớp đối tượng bạn đọc hiện có đồng thời xây dựng, hình thành hệ giá trị văn học nghệ thuật mới theo nghị quyết của Đảng phù hợp với bạn đọc thời đại công nghệ số; Tiếp tục chú trọng các bài viết mang lý luận phê bình văn học nghệ thuật, nhất là nghiên cứu phê bình nghệ thuật, chú ý những vấn đề đang được xã hội quan tâm, những bài viết có tính phát hiện, chuyên sâu nhằm định hướng sáng tạo, thẩm mỹ người đọc.

Tham mưu tổ chức các cuộc thi sáng tác văn học nghệ thuật, đặt bài nhằm thu hút các cây bút có tên tuổi trong và ngoài tỉnh, các tác giả trẻ tham gia tạo sự sôi nổi trong hoạt động sáng tạo qua đó tăng lượng bài có chất lượng cho tap chí

Tiếp tục tìm kiếm phát hiện những cây bút trẻ, cây bút tiềm năng trong sáng tác văn học nghệ thuật ở địa phương, xây dựng đội ngũ sáng tác kế cận cho Tap chí và Hội Văn học Nghệ thuật.

Nhiệm vụ của cơ quan chủ quản Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh:

Nghiên cứu, đề xuất, tham mưu về cơ chế, chính sách tạo điều kiện cho Tap chí tiếp tục duy trì kinh phí ổn định để hoạt động trên cơ sở phân định rõ cơ chế tài chính đối với báo chí phục vụ nhiệm vụ chính trị, tuyên truyền và báo chí chủ yếu phục vụ giải trí, thương mại.

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và vận hành Tap chí Văn nghệ Xứ Lạng điện tử phù hợp với xu thế phát triển khoa học công nghệ và thông tin, truyền thông.

Tạo điều kiện để cán bộ, biên tập viên Tap chí được học tập bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ nâng cao bản lĩnh chính trị, ổn định về tư tưởng, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

HOÀNG VI tổng hợp

() Tham luận của các Chi hội Trưởng, Trưởng ban Biên tập Tap chí Văn nghệ Xứ Lạng tại Đại hội IX - Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn, nhiệm kỳ 2023 - 2028*

SUY NGHĨ VỀ SÁNG TÁC VĂN HỌC BẰNG TIẾNG DÂN TỘC THIỂU SỐ HIỆN NAY Ở TỈNH LẠNG SƠN

VI HỒNG NHÂN

Nguyên Vụ trưởng Vụ Văn hóa dân tộc - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch,
Nguyên Chủ tịch Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn

Vấn đề văn hóa dân tộc, bản sắc dân tộc, bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc là một chủ trương quan trọng của Đảng, Nhà nước ta từ khi có Đảng đến nay được ghi trong Đề cương văn hoá Việt Nam (1943) và các Nghị quyết của Đại hội Đảng, đặc biệt là Nghị quyết Trung ương V (khóa VIII), Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Đề cương Văn hóa Việt Nam xác định văn hóa Việt Nam phải lấy ba yếu tố cốt lõi: Khoa học, Dân tộc, Đại chúng làm nền tảng của tư tưởng chỉ đạo; Nghị quyết Trung ương V (khóa VIII) của Đảng xác định xây dựng nền văn hóa Việt Nam thống nhất trong đa dạng, tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Bản sắc dân tộc được thể hiện qua văn hóa quốc gia dân tộc, văn hoá tộc người và vùng, địa phương qua ngôn ngữ, phong tục tập quán, lễ hội truyền thống, văn học nghệ thuật dân gian, trang phục, kiến trúc



Một số tác phẩm văn học bằng tiếng dân tộc và song ngữ do Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn xuất bản. Ảnh: PV

dân gian... trong đó ngôn ngữ (tiếng nói, chữ viết) là yếu tố đầu tiên và cơ bản. Lạng Sơn là một tỉnh đa sắc tộc, đa văn hóa với nét đặc trưng đậm đặc là văn hóa Tày, Nùng - hai dân tộc có số dân đông nhất của vùng biên giới Việt - Trung đã hình thành văn hóa Xứ Lạng.

Trải qua quá trình phát triển đến nay, văn hóa Lạng Sơn đã tiếp thu nhiều yếu tố văn hóa mới từ bên ngoài, đã có một số biến đổi, phai nhạt bản sắc dân tộc tuy cơ bản vẫn giữ được những nét đặc trưng của văn hóa truyền thống ở lớp người trung cao tuổi, địa bàn nông thôn. Xu hướng của lớp trẻ và một bộ phận người lớn thoát ly nông thôn không còn mặn mà với văn hóa dân tộc, tiếp thu văn hóa bên ngoài không có chọn lọc, lai căng, lãnh quên, thiếu coi trọng văn hóa dân tộc mình trong sinh hoạt hàng ngày, biểu hiện trong việc sử dụng ngôn ngữ nói, trang phục dân tộc...

Trong văn học, việc sáng tác bằng ngôn ngữ dân tộc và song ngữ tuy vẫn được nhắc đến trong chủ trương chung song cũng hạn chế, thu hẹp nhiều, ở đội ngũ sáng tác, số lượng và chất

lượng tác phẩm, ở việc sử dụng tác phẩm và việc tổ chức chỉ đạo thực hiện. Về đội ngũ sáng tác bằng tiếng dân tộc và song ngữ, thời trước và sau thành lập Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh, những năm 60, 70, 80 của thế kỷ trước khá hùng hậu với những tác giả tên tuổi như Hoàng Quốc Hoan, Mã Thế Vinh, Vương Viết Khoàng, Lăng Trung Hào, Hoàng Trung Thu, Hoàng Tú, Mông Tú Lộc, Dương Công Chinh, Vi Phan Lâm... sau có Hoàng Choóng, Vi Hồng Nhân, Hoàng Kim Dung, Lộc Bích Kiệm, Vy Nước, Hoàng Huy Âm, Hoàng Tích Chỉ, Đinh Xuất Bản, thỉnh thoảng có Đinh Ích Toàn, Nguyễn Thị Bích Thuận, Ngô Bá Hòa người gốc xuôi cũng có tác phẩm song ngữ đăng trên Tạp chí văn nghệ của tỉnh, nay mới xuất hiện Lý Thị Thảo (Vân Du) là cô giáo trẻ sáng tác bằng tiếng Nùng và song ngữ Nùng - Việt là rất hiếm và quý. Việc sử dụng tác phẩm bằng tiếng dân tộc và song ngữ tuy vẫn được chú ý nhưng cũng hạn chế. Tỷ lệ bài tiếng dân tộc và song ngữ đăng trên Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng còn khá khiêm tốn. Sáng tác văn xuôi bằng song ngữ mới có nữ tác giả Hoàng Kim Dung viết truyện ngắn và ký. Những sáng tác đặt lời theo làn điệu dân ca được sử dụng để diễn văn nghệ có khá hơn nhưng đôi khi người sử dụng tác phẩm lại “quên” giới thiệu tác giả; việc vận động sáng tác bằng tiếng dân tộc và song ngữ chưa được chú ý, chỉ có ở những cuộc vận động sáng tác chung, chưa có cuộc riêng...

Nguyên nhân của tình hình trên có nhiều, cả khách quan và chủ quan. Về khách quan, do đội ngũ sáng tác bằng tiếng dân tộc và song ngữ chủ yếu là lớp tuổi đã già yếu, hạn chế về sức khỏe, nắm bắt thực tế cuộc sống, chai về cảm xúc, một số đã sang thế giới khác. Đội ngũ sáng tác trẻ ít người mặn mà với sáng tác bằng tiếng dân tộc và song ngữ. Nguyên nhân chính theo tác giả bài viết là do đầu ra của sáng tác song ngữ và tiếng dân tộc hẹp, ở chỗ ít độc giả vì đa số lớp trẻ không biết nghe, nói tiếng dân tộc mình do nhiều nguyên nhân; vì tiếng/chữ dân tộc khó, nhiều khác biệt về từ, âm điệu theo từng địa bàn (xã, huyện) ngay trong cùng một dân tộc, không thống nhất về ngữ pháp trong một tỉnh... Về chủ quan, do nhận thức của xã hội trong đó

người đọc không chỉ lớp trẻ mà cả lớp có tuổi cho là học, biết tiếng/chữ dân tộc không phát triển được nên không coi trọng, định hướng cho con, cháu học tiếng phổ thông để tiếp thu kiến thức nhanh... có cả nguyên nhân từ quản lý, chỉ đạo của cơ quan có trách nhiệm trong việc sử dụng tác phẩm và tác giả sáng tác bằng tiếng dân tộc, song ngữ.

Nhu cầu của việc sáng tác bằng tiếng dân tộc và song ngữ trong cuộc sống đổi mới, hội nhập hiện nay ở tỉnh có không? Phải nói ngay rằng nhu cầu vẫn có ở một bộ phận hội viên, bạn đọc là người lao động, nhất là ở địa bàn nông thôn, nông dân và một số trí thức, sinh viên, học sinh biết và yêu tiếng mẹ đẻ, yêu văn hóa của dân tộc mình. Một số bạn đọc người Tày, Nùng đủ các lứa tuổi, nghề nghiệp khi sinh sống ở các địa phương khác trong cả nước cũng có nhu cầu nói và đọc bằng tiếng/chữ dân tộc, hay chia sẻ tình cảm nhớ quê cũ, nhớ anh em, bạn bè bằng tiếng mẹ đẻ, muốn đọc thơ, hát bằng tiếng/chữ Tày - Nùng.

Đành rằng là khó, rất khó, như nhà giáo, nhà văn Lộc Bích Kiệm chia sẻ trong bài viết về cảm nhận một bài thơ song ngữ của tác giả “xưa nay chúng ta vẫn thường trân trọng những sáng tác bằng tiếng dân tộc thiểu số. Ở đó có chứa đựng văn hóa, ngôn ngữ, cách cảm, cách diễn đạt của đồng bào dân tộc. Để có một tác phẩm thơ bằng tiếng dân tộc hay thì quả không dễ, không nhiều, thậm chí rất hiếm”; người dân tộc sống ở vùng núi, vùng sâu, vùng xa, đường đi lắt léo, nhiều đèo lại cả vực sâu thác cao nhưng chẳng thể không đi, bỏ đi xuôi, về thành phố đi đường rộng, đường bằng hết? Ngoài ý thức tôn trọng, giữ gìn, phát huy tiếng mẹ đẻ, truyền thống văn hóa của cha ông, bản sắc dân tộc, việc sáng tác văn học bằng tiếng dân tộc và song ngữ còn là cách để đến với, hòa mình, phục vụ nhu cầu chính đáng đời sống tinh thần của một bộ phận không ít người đọc ở địa bàn nông thôn có nhu cầu, kể cả một số người đã thoát ly làm việc nhà nước ở nơi đô thị và những người vì mưu sinh đã rời quê hương bản quán đến sinh sống ở nơi khác nhưng lòng vẫn đau đáu nhớ quê gốc của mình với

những phong tục, tập quán quen thuộc và tiếng mẹ đẻ.

Làm cách nào để đẩy mạnh sáng tác bằng tiếng dân tộc, song ngữ? Trả lời câu hỏi này một cách có trách nhiệm không dễ trong một lúc và chỉ trên lý thuyết. Tác giả bài viết xin nêu mấy cách sau.

Trước hết cần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan chức năng và hâm nóng tình cảm yêu quý tiếng mẹ đẻ và văn hóa truyền thống ông cha bao đời sáng tạo ra cho cộng đồng và bạn đọc bằng nhiều biện pháp, hình thức thích hợp... (thông tin, tuyên truyền để mọi người biết yêu, quý tiếng mẹ đẻ, sử dụng tác phẩm của các tác giả viết bằng tiếng dân tộc và song ngữ, có cơ chế động viên, đãi ngộ thích hợp các tác phẩm/tiết mục bằng song ngữ...).

Mở rộng đầu ra cho tác phẩm sách nói chung, sách chữ/tiếng dân tộc nói riêng bằng cách tăng cường đưa văn hóa đọc đến các địa bàn có nhu cầu đọc tiếng/chữ dân tộc, đặc biệt vùng sâu vùng xa, trường học phổ thông, cơ quan, đơn vị các thư viện, tủ sách nhà văn hóa xã, trường học (Xây dựng dự án cấp Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng cho thư viện, tủ sách nhà trường, nhà văn hóa xã).

Tổ chức các cuộc vận động, thi sáng tác, dàn dựng, đọc, diễn tác phẩm bằng tiếng dân tộc và song ngữ ở cấp tỉnh.

Tôn trọng, tôn vinh những tác giả tiêu biểu nói chung, tác giả sáng tác bằng tiếng dân tộc và song ngữ nói riêng, bằng nhiều hình thức phù hợp.

Tóm lại, việc sáng tác văn học, nghệ thuật về chủ đề quê hương, đất nước và các chủ đề mang tính nhân văn ở tỉnh Lạng Sơn trong thời kỳ đổi mới, hội nhập và phát triển hiện nay đặt ra cho Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh và các văn nghệ sĩ nhiệm vụ và trách nhiệm nặng nề, trong đó sáng tác bằng tiếng dân tộc và song ngữ có vị trí quan trọng cần được chú ý đúng mức. Cần có sự phối kết hợp liên ngành với nhiều biện pháp cụ thể thiết thực. Trước hết cần đưa thành chủ trương, được ghi vào nghị quyết Đại hội khóa IX nhiệm kỳ 2023 - 2028.

Mùa hè ở Hà Nội nóng như thiêu, như đốt. Hoa phượng nở rực rỡ. Ve kêu râm ran. Giữa trưa hè năm 1967, chị Như Trang và tôi đến nhà chồng của chị gái tôi là Vy Thị Kim Trung ở số nhà 110 phố Sinh Từ - nay là phố Nguyễn Khuyến. Chúng tôi chờ Lê Lưu, Lê Sửu (sau này là Triệu Bôn) và Đỗ Chu. Năm đưa chúng tôi đều là học viên khóa hai của trường Bồi dưỡng lực lượng viết văn trẻ tại Quảng Bá, Hà Nội. Tập hợp đủ thì chúng tôi trở về nơi sơ tán ở làng Đông Du, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Tôi và chị Lý Thị Trung ở nhờ nhà bà Chân có cô con gái tên là Tuyết.

Tôi và chị Như Trang ngồi nói chuyện đông dài một lúc rồi tôi giờ nhật ký ra đọc cho chị nghe một đoạn hồi tôi còn ở số nhà 132 khu Dãy Thép, phố Đồng Đăng, tỉnh Lạng Sơn.

Chị Như Trang nghe xong bảo:

- Bình viết nhật ký hay đấy!

Tôi vừa nói chuyện vừa chạy ra cửa ngóng xem ba anh chàng bộ đội trẻ đã đến chưa.

Từ xa tôi thấy chị Trung đi chợ về, dẫn theo một người bạn của tôi. Một người dong dong cao, mặc quần áo bộ đội, ve áo đeo quân hàm Thiếu úy, vai đeo ba lô. Tôi ngỡ ngàng, nhìn anh cười. Anh cũng cười nhìn tôi. Anh là Nguyễn Nhật Tân.

Như để nói cho tôi hiểu, anh bảo:

- Anh ra đứng vẫy xe về đơn vị, nhưng không có xe ngược mà toàn xe xuôi thôi. Anh lơ ngơ vào Bách hóa tổng hợp chơi thì tình cờ gặp chị Trung, chị Trung bảo: "Bình nó đang ở nhà chị!". Thế là anh theo chị Trung về đây.

Tôi nhớ tối qua hai đứa đi dạo trên phố phường Hà Nội, anh nói với tôi:

- Sáng mai anh về đơn vị, em không cần tiễn anh đâu!

Tôi im lặng bước đi nhưng vẫn nghĩ, sao anh lại nói câu này "Em không cần tiễn anh đâu". Trong lòng tôi lúc ấy có chút tự ái. Tôi coi như không nghe thấy mấy từ đó.

Cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ đã leo thang đến Hà Nội. Giặc lái Mỹ nhiều lần xâm phạm vùng trời thủ đô yêu quý của chúng ta. Trên nóc nhà mái bằng, trên sân thượng của những nhà dân và các cơ quan, bộ đội và nam nữ dân quân tự vệ đã đặt những khẩu súng máy và cả những cây súng

Trở về nơi sơ tán

Hồi ký của VY THỊ KIM BÌNH



Minh họa: HOÀNG VĂN ĐIỂM

trường. Họ sẵn sàng nhà đạn nếu giặc lái Mỹ cố tình xâm phạm vùng trời đang yên bình của thủ đô. Hai bên hành lang đường phố là những hầm cá nhân. Mỗi hầm là một ống cống tròn, dựng đứng, chôn sâu xuống đất. Trên hầm có nắp bê tông dày. Mỗi hầm cách nhau từ bốn đến năm mét, bên phía bờ hồ Hoàn Kiếm có cái hầm rộng chứa được nhiều người. Hầm được xây bằng gạch, nền hầm lát gạch sạch sẽ. Trên nắp hầm đắp đất và trên cùng của nắp hầm là một lớp cát dày.

Bây giờ nghĩ lại tôi mới hiểu. Anh không muốn cho tôi nhìn thấy cảnh anh nhếch nhác đứng ở đường, vất vả, khổ sở, nóng bức để vẫy xe, xin đi nhờ. Đúng như anh nói, xe bộ đội đi trở vào Nam thì rất nhiều, xe trở ra Bắc hầu như không có.

Anh Tân ngồi nói chuyện với chị Như Trang. Anh hé mở cho chúng tôi biết, đơn vị anh đóng quân bên Đông Anh. Chị Như Trang nói với anh:

- Lát nữa chúng tôi cũng đi sang phía ấy để về Quê Võ - Rồi chị quay lại nói với tôi - Lê Lựu, Lê Sửu, Đỗ Chu có khi hai giờ chiều mới đi được.

Anh nói với tôi:

- Hai giờ chiều thì anh không đợi được. Anh phải ra tìm xe đi nhờ, hoặc anh đi bộ cũng được. Hai giờ chiều anh phải có mặt ở đơn vị rồi.

Chị Như Trang quay lại nhìn tôi bảo:

- Bình cứ đưa anh Tân đi đến chỗ rẽ, đợi bọn mình ở đấy. Chúng mình sẽ cùng về

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 362-12/2023

Đông Du, chú trời nắng thế này để anh ấy đi bộ thì có mà chết nắng.

Nghe thấy chị Như Trang nói thế, chị Trung tôi bảo:

- Ý kiến của Như Trang hay đấy!

Tôi nói với hai chị:

- Em đưa anh Tân đi nhé, chị Như Trang ở lại đợi các bạn.

Hai đứa chúng tôi dắt xe ra cửa là mười một giờ mười lăm phút. Trời nắng như đổ lửa. Đường nhựa bốc khói, có chỗ nhựa đường nhão nhoét. Chúng tôi ra khỏi thành phố Hà Nội, gió sông Hồng thổi ào ạt, không khí dịu hẳn, mát mẻ. Trên đường đến Đông Anh, hai bên đường là những cánh đồng thẳng cánh cò bay, gió lồng lộng. Quạt của trời đã quạt khô sau lưng áo chúng tôi không còn ướt đầm mồ hôi nữa. Đến Đông Anh, anh đưa tôi vào một quán nhỏ bên đường. Trong quán có một bà già ngồi bán hàng. Quán sơ sài, trên bàn bày mấy miếng dưa đã gọt sẵn, bà dùng rổ đập cần thận. Có một ấm trà ủ trong giỏ. Trong góc quán có dăm quả dưa chưa gọt, lăn lóc dưới đất.

Chúng tôi đỡ hai chén nước mà bà chủ quán rót cho. Uống trà xanh, hưởng gió mát từ cánh đồng thổi vào cũng làm dịu đi cái nóng giữa trưa hè. Anh nhặt một quả dưa ở góc quán rồi hỏi:

- Cháu có thể gọt quả dưa này được không ạ?

- Anh lấy quả nào, để tôi gọt cho. - Bà chủ quán nhanh nhẹn trả lời.

- Cháu tự gọt được ạ! Bà cho cháu mượn con dao bài.

Bà chủ quán với con dao bài trên bàn đưa cho anh. Anh đang gọt dưa thì có còi báo động rú lên. Anh ngừng tay nhìn tôi, hỏi:

- Em có sợ không đấy?

- Em không sợ.

Tôi trả lời anh rất thản nhiên, mà tôi không sợ thật. Trái tim tôi, nhịp đập không thay đổi. Một lúc sau còi báo lại yên.

Anh gọt dưa rất khéo, bỏ quả dưa làm tư, anh gọt lõi dưa của từng miếng. Anh để bốn miếng dưa ra đĩa nhỏ khác. Hai tay anh đưa đĩa dưa về phía bà chủ quán:

- Chúng cháu mời bà ăn một miếng dưa ạ!

Bà chủ quán từ chối khéo:

- Tôi ăn suốt ngày ý mà. Các anh, các chị cứ ăn đi.

Anh đưa đĩa dưa về phía tôi:

- Em ăn đi.

Tôi nhón một miếng và đưa cho anh một miếng:

- Anh ăn đi. Anh gọt dưa khéo thế! Lẽ ra phải để em gọt mới đúng.

Anh cười rất tươi để lộ chiếc răng nanh bị gãy một mẫu. Hỏi anh còn là sinh viên năm thứ hai khoa Hóa trường Đại học Bách khoa Hà Nội, trong lúc đá bóng, anh bị ngã và sút một mẫu răng. Anh cười nói với tôi:

- Hôm nay anh muốn trở tài với em. Em có biết tại sao anh gọt dưa đẹp không? - Rồi anh tự trả lời - Hồi kháng chiến chống Pháp, bố anh làm công tác Đảng, ông đi suốt, nhà nghèo, chẳng giúp vợ con được gì. Mấy mẹ con anh ở nơi sơ tán, anh phải giúp mẹ bồng dưa, bỏ mít bán để nuôi sống cả nhà. Mùa nào quả nấy, đất nước mình mùa nào cũng có hoa quả ngon. Mẹ con anh sống được là nhờ bán hoa quả.

Miếng dưa thứ ba anh bẻ làm đôi, đưa tôi một nửa. Còn miếng thứ tư, anh để dành cho bà chủ quán. Anh xem đồng hồ đeo tay:

- Còn sớm chán em ạ. Em có muốn vào thăm đền thờ An Dương Vương không? Ở ngay gần đây.

Nói đến đền thờ An Dương Vương là tôi nhớ đến câu chuyện tình bi thảm của My Châu và Trọng Thủy.

- Thế thì cho em đi với, một dịp hiếm có đấy!

Hai anh em tranh nhau trả tiền nước và dưa. Mặc dù tôi đưa tiền lẻ nhưng bà chủ quán không cầm tiền của tôi. Bà tìm số tiền bán hàng của bà để bù cho anh tờ mười đồng đồ tươi.

Chúng tôi rời quán hàng vào làng. Đền thờ ở ngay sau quán hàng. Chúng tôi bước vào sân đền thấy ngay một cây mít cổ thụ ở bên trái. Rễ cây mít nổi lên trên mặt sân làm những viên gạch phía dưới nứt toác, gồ lên. Những quả mít non bám vào rễ chi chít như những chú lợn con rúc vào ti mẹ. Tôi đếm có tới chín quả. Quả to nhất bằng cái gầu múc nước. Chúng tôi thích quá cứ nhìn mãi những

quả mít. Thấy chúng tôi mãi ngắm những quả mít trôi lên từ rễ, lần đầu tiên tôi được thấy một cây mít lạ như thế, ông chủ coi đèn từ trong nhà bước ra. Chúng tôi lễ phép chào ông, ông nói:

- Cây mít này có tới một trăm năm tuổi rồi. Năm nào nó cũng mọc từ rễ lên đến thân cây chỉ chít quả.

Anh giới thiệu với ông chủ coi đèn:

- Chúng cháu là bộ đội và nhà văn, muốn vào thăm đèn

Anh là người đầu tiên gọi tôi là nhà văn. Ông sẵn lòng mời chúng tôi vào trong đèn.

Chiến tranh, mọi người rất quý trọng anh bộ đội Cụ Hồ. Họ muốn dành những gì ưu ái nhất, tốt đẹp nhất cho bộ đội. Tôi đi với anh được thơm lây.

Ông chủ đèn nói:

- Hôm nay không phải mừng Một hay Rằm nên đèn chẳng còn một nén hương nào. - Như hiểu được ý nghĩ của chúng tôi ông đã nói trước - Thời chiến mà, cái gì cũng thiếu.

- Ông ơi, xung quanh đây có ai bán hương không ạ? - Tôi hỏi.

- Không có đâu chị ạ!

Rồi ông dẫn chúng tôi vào đèn, ở các gian dưới tầng một. Có lẽ ông thấy chúng tôi là người có tâm, muốn dâng một nén hương cho An Dương Vương mà không có. Ông nói với chúng tôi rằng:

- Tôi sẽ mở cửa để các anh, các chị vào cung trong. Thường thì tôi không mở cửa đâu nhưng hôm nay tôi mở để các anh, các chị được chiêm ngưỡng đức vua qua tượng đồng đen.

Ông mở ba lần cửa, ba lần khóa mới vào được cung trong cũng là một cung nhỏ, trên bệ cao đặt một pho tượng đồng, đen óng như than đá. Chúng tôi ngắm tượng và khen pho tượng đẹp. Ông già coi đèn vui lắm, nói với chúng tôi:

- Các anh, các chị có biết pho tượng này nặng bao nhiêu không?

- Chúng cháu không biết ạ!

- Chúng tôi coi đèn này bao đời nay, cũng không ai biết. Nhờ có một ngày Bác Hồ về thăm đèn. Bác bảo muốn biết pho tượng này nặng bao nhiêu thì lật đáy tượng lên. Quả

thật, khi lật đáy tượng thì có con số 72kg. Tượng này nặng bảy mươi hai ki lô gam đấy.

Ngày ấy tôi lơ mơ biết tượng đồng đã quý, tượng đồng đen còn quý hơn nhiều. Sau khi ngắm tượng xong, ông lại khóa ba lần cửa. Khi ra đến cung ngoài, ông đưa cho chúng tôi một quyển sổ to và rất dày để ghi lưu niệm.

Anh Tân đỡ lấy quyển sổ và ghi tiếp vào cuối trang dòng chữ: "Chúng tôi là bộ đội và nhà văn đến thăm đèn Cổ Loa lịch sử. Mong rằng sẽ có nhiều người đến thăm đèn hơn nữa".

Góc bên phải anh ghi tên và ký vào đó. Góc bên trái anh dành cho tôi viết và ký tên.

Đó là ngày 12 tháng 7 năm 1967.

Chúng tôi cảm ơn ông già coi đèn và xin phép ông được lên sân thượng để ngắm cảnh xung quanh. Bậc thang gạch lên gác xây ở ngoài, ai cũng có thể lên được. Bên trái sân thượng là một khoảng rộng, bên phải là một cái chòi như chòi gác, bốn phía đều có cửa sổ tròn, to bằng chiếc vành xe đạp. Đứng ở trong quan sát được bốn bề rộng khắp bên ngoài. Tôi ngắm nhìn xung quanh chỉ thấy ruộng lúa xanh mơn mơn và hai cái ao thả cá. Tôi nhìn mãi không thấy thành ở đâu, càng không biết chiếc giếng ở đâu vì lúc này không có ông già coi đèn ở đây để mà hỏi. Bất chợt có tiếng nói từ sân đèn vọng lên:

- Mỵ Châu, Trọng Thủy kia anh em ơi!

Chúng tôi cùng cười nhìn xuống thấy có hai anh lính trẻ, hai bên ve áo của hai anh có gắn hình lá cờ đỏ sao vàng của Việt Nam. Anh Tân nhanh nhẹn mời:

- Các đồng chí lên đây uống nước!

Anh tháo chiếc bị đồng nhôm được sơn màu xanh rêu và chiếc bát sắt sơn xanh rót nước trong bi đồng mời hai anh tân binh uống. Một anh cầm chiếc bát đưa lên miệng uống một hơi rồi dừng lại thốt lên:

- Bia... mà ới bia!

Rồi anh đưa bát nước còn lại cho bạn uống, anh bạn uống xong cũng nói:

- Bia hơi, không phải nước.

Hai anh lính trẻ đưa bát trả anh Tân. Anh rót một bát đưa cho tôi:

- Em uống đi.

- Em không biết uống bia. - Tôi từ chối.

- Em uống một chút đi, bia mát lắm! Lần nào anh về nhà, bố anh cũng mua cho một bi đông bia hơi mang đến đơn vị để anh em nhấp mỗi người một ngụm.

Tôi vẫn lắc đầu.

- Em không uống thì anh uống nhé!

Anh xem đồng hồ, gần hai giờ chiều. Anh bảo:

- Bây giờ anh phải về đơn vị. Chỗ của anh gần đây rồi.

Chúng tôi chia tay nhau. Anh đứng lặng nhìn tôi rồi quay gót đi thẳng. Đi với anh tôi cứ như một cô em út được người anh cả chiều chuộng, chăm sóc chu đáo. Tôi đạp xe quay lại lối rẽ về Quế Võ. Tôi vừa đi vừa chờ tốp chị Như Trang sang. Không dám đứng chờ, nhờ chị ấy đi trước rồi thì sao? Đường về làng Đông Du còn xa. Đi được một lúc thì xe tôi bị hỏng. May quá có quán chữa xe đạp ngay bên đường. Tôi vào chữa xe thấy sau quán có cái giếng nước. Tôi múc một gầu lên, nước trong và rất mát. Vừa rửa mặt vừa ngó ra đường cái sợ nhớ tốp chị Như Trang đi qua tôi không nhìn thấy, ông thợ chữa xe hì hụi làm việc của ông. Tôi thi thoảng lại chạy ra đứng ngóng. Xe chữa xong, tôi trả tiền công ông thợ. Ôi! Mừng ơi là mừng, tốp chị Như Trang vừa đến. Lê Lựu và Lê Sửu mỗi người đi một xe đạp. Ngồi sau xe đạp của chị Như Trang là Đỗ Chu. Thấy tôi, mọi người đều xuống xe. Tôi dắt xe ra, cảm ơn và chào ông thợ chữa xe đạp. Chị Như Trang nói như ra lệnh:

- Đỗ Chu chờ cái Bình đi!

Năm người chúng tôi rong ruổi trên đường nhựa thừa thớt người. Chúng tôi vừa đi vừa nói chuyện cười vang cả khu đường vắng, không còn biết giờ giấc là gì. Trời sập tối lúc nào không hay. Đến một quán hàng bên phải đường, một quán ăn của hợp tác xã, Lê Lựu bảo:

- Vào quán này xem có gì ăn tạm. Về nhà (trường) chắc chắn không có cơm đâu.

Lê Lựu dựng xe đạp vào trong quán rồi ra báo lại:

- Chỉ còn phở "không người lái" thôi, ăn không?

Ngày ấy gọi phở "không người lái" là phở không có thịt. Chị Như Trang nhìn tôi và nói:

- Ăn vậy chứ làm sao.

Lê Sửu thì xếp hàng mua thuốc lá, Đỗ Chu vào quán cùng với Lê Lựu. Tôi và chị

Như Trang ngồi ngay chiếc ghế dài cạnh bàn ăn, đặt bên lê đường cái.

Lê Sửu bảo tôi:

- Mi ra xếp hàng mua giúp ta thuốc lá. Mỗi người họ chỉ bán cho hai hào thôi!

Tôi ra xếp hàng mua thuốc lá cuộn cho Lê Sửu. Khổ thân Lê Sửu, nghiện thuốc lá nặng, thâm cả môi, sạm cả mặt.

Lê Lựu và Đỗ Chu khuôn ra mười bát phở to, trắng toát, không một cọng hành, không một mảnh vỏ cà chua. Nhìn thấy mười bát phở trắng ợt, tôi đã ón lăm rồi, Lê Lựu bảo:

- Mỗi vị phải ăn hai bát phở thay cơm.

Tôi và chị Như Trang ngồi ăn, ngắc ngư mãi, ăn mãi, cổ nuốt để đêm đỡ đói. Hai chị em ăn hết mỗi người một bát phở. Nhìn ba anh chàng bộ đội trẻ, vèo một cái hết sáu bát phở trắng phau. Tôi hỏi chị Như Trang:

- Chị có ăn nữa không?

- Chịu! - Chị Như Trang trả lời.

- Em cũng thôi. - Tôi nói - Các bạn ăn hộ hai bát phở của hai chị em mình với.

Chỉ chờ có thế, Lê Lựu chia hai bát phở vào ba chiếc bát nhãn thín. Ba chàng bộ đội trẻ ăn hết tám bát phở "không người lái" một cách ngon lành.

Chúng tôi ăn xong thì trời tối mịt. Cả năm người đạp xe mò mẫm đi trong đêm vắng tanh nhưng chúng tôi không sợ, thời chiến rất ít trộm, cướp dọc đường.

Lúc này tôi mới giật mình, nếu không gặp được các bạn. Trời tối như thế này tôi sẽ xoay sở ra sao đây? Đi một mình về làng, chắc chắn là không dám đi rồi. Lúc ấy hẳn tôi phải tìm một nhà gần đường để ngủ nhờ. Không có chỗ ngủ thì tôi ngồi nhờ ở quán phở cho đến sáng. Chắc họ không nở từ chối vì trong chiến tranh, gian khổ, khó khăn, vất vả, nhọc nhằn, hy sinh đủ đường... nên con người yêu thương nhau lắm. Họ sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ, đùm bọc nhau để vượt qua tất cả*.

*Chiến tranh đã cướp đi biết bao thanh niên ưu tú trong đó có Nguyễn Nhật Tân. Anh là sinh viên tốt nghiệp thủ khoa khoa Hóa trường Đại học Bách khoa Hà Nội và mặc áo lính, được biên chế trong đơn vị Phòng không Không quân. Anh hy sinh năm 1968 trên đất Quảng Bình ở tuổi hai mươi sáu với quân hàm Trung úy.

Những con đường thấm đẫm tình quân dân

MINH ĐỨC

Nằm ở phía Đông Bắc của Việt Nam, tỉnh biên giới Lạng Sơn có địa hình chủ yếu là đồi, núi, trong đó có nhiều địa bàn có núi cao, hiểm trở. Chính vì thế, mong muốn có hệ thống đường nhánh kiểm tra cột mốc tại khắp dải biên giới được nâng cấp hoàn thiện, cấp ủy, chính quyền tỉnh Lạng Sơn đã có động thái tích cực là đưa ra lời kêu gọi các cấp, ngành, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân ở trong và ngoài tỉnh ủng hộ vật chất, kinh phí để xây dựng đường kiểm tra cột mốc. Chỉ chưa đầy một năm, lời kêu gọi này đã nhận được sự ủng hộ của đông đảo tổ chức, doanh nghiệp, cán bộ, chiến sĩ và các tầng lớp nhân dân. Từ đó nhiều “con đường xanh” kiểm tra cột mốc ở vùng biên cương Xứ Lạng đã và đang từng ngày được cứng hóa.

Từ một bức thư ngỏ

Chưa đầy một năm sau khi Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh ban hành thư ngỏ “Phát động đợt vận động đặc biệt ủng hộ xây dựng đường kiểm tra cột mốc, bảo vệ biên giới tỉnh Lạng Sơn”, đến nay, trên tuyến biên giới cả tỉnh đã có 121 đường kiểm tra cột mốc được đổ bê tông với tổng chiều dài trên 19.000 mét, mặt đường rộng từ 90 - 120 cen-ti-mét, độ dày từ 10 - 15 cen-ti-mét. Trong số này, một số đồn biên phòng đã thi công đạt và vượt chỉ tiêu làm đường năm 2023 do Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh giao như Đồn Biên phòng Bắc Xa, Na Hình, Chi Ma, Chi Lăng, Ba Sơn, Pò Mã...

Chúng tôi có mặt tại xã biên giới Bắc Xa thuộc phía Đông Bắc của huyện Đình Lập, xã có đường biên giới tiếp giáp với Trung Quốc dài gần 33,2 ki-lô-mét và có tới 40 cột mốc (25 cột mốc chính, 15 cột mốc phụ). Trong số 40 cột mốc thì



Cán bộ, chiến sĩ Đồn Biên phòng Na Hình cùng dân quân và người dân làm đường kiểm tra cột mốc 1070. Ảnh: MINH ĐỨC

90% số cột mốc nằm trên đồi cao, đi lại khó khăn, cao nhất là các cột mốc: 1297/4 cao 1.100 mét, mốc 1298 cao 980 mét, mốc 1300 cao 920 mét so với mặt nước biển... Để đặt chân đến được các mốc tuần tra khép kín, hằng tuần, cán bộ, chiến sĩ Đồn Biên phòng Bắc Xa cùng lực lượng chức năng vẫn đều đặn vượt qua những con đường dốc hoặc trơn trượt. Khó khăn là thế nhưng gần một năm qua, hưởng ứng lời kêu gọi trong thư ngỏ của tỉnh, Đồn Biên phòng Bắc Xa đã tích cực làm tốt vai trò của mình.

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 362-12/2023

Trung tá Nguyễn Công Cường, Đồn trưởng Đồn Biên phòng Bắc Xa cho hay: Để thực hiện hiệu quả nội dung thư ngỏ, Đồn đã tập trung tham mưu Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh cùng cấp ủy, chính quyền huyện Đình Lập và xã Bắc Xa làm tốt công tác tuyên truyền, huy động nguồn lực xã hội hóa để có kinh phí, nguyên vật liệu, sức người làm đường. Cùng đó tích cực phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan khảo sát, thiết kế, ưu tiên thi công trước những đoạn đường ngắn, dốc không quá cao, kinh phí ít... Chỉ hơn nửa năm triển khai, đơn vị đã hoàn thành vượt chỉ tiêu. Cụ thể trong năm 2023, Đồn được giao làm ít nhất 7 đường, đến tháng 8, đơn vị đã phối hợp làm xong 8 đường có độ dài từ 50 - 300 mét với 100% nguồn kinh phí xã hội hóa là 1,5 tỷ đồng cùng gần 5.000 ngày công. Tất cả các đoạn đường đều được thi công đúng thiết kế, đảm bảo chất lượng.

Nhờ có những con đường nhánh được đổ bê tông rộng đẹp, công tác bảo vệ biên giới trên địa bàn xã Bắc Xa được tốt hơn. Ngay như việc tuần tra, phòng chống xuất nhập cảnh trái phép hay ngăn chặn các loại tội phạm trên biên giới có chuyển biến tích cực. Chỉ tính từ đầu năm 2023 đến nay, cán bộ, chiến sĩ Đồn Biên phòng Bắc Xa đã kịp thời ngăn chặn gần 1.000 lượt người xuất nhập cảnh trái phép và phát hiện, bắt giữ ba vụ vận chuyển trái phép phế liệu tại khu vực mốc 1276 thuộc thôn Bản Quầy...

Biết được mong muốn của chúng tôi là đi thăm cột mốc và một số đoạn đường nhánh vừa đổ bê tông xong, Đồn trưởng Nguyễn Công Cường nhìn chúng tôi ái ngại. Anh nói ở địa bàn do Đồn quản lý đa phần là cột mốc ở cao và xa, cột mốc gần đơn vị nhất cũng phải mất nửa tiếng đi xe máy, vì thế sẽ cử anh em đưa chúng tôi đến cột mốc gần nhất, dễ đi nhất. Mặc dù vậy Đồn trưởng vẫn cử thêm bốn anh em cùng phối hợp với Trưởng thôn đưa chúng tôi đi tác nghiệp thực tế bằng xe máy đến các cột mốc.

Trên đường “mục sở thị” đường kiểm tra cột mốc 1291 vừa bê tông xong, Thượng úy Lê Văn Hạnh, Đội trưởng Đội Vận động quần chúng liên tục kể về quá trình tuyên truyền, vận động nhân dân cùng bộ đội làm đường. “Chỉ trong một ngày nắng nóng gay gắt của tháng 5 năm 2023, người dân các thôn: Bắc Xa, Bản Mạ, Bản Háng không nghỉ trưa, mang cơm nắm lên biên giới, đóng góp hơn 150 ngày công để dùng sức người vác từng bao

xi măng, xách từng xô cát, xô đá, từng can nước lên đỉnh núi để hoàn thành 220 mét đường bậc thang dựng đứng lên mốc 1291 này đây chị ạ”. Sau công đoạn lau cột mốc, chúng tôi nghiêm trang thực hiện nghi thức chào cột mốc 1291. Với tôi, lần nào cũng vậy, đứng trước cột mốc thiêng liêng thấy lòng xúc động, bởi mỗi cột mốc chủ quyền của dân tộc đều thấm đẫm máu xương của những người lính canh giữ bờ cõi quốc gia.

Chỉ tay về phía núi non trùng điệp, hùng vĩ, Thượng úy Hạnh cho hay, hiện nay Bắc Xa còn 13 đường nhánh kiểm tra cột mốc chưa được thi công. Đây là những đoạn đường có độ dốc lớn, tương đối dài (từ 300 - 700 mét), cần nguồn kinh phí lớn và phải có sự hỗ trợ của máy móc. Hiện nay, Đồn tiếp tục phối hợp cùng cấp ủy, chính quyền cơ sở vận động, kêu gọi sự ủng hộ của các cấp, ngành, doanh nghiệp và mọi người dân để hoàn thiện nhanh nhất các đoạn đường nhánh còn lại.

Cứng hóa những “con đường xanh”

Giữa cái oi bức của một ngày tháng 7 năm 2023, chọn phương tiện là xe gắn máy, tôi cùng một đồng nghiệp có chuyên công tác đến Đồn Biên phòng Na Hình, huyện Văn Lãng (thuộc Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Lạng Sơn). Trong chuyến đi này, chúng tôi ghi nhận về công tác làm đường nhánh kiểm tra cột mốc do Đồn đã và đang triển khai. Xuất phát từ thành phố Lạng Sơn lúc giữa trưa, hơn một tiếng sau, hai anh em có mặt tại đơn vị vừa kịp giờ làm việc buổi chiều. Đặt chân đến đây, Đồn trưởng Na Hình hiện lên trước mắt chúng tôi với hình ảnh thân thuộc. Trong phòng tiếp đón tại trụ sở chỉ huy, Trung tá Hoàng Văn Thuận, Đồn trưởng và Trung tá, Chính trị viên phó Doãn Đức Giang tiếp chúng tôi bằng những cái bắt tay, nụ cười thân tình và ánh mắt vui mừng, phấn khởi.

Gấp lại những cuốn sổ và giấy tờ đang giải quyết, Đồn trưởng Hoàng Văn Thuận vui vẻ nói “Khá lâu rồi hai nhà báo mới quay lại đồn công tác. Đợt này anh em đơn vị đang “căng mình” cùng cán bộ, nhân dân đổ bê tông trên các đường nhánh kiểm tra cột mốc nên khá vất vả. Ngay lúc này, các chiến sĩ đang cùng bà con thôn Còn Bó, xã Thanh Long làm đường lên cột mốc 1070. Lát nữa hai nhà báo đến ghi hình, lấy thông tin thì chỉ huy Đồn sẽ trực tiếp đưa đến tận nơi để tác nghiệp”.

Đúng như mong muốn và mục đích của chuyến đi, chúng tôi đã nhanh chóng nhận lời. Sau một tuần trà vói cùng những lời hỏi thăm

như những người anh em lâu ngày mới gặp và những lời trao đổi ngắn để nắm bắt thông tin, chúng tôi được Trung tá Doãn Đức Giang trực tiếp đưa vào công trình thi công đường lên cột mốc 1070. Với hai “con chiến mã”, ba người chúng tôi vượt quãng đường 6 ki-lô-mét từ Đồn Biên phòng Na Hình để vào được đến chân công trình. Mặc dù đã công tác ở địa bàn biên giới nhiều năm và có nhiều lần đến các cột mốc nhưng đây là lần đầu tiên tôi được đặt chân trên đường kiểm tra cột mốc khó khăn đến vậy. Trong đoạn đường này có tới 2 ki-lô-mét chúng tôi phải băng rừng trên con đường đất vừa nhiều dốc và cua tay áo, lổn nhổn những viên đá hộc và ổ voi, rãnh sống lưng trâu hoặc những rãnh sâu do bị nước xói mòn từ nhiều năm để lại. Mỗi khi xe phanh gấp khi xuống dốc, lách qua những khúc cua tay áo hoặc rú ga lấy đà bò lên dốc, ngồi đằng sau mà tôi như muốn rơi khỏi xe, nhiều lần phải xuống cuộc bộ.

Trong lúc dừng xe nghỉ giữa đường, Trung tá Giang kể: “Đường vào đây chưa phải là xa và khó khăn nhất. Địa bàn do Đồn quản lý còn có những cột mốc cách xa đơn vị tới hơn chục ki-lô-mét hoặc xa bản làng của dân tới 3 - 4 ki-lô-mét như mốc 1077, 1078, 1079, 1080... Hoặc có những đoạn đường kiểm tra cột mốc không chỉ là đường đất nhỏ hẹp mà có nhiều đoạn dốc cao dựng đứng, đi ven sườn núi, nếu bất cẩn có thể trượt chân, ngã bất kể lúc nào như đường lên kiểm tra mốc 1049 tại thôn Nà Tổng, xã Trùng Khánh...”. “Hẳn là các anh đi lại qua những con đường này thường xuyên?”. “Đúng rồi, ít nhất một tuần một lần, cán bộ, chiến sĩ của Đồn và dân quân, người dân tuần tra khép kín các mốc. Chúng tôi đã thuộc từng ổ gà, khúc cua, con dốc trên từng đoạn đường rồi”. - Vừa chỉ tay về những cánh rừng xa xa giáp biên, Trung tá Giang vừa cười và nói.

Cứ thế, vừa đi, vừa xuống xe cuộc bộ và nghỉ ở những đoạn đường khó thì chúng tôi cũng đã đến được công trình xây dựng đường kiểm tra cột mốc 1070. Vừa đặt chân đến đây, hình ảnh đập vào mắt chúng tôi là những tấm lưng áo ướt đẫm và khuôn mặt nhễ nhại mồ hôi của những cán bộ, chiến sĩ biên phòng, dân quân và người dân bản địa. Vừa san gạt bê tông trên mặt đường, vừa lau những giọt mồ hôi lăn dài trên má, Thiếu tá Lê Xuân Hùng, cán bộ Tổ công tác Thanh Long (Đồn Biên phòng Na Hình) cho hay: “Từ đầu tháng 7 năm 2023, gần mười cán bộ, chiến sĩ trong tổ đã tham gia san gạt mặt bằng, đổ bê tông

đoạn đường này. Để đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát biên giới và làm đường kịp tiến độ, anh em trong tổ phân công nhau mỗi ngày ba hoặc bốn người tham gia làm đường, số còn lại trực gác biên giới. Một thật nhưng làm đường xong thì chúng tôi có thể đi xe máy đến kiểm tra mốc rồi, không phải đi bộ như trước nữa”.

Cứ như vậy trong nửa đầu tháng 7 năm 2023, từ 6 rưỡi sáng đến 5 giờ chiều hằng ngày, bộ đội biên phòng vừa tham gia làm đường, vừa hướng dẫn dân quân, người dân quốc, lấp đất, san mặt bằng, đổ bê tông sao cho đúng kích thước thiết kế. Theo anh em và người dân ở đây kể, khó khăn nhất khi làm đoạn đường này là cột mốc ở trên núi cao, xa bản làng nên khan hiếm nước. Để có nước để trộn bê tông, Đồn đã phải sử dụng xe ô tô bán tải chở mỗi chuyến gần 30 can nước loại can 20 lít từ Tổ công tác Thanh Long lên đoạn đường dốc, khó đi gần 2 ki-lô-mét đến công trình. Vất vả lắm, mỗi ngày cán bộ, chiến sĩ, dân quân cùng người dân chỉ làm được 90 mét đường. Vượt qua những ngày nắng gắt oi ả, với sự nỗ lực không ngừng nghỉ, của quân và dân, đoạn đường nhánh kiểm tra cột mốc 1070 tọa lạc trên ngọn đồi Kéo Chồ, thôn Còn Bó, xã Thanh Long cao hun hút đã được cứng hóa.

Qua tìm hiểu chúng tôi được biết, không chỉ có đoạn đường nhánh lên mốc 1070 đã được làm xong, từ tháng 11 năm 2022 khi có thư ngỏ của tỉnh đến nay, Đồn Biên phòng Na Hình đã phối hợp với nhiều tổ chức, cá nhân ở trong và ngoài tỉnh làm được 20 đường nhánh kiểm tra cột mốc, vượt 14 đường so với chỉ tiêu Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh giao. Trước khi có thư ngỏ của tỉnh, Đồn cũng đã phối hợp làm được 3 đường. Lũy kế tính đến thời điểm này, đơn vị đã phối hợp làm được 23/47 đường nhánh kiểm tra cột mốc giới do Đồn quản lý với chiều dài gần 23 ki-lô-mét đường biên giới.

Thượng tá Nguyễn Xuân Thanh, Phó Chính ủy Bộ đội Biên phòng Lạng Sơn phấn khởi nói: Chưa có lúc nào, việc làm đường nhánh kiểm tra mốc quốc giới lại sôi nổi, hiệu quả và huy động được sức mạnh toàn dân, toàn quân như vậy. Chỉ chưa đầy một năm sau khi có thư ngỏ của tỉnh, lực lượng biên phòng Lạng Sơn cùng cấp ủy, chính quyền, các tầng lớp nhân dân và các tổ chức, cá nhân ở trong và ngoài tỉnh đã phối hợp làm được hơn ¼ số đường kiểm tra cột mốc cần xây dựng trong toàn tỉnh. Hiện nay, đến nhiều

địa bàn biên giới xứ Lạng, điều dễ nhận thấy là đã xuất hiện nhiều đoạn đường bê tông rộng đẹp trên đường kiểm tra cột mốc, thay thế cho những đoạn đường đất nhỏ hẹp, rậm rạp cây cối trước kia. Chúng tôi vẫn nói vui với nhau rằng đây là “những con đường thơ ngổ”.

Thư ngỏ “Phát động đợt vận động đặc biệt ủng hộ xây dựng đường kiểm tra cột mốc, bảo vệ biên giới tỉnh Lạng Sơn” (ban hành ngày 18/11/2022 của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh) là một lời kêu gọi thiết thực, hợp lòng cán bộ, chiến sĩ biên phòng và các tầng lớp nhân dân. Nội dung thư kêu gọi các tổ chức, cá nhân trong tỉnh phát huy lòng yêu nước, truyền thống đoàn kết, tinh thần vì chủ quyền an ninh biên giới, vì hạnh phúc của nhân dân, tích cực hưởng ứng, hỗ trợ, giúp đỡ về kinh phí, hiện vật, công sức... để xây dựng đường kiểm tra cột mốc, bảo vệ biên giới tỉnh Lạng Sơn.

Thư ngỏ đã được các cấp, ngành trong tỉnh cùng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Lạng Sơn triển khai sâu rộng và nhanh chóng bắt tay thực hiện. Việc đầu tiên là huy động sự đóng góp từ trong cơ quan, đơn vị mình như huy động mỗi cán bộ, công chức, viên chức ủng hộ ít nhất 1 ngày lương trở lên; mỗi người dân ủng hộ từ 20.000 đồng trở lên, người không có tiền thì hiến đất, hiến công sức làm đường... Đặc biệt, ở thôn Bản Thín, xã Tú Mịch, huyện Lộc Bình, gia đình ông Chu Văn Cường và Phan Văn Cun hiến mỗi hộ hơn 200 mét vuông đất rừng và trên 20 cây thông đang khai thác nhựa để làm đường lên mốc 1230.

Đáng chú ý, bằng mối quan hệ riêng, nhiều cơ quan, đơn vị, cán bộ, chiến sĩ biên phòng trong tỉnh còn kêu gọi, huy động được nguồn kinh phí đáng kể từ những tổ chức, cá nhân ở ngoại tỉnh. Đơn cử như tại Đồn Biên phòng Na Hình, Chính trị viên phó Doãn Đức Giang bằng mối quan hệ cá nhân đã kết nối với Đoàn thanh niên Trung tâm Truyền hình

Thông tấn (VNews) hoàn thành xây dựng hơn 100 mét đường kiểm tra mốc 1059 tổng trị giá gần 40 triệu đồng; Trung tá Lê Văn Ngôn kết nối với Tòa án Nhân dân tỉnh Bắc Giang huy động được 100 triệu đồng xây dựng được 2 đường kiểm tra mốc 1051 và 1058/2 có tổng chiều dài 220 mét tại thôn Na Hình, xã Thụy Hùng, huyện Văn Lãng...

Qua nội dung kêu gọi, nhiều đơn vị ngoại tỉnh như: Bộ Công an, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Y tế, Ngân hàng Quân đội (MB), Công ty Viễn thông quân đội Viettel, Liên đoàn lao động các tỉnh và thành phố, các cấp, ngành, nhân dân các địa phương trong nước biết đến cũng đã ủng hộ kinh phí làm đường. Trong số 121 đường được cứng hóa từ khi có thư ngỏ đến nay thì 100% đều được xây dựng bằng sức người, sức của của quân và dân. Cụ thể là đã có hơn 8 tỷ đồng đồng tiền mặt; 92,5 tấn xi măng; 113,6 khối đá, cát, trị giá 318,1 triệu đồng; gần 17.000 ngày công lao động của các lực lượng quân và dân tham gia làm đường. Trong số này cũng có nhiều tổ chức, doanh nghiệp đã trực tiếp xây dựng được 9 đường và bàn giao cho các đồn biên phòng quản lý theo hình thức “tặng công trình” trị giá gần 1,3 tỷ đồng.

Hiếm khi có một lời kêu gọi nào có sức lan tỏa, có tầm ảnh hưởng như thư ngỏ của cấp ủy, chính quyền tỉnh Lạng Sơn về làm đường kiểm tra cột mốc biên giới lần này. Đây là “trái ngọt” đầu tiên cho cả một quá trình thực hiện bê tông hóa những đoạn đường kiểm tra cột mốc tại Lạng Sơn và cũng là “cú hích” để phong trào làm đường diễn ra sôi nổi, rộng khắp hơn nữa nhằm đạt nhiều thành tích nổi bật chào mừng đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030, làm cho hệ thống đường nhánh kiểm tra cột mốc trên tuyến biên cương Xứ Lạng được hoàn thiện từng ngày, phục vụ hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ quốc gia, đồng thời tạo thuận lợi cho nhân dân khu vực biên giới đi lại, canh tác, sản xuất trên khu vực biên giới.

Do tuyến biên giới dài và rộng, Lạng Sơn còn 240 đường kiểm tra cột mốc chưa được xây dựng với tổng chiều dài khoảng 93.308 mét. Trong số này có nhiều đường có địa hình đi lại khó khăn, vừa dài và dốc, cần vốn thi công lớn. Trên cơ sở đánh giá kết quả và nhu cầu, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng Lạng Sơn sẽ tiếp tục phát huy vai trò, trách nhiệm để quyết tâm hoàn thành cơ bản các mục tiêu làm đường nhánh kiểm tra cột mốc đến năm 2025.

Thượng tá Nguyễn Xuân Thanh khẳng định: Yếu tố con người vẫn là quan trọng hơn cả. Chỉ cần có sự hưởng ứng, tham gia nhiệt tình, trách nhiệm của các cấp, ngành và đặc biệt là sự hưởng ứng tích cực của các tầng lớp nhân dân thì tới đây sẽ còn nhiều đoạn đường được mở mới và nâng cấp.

Lạng Sơn quê hương ta

Tha thiết - Chậm vừa

Nhạc và lời: PHẠM VĂN GIANG



Ta yêu núi rừng Lạng Sơn quê ta! Bát ngát trời
(Sông xanh Kỳ) Cùng lượn quanh quê tôi! Vẫn đó ngàn
(Quê hương anh) hùng còn đây Chi Lăng! Chiến thắng ngoại



xanh biên giới quê nhà. Hương hoa hồi bay, ngọt ngào hương
năm soi bóng đôi bờ. Thương Tô Thị xưa giờ còn đứng
xâm - gương sáng muôn đời. Quê hương của ta ngàn đời vinh



say... Âm vang tiếng ca đàn tính bay xa... Ta yêu Lạng
đó... Xa xa Mẫu Sơn chìm trong sương mờ... Ta yêu Lạng
quang Chi Lăng, Bắc Sơn rạng danh anh hùng! Ta yêu Lạng



Sơn quê ta! Mênh mông trời mây bao la! Thắm thiết tình
Sơn quê ta! Ta yêu điệu then ngân nga! Sắc núi vùng
Sơn quê ta! Mai đây dù đi đâu xa! Vẫn mãi tình



quê hương nhà! Anh đi cùng em gọi mùa xuân
quê hương nhà! Anh vui chợ phiên Kỳ Lừa bên
yêu quê nhà! Quê hương hoà trong tình yêu đôi



sang. Say trong khúc ca tình yêu quê nhà! Ta yêu Lạng...
em. Ôi cô gái xinh đẹp đoá hoa rừng! Ta yêu Lạng...
ta. Ôi sao thiết tha tình ca quê



...nhà Sông xanh Kỳ ... nhà!
...nhà. Quê hương anh....

Văn nghệ

Xứ Lạng - số 362-12/2023

HỒ TUỆ

Người lính gác biên cương

Đường biên Xứ Lạng chạy vòng cung
Tổ quốc vươn vai hóa núi rừng
Làng bản lượn trên thành khói biếc
Ruộng nương bay dưới tháp mây hồng.

Non xanh, thác ánh gươm xung kích
Suối bạc, sao ngời áo chiến công!
Dáng đứng hiên ngang, ôi Xứ Lạng!
Ngày đêm canh cửa thép biên cương!

LÊ THIỆU

Giọng sli ướm tình

Ai đã đến bản Cườm
Thấy “sao hồi” lung linh
Ngồi nhà sàn lửa đượm
Nghe giọng sli ướm tình.

Trời mưa rừng thêm xanh
Thương mắt hồi mộng nước
Duyên ta duyên trời đất
Em nhìn thấu tình anh.

Lời sli nào hay nhất
Bằng tình yêu chân thành.

HÀN KỲ

Thảo nguyên xanh

Người trở lại gieo mùa thương nhớ
Đợi xuân thì rắc phấn lên hoa
Ánh mắt trao nhau niềm tâm tưởng
Thảo nguyên xanh tình khúc giao hòa

Anh có nghe từng hạt mầm tách vỏ
Dào dạt tươi non nổi chân trời
Vó ngựa gõ đều trên dốc vắng
Đưa ta về những miền đất sinh sôi

Sóng sánh thời gian trong gương mắt
Phục sinh mùa giao cảm người ơi
Hơi thở rộn ràng niềm say đắm
Thảo nguyên xanh - Vũ điệu cỏ không lời.



Minh họa: Thu Thủy

TRẦN THÀNH

Cánh thơ chim Lạc

Mái đình, cầu quán, cây đa
Ao sen, bến nước... đậm đà men thơ

Từ trong bọc trứng Âu Cơ
Ngọt ngào tiếng mẹ ầu ơ ru hời

Sinh ra làm một con người
Đã nghe chim Lạc ngang trời hát ca

Từ non Tản tới sông Đà
Thơ đề vách đá, sáng lòn nghĩa nhân

Chi Lăng, Như Nguyệt ngàn năm
Tuyên ngôn "Nam quốc..." vang ngân hào hùng

Trường Sơn mây núi trập trùng
"Bài thơ báng súng" đã cùng hành quân

Trên đường kháng chiến gian nan
Hồn thơ Bác sáng trắng rằm Nguyên Tiêu

Nước non gấm dệt hoa thêu
Cánh thơ chim Lạc chở nhiều giấc mơ.

NGUYỄN ĐÌNH THỌ

Sâu thăm

Trong sâu thăm hồn sông
bao bến bờ mơ ước
bao cánh bướm xuôi ngược
bao ghềnh thác hiểm nguy
dùng dằng bao cuộc chia ly

Trong sâu thăm hồn núi
những bóng áo chàm bốn mùa nương rẫy
những dấu chân trần trên cheo leo đá vụn,
trong thăm thăm rừng già
tiếng mõ trâu rơi bên sọt khói lam chiều
bản vắng mờ xa
tiếng khèn ướt đẫm nỗi niềm sơn dã

Trong sâu thăm con tim
kiêu hãnh tự hào rợp trời cờ đỏ
có nỗi đau những thời máu lửa
có nỗi buồn bao bà mẹ anh hùng
tình bạn, tình người trời biển mênh mông
và
niềm tin yêu son sắt.

Tình ca Văn Oí

Nhạc: Đỗ Thanh Khang

Lời thơ: Lệ Bích Kiệm

Nhẹ nhàng. Trong sáng.

Nữ: Anh ơi cùng lên Xứ Lạng em, vẫn câu hát người xưa mời gọi.

Nam: Có nói thương nhau ngàn lần cũng thế. Cuộc đời dâu bể tình em với anh.

Nữ: Anh ơi cùng lên Xứ Lạng em. Lắng nghe tiếng ngàn năm núi hát.

Nam: Muốn mang chỉ là khao khát về những mối tình thiết tha.

Nam+Nữ: Nếu còn thương nhau hãy thương từ xa. Nếu còn yêu nhau hãy yêu từ xa.

Nữ: Nhìn về Chóp Chài, nhìn về Núi Mẹ

N+N: anh sẽ nghe lời hát thầm thì.

Nữ: Tươi mát trong lành, thanh cao thánh thiện.

N+N: Bản tình ca Văn Oí ngàn năm ngàn năm.

MỘT SỐ HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT LẠNG SƠN NHIỆM KỲ 2018 - 2023



Hội viên nhận Bằng khen của Liên hiệp các Hội VHNT Việt Nam tại Đại hội khóa VIII



Lễ Kỷ niệm 30 năm ngày xuất bản Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng (18/12/1989 - 18/12/2019).



Ban Tổ chức tặng hoa chúc mừng tác giả, thân nhân tác giả cổ tác phẩm trình bày tại Ngày thơ Việt Nam năm 2019.



Lãnh đạo Hội tặng hoa chúc mừng nhà văn Vy Thị Kim Bình tại Hội thảo.

Ảnh: PV

Lễ công bố quyết định khen thưởng của Chủ tịch UBND tỉnh cho các tác giả đạt giải văn học nghệ thuật cấp Quốc gia năm 2021.



Hội nghị tập huấn nâng cao chất lượng sáng tạo tác phẩm ảnh nghệ thuật (2020).



Lãnh đạo Hội VHNT tỉnh trao quyết định kết nạp hội viên cho hội viên mới kết nạp năm 2020.



Lễ tổng kết và trao giải thưởng cuộc thi thơ, truyện ngắn 2016 - 2018.





Lãnh đạo tỉnh tặng hoa chúc mừng Hội thảo Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn - 55 năm truyền thống, sáng tạo và phát triển.



Hội thảo Vai trò của Văn học nghệ thuật trong phát triển du lịch khu vực Việt Bắc.



Tọa đàm 70 năm Ngày truyền thống Nghiệp ảnh Việt Nam (15/3/1953 - 15/3/2023), công bố cuốn sách ảnh "Lạng Sơn qua ống kính nghệ sĩ nghiệp ảnh Vũ Bách", phát động thực tế sáng tác 2023.



Trao giải thưởng cuộc thi sáng tác ca khúc về đồng chí Lương Văn Tri và quê hương Văn Quan.



Lãnh đạo Hội VHNT tỉnh với các họa sĩ Chi hội Mỹ thuật và cán bộ Văn phòng Hội tham dự Triển lãm Mỹ thuật khu vực III (Tây Bắc - Việt Bắc) lần thứ 28 năm 2023.

Ảnh: PV



Bình minh Núi Chi Lăng Ảnh: CHU VĂN MINH



Mùa vàng Ảnh: DƯƠNG CÔNG BAO

Nắng lên

Truyện ngắn của BÉ MẠNH ĐỨC

Hết mùa hoa, Thao sẽ theo nó về. Năm sau, bọn cái Tinh, cái Lý chẳng còn ra từ chiều, ngủ lại, rồi sáng, mấy đứa đèo nhau qua dốc chín khúc toàn sương mù mà xuống hội, mà cười, mà nói... trong mưa xuân.

Nó cao, khỏe, lông mày đen. Hồi tình nguyện phối hợp bên công ty Petro, một mình nó vác ba ống dẫn dầu đi phăm phăm, anh Bí thư Đoàn nhìn theo chỉ biết gật gật đầu, đến tối thứ Sáu sinh hoạt, hát xong bài thanh niên, bao giờ cũng nêu tên đồng chí Trinh Bản Dọc.

Nó cười hiền đưa mắt nhìn về góc lán, chỗ Thao ngồi, lát nữa họp xong, bọn cái Lý lại giả vờ về trước, còn Thao sẽ đứng ở chân dốc, chỗ đường hơi cong, có cây bưởi to, trăng tháng Ba đã hơi sáng, nó sẽ bảo tóc Thao thơm mà không biết là hoa bưởi đang nở, nhiều lắm...

*

- Ăn Tết xong, anh theo chú Kha làng trên đi xây ngoài huyện. - Chồng Thao vừa rán bánh vừa nói
- Ruộng thì anh bảo



Minh họa: Cao Sơn

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 362-12/2023

cậu rồi, xong bên ấy là qua càych cho nhà mình, nhanh thôi.

Thao không nói gì, cô đang chuyển mấy bó củi vào, vừa nghĩ đến cái người mà chồng nhắc đến, hôm ăn cưới nhà bá, cô gặp rồi, tuổi thế mà cứ gọi Thao là em, lại còn khen mắt đẹp, chỉ biết là thấu xây dựng, nhìn phong độ lắm, cả bãi toàn xe máy, có mỗi cái ô tô màu trắng, là của người ấy đấy.

- Hay là ở nhà thôi con. - Mẹ chồng Thao đang ru cháu ngủ nói vọng ra.

- Con đi mấy tháng, đủ tiền sửa nhà thì về thôi...

Rồi, không ai nói gì nữa.

Từ hôm ấy, bản càng vắng hơn, Thao đi làm cỏ lúa, đi hái măng hay làm gì, lâu lâu lại nhìn ra dãy Chóp Chài xanh mờ, ngoài kia là con đường liên huyện, nó xa.

*

Mưa suốt.

May mà vừa đổ xong mái, không chắc phải xuống khu mỏ làm móng, chỗ ấy đất mượn, đóng cọc mệt lắm. Ăn cơm xong, mấy thằng lại lôi bài ra chơi. Trình ngồi chầu rìa được mấy ván thì bắt đầu xoa mặt, hai bên mí mắt cứ muốn sụp xuống, ngáp... Không được rồi!

Khoác cái áo mưa giấy, nó dính vào cổ lạnh lạnh, không sao, Trình lồm bồm sang bãi gỗ, cũng hơi xa nhưng ăn thua gì, xa nữa vẫn đi, mưa giăng trước mặt, mặt mờ.

- Nốt lẩn này thôi nhé, tập trung vào mà làm, không là hỏng đấy...

Lão Kha vừa nói vừa khépcửa, mắt nhìn láo liên, lần nào chả nói thế. Mỗi khi đổ móng, đổ trần chủ nhà lại mời cơm. Rượu hơi nhiều, mấy thằng rủ nhau đi xuống quán hát cho nhau nghe dưới cầu ngầm, hồi đầu ngại lắm. Có lúc đang mưa vẫn mưa bay cùng em gái váy ngắn, điện thoại rung trong túi quần, biết là vợ ở nhà gọi còn phải chạy ra cửa mới dám alo.

Hôm sau mệt, đến giờ lên giáo mà chỉ muốn trùm chăn ngủ tiếp, vài lần như thế, lão Kha mới giúi cho cái gói bột nhỏ như đầu đũa bảo hít vào khoẻ ngay, lóng ngóng chả biết làm thế nào, lão mới từ từ chỉ cho.

Bây giờ thì thạo rồi.

*

Thóc đã phơi xong, cho vào thùng rồi, vẫn chưa thấy người đâu, lúc thì bảo đang dở công trình trên thị xã, lúc thì bảo phải sang hộ bọn thằng Thống bên núi Đầu. Trước, tháng nào cũng bắt xe về, có hôm nửa đêm mới thấy gọi cửa, ào vào ôm lấy vợ, người hôi lắm nhưng kệ, nhớ mà...

Hôm sau, nào thì bỏ củi, nào thì vácmáy lện cật cỏ trên bãi, chả nghĩ ngợi gì, thương lắm.

Được vài hôm, đưa hết tiền cho vợ, chỉ giữ hai trăm đi xe, mờ sáng đã đeo túi làm lúi lẩn vào sương. Mỗi lần thế, cài cửa xong, Thao vào nằm ôm con, nước mắt ở đâu lại chảy ra, ướt hết gối.

Thế mà bây giờ.

- Lần này về con bảo nó ở nhà thôi, không đi nữa, mẹ thấy lo lo thế nào!

Bữa cơm chỉ có hai mẹ con, thằng bé ngủ ngay bên cạnh, thỉnh thoảng bà lại đẩy nhẹ làm cái nôi đung đưa, chỗ dây buộc cộ vào xà cọt kẹt.

Nói mấy lần rồi, nó chỉ ừ à, có khi gọi điện còn gắt lên, tắt máy giữa chừng, bấm lại không thấy nghe nữa. Có lúc lại thấy vui lắm, nói thương vợ, thương mẹ, mà nói hay nữa, nhưng mà, chỉ nói thôi.

Lần trước, lại hỏi lấy mấy triệu, bảo cho ông anh thân vay làm nhà, ba bốn lần như thế, có thấy mang về đâu, không cho thì lục hết hòm quần áo, vứt lung tung. Thao buồn lắm.

*

- Màymuốn chơi nữa thì phải nghe tao. - Lão Kha gườm gườm, kê ghé với tay lên miếng gỗ ép - Đây, ăn đi!

Bật một bên mũi lại, Trình dí sát mặt xuống, hít thật sâu cái làn khói mờ ảo ấy, bao nhiêu lo nghĩ chạy đi đâu cả, người nhẹ nhõm, như đang bay. Hình như dưới kia là núi Chóp Chài, chỗ mó nước có vạt rừng nữa, bạt ngàn, lại có đôi trẻ nào đang đào măng dưới vạt lá... Nhưng rồi mọi thứ cứ mờ dần, mờ dần, về sau, trước mặt Trình chỉ còn hai cái má đầy thịt của lão Kha.

- Nó bảo thế nào? Cứ mang cả con lên cũng được, có vợ, có chồng...

Chưa, Trình còn đang nghĩ, khó đấy, mấy lần định mà có nói được đâu, biết là lão hứa cho lên chân chạy vật liệu, nhưng mà...

- Cháu bảo rồi, nó chưa nghe. - Trình nói lí nhí, thì dần dần cũng phải học cái kiểu giả vờ chứ, tính sau.

- Nhanh lên, không tao đổi ý là mệt đấy!

Thôi được rồi, tối này sẽ gọi điện, lão Kha còn bảo cho ứng trước tháng lương về mà nói chuyện với nó, không cần chỗ nhân thân ấy đâu, nhưng cái thứ kia thì khó quá, một ngày mà không có là... dở đấy.

*

Rồi Thao cũng ra làm cùng với nó.

Cái lán quây bằng bạt xanh, nằm ngay dưới mé đồi, bên kia là ngôi trường đang xây dở.

Thao lúi húi dọn đồng gỗ gần chậu bát, phải rộng thêm một ít mới đủ chỗ xếp xoong nôi, cứ bê ra bê vào mãi, không ổn. Trình bảo chỉ lên lúc nhà hết việc thôi, đến mùa lại về làm, bà vẫn còn khoẻ mà, lại có đứa cháu họ, ngày nào chả đuổi trâu qua cổng, không lo đâu.

- Con cứ đi đi, ở cùng nhau, nói nhiều có khi nó nghe, để cháu cho bà, rồi dần dần bảo nhau về.

Mấy lần, mẹ chồng nắm tay cô nói thế. Bà biết nó nghiện rồi, sai nhiều rồi, người trong bản ai cũng cười, chỉ là không nói ra ngoài mặt thôi. Có người còn bảo sao cái Thao vẫn lại, nó đẹp thế, tội gì. Thao nghe được, cũng nghĩ, cũng buồn, nhưng mà thương nhiều hơn.

Thế là theo Trình ra đường đón xe. Ngày chỉ cần dậy sớm nấu cơm cho thợ, xong thì dọn dẹp loanh quanh, chả mệt gì. Chỉ ngại lúc Trình đi sang đại lý sắt hay đi gọi gạch thì lão Kha lại đến, như ma, loanh quanh trên công trường một lúc thế nào cũng xuống, cứ hỏi chuyện này chuyện kia... lên xe đi rồi mà đôi mắt tí hí vẫn để lại, hau háu.

*

- Hay là đi cai đi, chỉ cần về xã làm đơn là được.

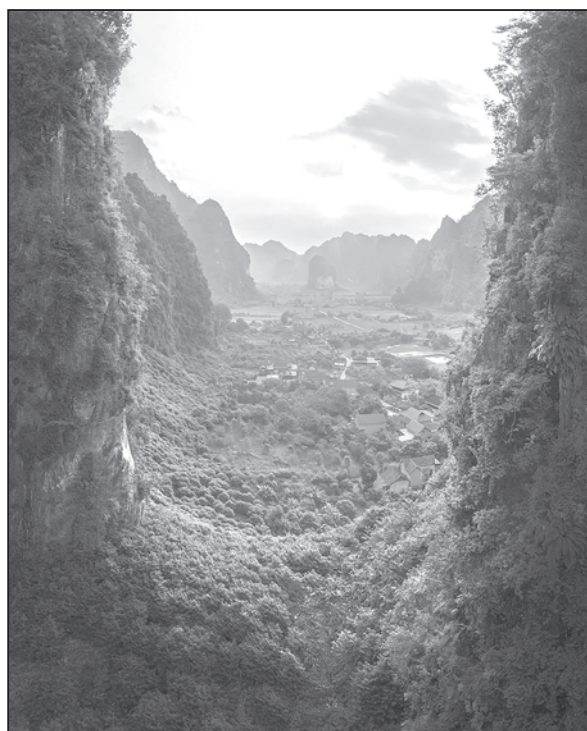
Thao lại giục, lần nào Trình cũng ừ à, còn bảo tao không chơi rồi, biết rồi. Mà có phải đâu, cái mắt ấy, kiêu gãi má ấy, rồi ngày nào cũng đi đầu độ nửa giờ, lúc về nói líu lo, cầm cái chổi quét đi quét lại trong lán, sạch bóng.

Cũng không biết đâu, là vì tháng trước có hai chú xin vào làm, ăn cơm xong thỉnh thoảng vẫn ra chỗ bồn nước hộ rửa bát, hỏi thăm thì nói người xã bên. Vài lần khi đã thân quen họ mới bảo với Thao như thế, chứ có biết gì. Mà hai người này trông không giống những người kia, làm chậm lắm. Hỏi chỉ nói bọn em học xong chưa xin được việc, phải đi làm thôi.

*

Hôm qua, chồng Thao bảo phải lên xem công trình chỗ tái định cư, chắc phải mấy hôm mới về. Tối nay, lán lại làm cơm đặt nóc, ăn xong, lão Kha gọi cả đội đi hát, chả còn ai.

Ngồi lướt mạng chán, Thao định kéo tấm chăn, buông màn, thì nghe tiếng con Lu rít khế, chắc có ai về, chưa kịp hỏi đã thấy lão Kha đứng lù lù trước cửa, cười nhăn nhở.



Nắng lên

Ảnh: BÙI VINH THUẬN

Sức Thao không chống được, quấy đập một lúc thì là đi.

Đúng lúc ấy có tiếng người lao xao, lão phải buông, lồm cồm bò dậy, con Lu sủa mừng mấy tiếng rồi im.

- Chúng mày về sớm làm gì?

Lão bực tức nhìn hai người thợ mới, rồi đi xuống, hoá ra để xe mãi dưới, thảo nào nãy chả nghe thấy gì.

- Không sao rồi chị, nó đi rồi.

Một người vừa kéo cửa vừa nói vào.

Mãi khuya vẫn thấy họ nói chuyện rì rầm.

*

Lâu lâu sau.

Thao ngồi khâu lại cái mũ cho thằng bé, nó cười rồi chạy lon ton ra sân, chỗ bà nội đang phơi ngô.

Hôm qua xuống trại thăm chồng, Thao mới hiểu thêm nhiều chuyện, như lần người ta bắt lão Kha có phần công của nó đấy. Dưới cái bể xi măng vỡ là chỗ giấu hàng, ngoài lão chỉ mỗi Trình biết, khai xong, tội nó nhẹ đi nhiều. Còn hai người thợ mới nữa... mà thôi, Thao chỉ cần biết là hết mùa hoa này Trình sẽ được về.

Ngoài kia nắng đang lên rồi.

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 362-12/2023

Nhà thơ Hữu Thịnh Đời mau quá, vui buồn chưa kịp cũ

HOÀNG QUẢNG UYÊN



Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc trao tặng Huân chương Độc lập hạng Nhì cho nhà thơ Hữu Thịnh (5/2022).
Ảnh: VPCTN

Tháng 5 năm 2022, nhà thơ Hữu Thịnh được trao Huân chương Độc lập hạng Nhì. Lễ trao giải được tổ chức trọng thể tại Nhà hát lớn Hà Nội. Vào thời khắc ấy nhà thơ Hữu Thịnh xuất hiện phong độ, ưu tư và hào sảng “Đời mau quá, vui buồn chưa kịp cũ”.

Nhà thơ Hữu Thịnh sinh năm 1942 trong một gia đình có truyền thống nho học, trải qua tuổi ấu thơ không dễ dàng. Chỉ thực sự được đi học sau hòa bình lập lại năm 1954. “Sự học của Hữu Thịnh muộn màng, cực nhọc. Cũng hết phổ thông rồi dừng lại để đi bộ đội...”. Mười lăm năm sau, ở tuổi ba mươi bảy, Hữu Thịnh mới “đặt chân” vào giảng đường trường Đại học - Đó là khóa Một trường Đại học Viết văn Nguyễn Du.

“Sự học” với Hữu Thịnh là niềm khát khao, mê mải. Không chỉ học ở trường, lớp mà học nhiều ở trường đời. Hiểu cực kỳ sâu sắc điều đó, sau này Hữu Thịnh với các cương vị lãnh đạo của mình ở Hội Nhà văn Việt Nam đã “vật lộn” để trường Đại học Viết văn Nguyễn Du “tồn tại hay không tồn tại”. Rồi khi trường Viết văn Nguyễn Du dừng lại ở khóa VI - Nhà thơ Hữu Thịnh đã “dựng” ở Hội Nhà văn Việt Nam **Trung tâm bồi dưỡng viết văn Nguyễn Du** tiếp tục công việc bồi dưỡng và đào tạo các nhà văn, nhà thơ. Đó là một đóng góp không hề nhỏ của nhà thơ Hữu Thịnh mà vì những lý do nào đó có thể đã bị lãng quên và trở nên “xưa cũ”.

Với sự học, Hữu Thịnh không bao giờ trễ nải. Học không chỉ để bồi bổ “hàm lượng

trí tuệ” mà chủ yếu để lại chữ cho đời. Ông luôn tìm kiếm, phát hiện những tài năng văn học mới, tạo điều kiện bồi dưỡng để phát triển. Ở phương diện này quả đúng “*Khen cho con mắt tinh đời/ Anh hùng đoán giữa trần ai mới tài*”. Những Nguyễn Quang Thiều “*Biên giới giờ này, giặc vẫn bắn vào đêm/ Nàng Tô Thị bỗng con đi lối tắt*”; Y Phương “*Người đồng mình đục đá xây cao quê hương*”; Nguyễn Ngọc Tư “*Cánh đồng bất tận*”... Và tôi nhớ, vào năm 1984, Hữu Thịnh lên Cao Bằng đã phát hiện một bài thơ hay của tác giả Hàn Thái Lang, khi đó đã ở tuổi trên sáu mươi, bài *Đêm Cao Bằng*. Bài thơ đó đã vào giải cuộc thi thơ Tạp chí Văn nghệ Quân đội 1984 - 1985.

Nói về việc phát hiện, bồi dưỡng lực lượng viết văn, Hữu Thịnh có những đóng góp quý báu và xuất sắc. Một dấu ấn năm 1985, trong tình hình kinh tế khó khăn, biên giới phía Bắc căng thẳng, với cương vị Trưởng ban Nhà văn trẻ, Hội Nhà văn Việt Nam, Hữu Thịnh đã cùng Hội Văn học nghệ thuật Tuyên Quang tổ chức thành công trại viết cho các tác giả thuộc 6 tỉnh biên giới phía Bắc mà những trại viên dự trại sau này trở thành những cây bút chủ lực: Cao Duy Sơn, Hữu Tiến, Hồ Thủy Giang, Đoàn Thị Ký, Cao Xuân Thái, Thái Sinh... Ở trại chúng tôi được nghe các nhà thơ Xuân Diệu, Nông Quốc Chấn, các nhà văn Nguyễn Thành Long, Lê Lựu, Vương Trí Nhàn... truyền nghề. Kỷ niệm ngày ấy ở Tuyên Quang vẫn chưa hề cũ. Năm 2011, Hữu Thịnh tặng tôi cuốn LÝ DO CỦA HY VỌNG - Nhà xuất bản Hội Nhà văn 2010 với lời đề tựa “*Thân quý tặng Hoàng Quảng Uyên, với những kỷ niệm đẹp của tình bạn, tình thơ từ Tuyên Quang dạo ấy*”.

Là Tổng thư ký (sau đó là Chủ tịch Hội Nhà văn) từ những năm 2000 (Đại hội VI), nhà thơ Hữu Thịnh đã cùng Ban Chấp hành Hội Nhà văn lèo lái con thuyền văn học trên nhiều sóng gió. Bản lĩnh, tầm nhìn đã giúp nhà thơ Hữu Thịnh nâng tầm vị thế, tạo ra những đóng góp xứng đáng cho văn học nước nhà. Cuối năm 1989, Tuần báo Văn nghệ - Hội Nhà văn Việt Nam “khủng hoảng” Tổng biên tập, Hữu Thịnh khi đó là Phó Tổng biên tập Tạp chí Văn nghệ Quân đội (hàm Trung tá) được điều về, đứng đầu một hội đồng biên tập gồm 7 thành viên, cầm trịch báo Văn nghệ. Đó quả là một cơn sóng dữ ở Tuần báo Văn nghệ. Hữu

Thỉnh với uy tín văn chương, lòng tận tâm và trách nhiệm công dân cao cả đã đưa con tàu Tuần báo Văn nghệ - Đè trên sóng dữ, lướt trên đại dương mênh mông. Sau này, ông là Tổng biên tập tuần Báo Văn nghệ nhiều năm, nhiều khóa. Ngay cả khi đã là Tổng thư ký, Chủ tịch Hội Nhà văn Việt Nam ông vẫn giữ chân Tổng biên tập. Có chút gì đó... sai sai. Nhưng lại được hiện thực xác nhận!

Rồi Hữu Thịnh vào Đại biểu Quốc hội (2 khóa). Công việc chất nặng lên vai ông. Đi họp nhiều, phát biểu nhiều, viết nhiều “chính trị” (ký là Ngôn Thanh) nhưng Hữu Thịnh không biến mình thành một ông quan văn cao đạo, răn dạy. Giới Văn chương quý ông, tin ông về điều cốt lõi ấy nên ông vẫn luôn nhận được tín nhiệm cao.

Ở Hội Nhà văn, nhà thơ Hữu Thịnh dường như *đi nhiều trên dây* trong hành xử, trong giải quyết công việc, chỉ cần lệch chút xíu về bên nào là lập tức ngã nhào. Không ba phải, gặt gù. Ông tinh táo, công tâm, trách nhiệm quyết đoán đưa ra những cách giải quyết đúng, kết luận đúng nhất.

Trong rất nhiều công việc, nhà thơ Hữu Thịnh có sự nhìn nhận lại lịch sử văn học với cái nhìn nhân văn, tôn trọng lịch sử. Hội Nhà văn đã khôi phục tư cách hội viên, đề nghị xét tặng các giải thưởng của Nhà nước cho những nhà văn, nhà thơ. (Các nhà văn Lan Khai, Vũ Đình Văn, Vũ Bằng, Huỳnh Văn Nghệ, Cầm Giang, Phùng Khắc Bắc, Trương Tửu). Một số nhà văn, nhà thơ được truy tặng giải thưởng Nhà nước như nhà thơ Thâm Tâm, Trần Đăng, Vũ Bằng, Lê Anh Xuân, Xuân Quỳnh...

Trong những nhà văn, nhà thơ trên, đặc biệt có nhà thơ Cầm Giang. Nhà thơ họ Cầm, ắt hẳn là người thơ dân tộc Thái (Tây Bắc). Không một ai nghi ngờ về điều đó. Cuối năm 1999, khi đó tôi làm ở Báo Văn nghệ “nghe tin” nhà thơ Cầm Giang sống ở quê - xã Vĩnh Tường, huyện Vĩnh Phúc. Tôi xin phép Tổng biên tập về Vĩnh Phúc “khảo sát”.

Đến quê ông tìm hiểu, tôi thực sự ngỡ ngàng khi biết rằng Cầm Giang là người dân tộc Kinh (tên là Lê Gia Hợp) quê Thanh Hóa. Ông là người làm thơ từ những năm 1950, có những bài nổi tiếng: *Núi Mường Hung - Dòng sông Mã; Em tám; Nhớ vợ...* Ông cũng là người tham dự Đại hội thành lập Hội Nhà văn Việt Nam năm 1957.

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 362-12/2023

Sau chuyến đi ấy tôi viết bài *Ấn số Cẩm Giang* - Giải mã cuộc đời và sự nghiệp văn thơ của ông. Nhà thơ Nguyễn Hoàng Sơn, nhà thơ Hữu Thịnh làm ở Báo Tiền phong chủ nhật cho in vào số đầu năm 2000. Sau đó tôi có viết hẳn một cuốn sách văn tên là *Ấn số Cẩm Giang* và làm phim *Ấn số Cẩm Giang* với VTV1. Và tôi rất mừng, mười năm sau, năm 2010, Ban Chấp hành Hội Nhà văn Việt Nam ra quyết định công nhận 6 nhà văn có đóng góp cho nền văn học Việt Nam đã mất là hội viên Hội Nhà văn Việt Nam (trong danh sách có tên nhà thơ Cẩm Giang)

Với các nhà thơ, nhà văn bậc trưởng lão nhà thơ Hữu Thịnh đã chăm sóc, lắng nghe, giải quyết thật có lý, có tình. Những bài viết của ông về các nhà văn, nhà thơ Tố Hữu, Nguyễn Đình Thi, Huy Cận, Anh Thơ, Chế Lan Viên, Tế Hanh, Hoài Thanh... (In trong cuốn *LÝ DO CỦA HY VỌNG*), không chỉ là những trang ghi lại tiểu sử và đóng góp của các vị với nền văn học nước nhà mà cao hơn là tình người, nhân cách và lối ứng xử về nhân tình thế thái. Không chỉ thấy văn hay, chỉ thấy đời mà Văn và Đời trở thành hai thực thể gắn kết. Chính vì thế đọc những trang văn này của Hữu Thịnh ta thấy cảm động thực sự và đặc biệt là nhiều ngẫm ngợi về con người và cuộc đời.

Dường như có sự liền mạch, khi nhà thơ Hữu Thịnh viết điếu văn các vị lãnh đạo Hội. Trong cả việc này, Hữu Thịnh đã dành hết trách nhiệm, dành hết tình cảm và lòng quý trọng cho những nhà thơ, nhà văn lãnh đạo Hội Nhà văn trong những câu văn sang trọng vượt thoát ra khỏi lối điệu văn truyền thống, trở thành những áng văn tuyệt mỹ. Có người đã nói không hề bông phèng: *"Nếu tập hợp các bài điếu văn của Hữu Thịnh viết in thành một tập sẽ có một tập sách hay"*.

Nhân đây, nói về việc Hội Nhà văn Việt Nam "quản" các cơ sở vật chất như số 9 Nguyễn Đình Chiểu, số 65 Nguyễn Du, số 17 Trần Quốc Toàn và đặc biệt là khu Sáng tác Quảng bá (275 đường Âu Cơ - Tây Hồ). Khu Quảng bá là khu đất rộng, trên đó có vườn cây, vài căn nhà nhỏ trải qua nhiều đời lãnh đạo, đất dần thu hẹp, bị lấn chiếm. Cuộc giữ đất này cam go bắt đầu từ sau năm 2000, để sau đó khi xác định được ranh giới cắm mốc thì đất Quảng bá đã mất gần một nửa. Trên phần đất còn lại Hội Nhà văn Việt Nam đã xây

dựng nên Bảo tàng Văn học Việt Nam bề thế. Đó là công cuộc xây dựng mà Ban Chấp hành Hội Nhà văn Việt Nam tiến hành trong lặng lẽ, không phô trương ghi nhận sự đóng góp của các nhà thơ Hữu Thịnh, nhà văn Nguyễn Trí Huân...

Cũng đã lan man rồi khi viết về Hữu Thịnh mà kể lể về cơm, áo, gạo, tiền... của Hội Nhà văn. Nhưng đó là một thực thể không thể thiếu.

Điều mà không ai không công nhận là sức làm việc của Hữu Thịnh ghê gớm. Là Chủ tịch Hội Nhà văn lại được giao thêm chức Chủ tịch Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam, ông làm việc hai nơi, chạy đi chạy lại. Có lúc tưởng như sức khỏe sẽ tự hạ gục ông nhưng ông vẫn vững vàng, mê mải. Ngày làm việc của ông không chỉ tám tiếng. Căn phòng Chủ tịch Hội Nhà văn ở số 9 Nguyễn Đình Chiểu hầu như không vắng khách. Giải quyết sự vụ lớn nhỏ, tiếp khách văn, lãnh đạo văn nghệ địa phương... Ai cũng hài lòng, ai cũng vui vẻ. Không chỉ làm việc ở văn phòng ông còn làm việc trên máy bay, trên những chuyến công tác. *"Khi quay ra, anh Trần Hoàn gọi tôi đến gần và nói: Em viết điếu văn anh Thi đi, tôi phóng vội ra sân bay và là hành khách cuối cùng bước lên máy bay. Ngồi yên chỗ, tôi gạt mồ hôi và nước mắt bóc tẩm bàn trước mặt ngồi viết"* (*LÝ DO CỦA HY VỌNG* - Trang 227).

Có cảm giác như... không phải cảm giác mà là thực tế - Hữu Thịnh lúc nào cũng thiếu thời gian, một thời gian được chia tách rạch ròi: *"Buổi sáng lo kiếm sống/ Buổi chiều tìm công danh/ Buổi tối đem trí khôn ra mài dũa"*. Công việc, sự nghiệp, công danh đuổi nhau, giành giật, chen lấn, cần thời gian thương lượng sắp xếp lại! Nói thương lượng với thời gian chỉ là cách nói hình tượng cũng như nói "Sự mất ngủ của lừa". Thương lượng kiểu gì đây? *"Tình thức/ Những hàng cây bật khóc!"*.

Thơ Hữu Thịnh gắn với số phận của nhân dân, đất nước, với những thăng trầm, đổi thay từ những năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước đến chiến tranh biên giới và sau thống nhất đất nước, với giọng thơ tinh tế nhiều gợi mở. Thơ nhiều hàm lượng trí tuệ mà không cứng, không thô. Ông là người có thành tựu và sức bền ở thể loại trường ca: *Sức bền của đất; Đường tới thành phố; Trường ca Biển; Trăng Tân Trào*... Những tác phẩm được

sáng tạo với tư duy mạnh, có tính thời đại bên cạnh những yếu tố trữ tình. Giọng thơ tinh tế, trữ tình hồn hậu đã làm nên những phẩm chất thơ ông. Những câu thơ ám ảnh, neo đậu trong người đọc trong nhiều bài: *Thư mùa đông, Sang thu, Ở Phan Thiết có anh tôi; trường ca Trăng Tân Trào...*

Nhà thơ Hữu Thịnh luôn trần trụi: “Chúng ta còn mắc nợ Nhân dân về những tác phẩm xuất sắc viết về công cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, về những người anh hùng của nhân dân. Hội Nhà văn phải cảm ơn những tác phẩm xuất sắc về đề tài đó đóng góp cho nền văn học nước nhà”.

Và chính ông với trường ca *Trăng Tân Trào* (Giải A - Cuộc vận động sáng tác học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh - 2020) đã là việc trả ơn. Tác giả chọn một khoảnh khắc thời gian làm nền, làm bối cảnh, ấy là những ngày ở Tân Trào, tháng 8 năm 1945, chuẩn bị tổng khởi nghĩa, Bác Hồ ốm nặng, Người đã trăng trối: “*Lúc này thời cơ đã đến, dù đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng phải giành cho được độc lập*”. Trong những ngày đen tối ấy, Người đã được đồng chí, đồng bào địa phương chăm sóc, cứu chữa. May thay vận nước vẫn còn. Một ông lang người dân tộc - Người trời - Đã đem thuốc đến kịp cứu Người - Tác phẩm nói về một khúc đoạn của cả một hành trình giải phóng dân tộc mà nói được cả một hành trình với những gian khổ, đốn đau và vật vã:

Linh hồn của tự do

Thờ đôn, trong lán cỏ

Chí lớn thu giang sơn

Dấu mình trong tre nứa.

Đặc biệt trong trường ca này, Hữu Thịnh chọn thể thơ 5 chữ - Với lối viết mộc như nhận xét của nhà thơ Trần Đăng Khoa: “*Với trường ca “Trăng Tân Trào”, Hữu Thịnh lại chọn một lối viết mộc - Câu thơ cũng mộc với một hiện thực dường như nguyên bản. Hiện thực là âm hưởng chủ đạo của trường ca này. Những người quen với bút pháp thơ Hữu Thịnh có lẽ sẽ thấy ngỡ ngàng. Hữu Thịnh chọn lối viết mộc, có lẽ là cách tốt nhất để tiếp cận với một cuộc đời, tâm hồn cao đẹp và tư tưởng vĩ đại của Bác*”.

Hữu Thịnh đã khởi bút cho tác phẩm này mùa thu 2015, hoàn thành đầu Xuân năm

2017, bổ sung và sửa chữa tháng 8 năm 2019. Có thành công nhưng trong thâm tâm nhà thơ thấy chưa thật sự ưng thuận và cảm thấy vẫn còn mắc nợ.

Nhân đây xin nói thêm một chút về đề tài cách mạng. Năm 2006, nhà thơ Hữu Thịnh đã cấp một phần kinh phí và giấy giới thiệu cử tôi làm đặc phái viên Hội Nhà văn Việt Nam thực hiện chuyến khảo sát “Hành trình Nhật ký trong tù” theo chân Bác qua 13 huyện, 18 nhà lao ở Quảng Tây (Trung Quốc) để tìm hiểu những năm tháng Bác Hồ bị tù đầy - Thời gian ra đời kiệt tác NHẬT KÝ TRONG TÙ. Tôi đã có nhiều cuộc làm việc với các giáo sư Hoàng Tranh - Viện phó Viện Khoa học Xã hội Quảng Tây; Phó giáo sư Nông Lập Phu - Viện trưởng Viện Đông Nam Á; Phó giáo sư Ôn Kỳ Châu - Giám đốc Nhà tưởng niệm Hồ Chí Minh ở Liễu Châu; Nhà văn Phùng Nghệ - Chủ tịch Hội Nhà văn Quảng Tây... Những tư liệu, những kiến giải tôi thu nhận được từ chuyến công tác đặc biệt ấy sau này được Hội Nhà văn Việt Nam thu nhận và lưu tại Bảo tàng Văn học Việt Nam. Cũng nhờ chuyến đi ấy tôi có thêm nhiều tư liệu, nhiều cảm hứng viết bộ tiểu thuyết 3 tập: *Hồ Chí Minh* - Nhà xuất bản Hội Nhà văn - 2019. Kỷ niệm sâu đậm ấy vẫn còn đây.

Viết về nhà thơ Hữu Thịnh nhiều nhà văn, nhà thơ, nhà lý luận phê bình đã viết. “*Để có thể nói được đầy đủ về Hữu Thịnh, ở cả ba bài, tôi đều tìm đến ba khu vực, cả 3 anh để lại nhiều dấu ấn: Đó là nhà quản lý, nhà lý luận và nhà thơ!*” (Hữu Thịnh - Những bộ ba ấn tượng - Giáo sư Phong Lê). Đó là một hành trình tự nhiên. Với tôi, một nhà văn sinh hoạt trong Hội Nhà văn Việt Nam chỉ kể lại và luận về con người và thơ Hữu Thịnh. Có thể là nhiều vụn vặt để nhìn nhận về một con người tôi yêu quý và kính trọng, góp thêm những cảm nhận hoàn thiện một tài năng thơ, một nhà lý luận Văn nghệ, một nhà quản lý văn học có nhiều đóng góp lớn trên mặt trận văn hóa nghệ thuật của nước nhà.

Giờ thì anh đã nghỉ việc chỉ còn **nhông nản** với thơ. Với đời. Với tình thức. Với những hàng cây bật khóc. Nhà thơ Hữu Thịnh với những đóng góp của mình trong tiến trình văn học sẽ vẫn tiếp tục được khám phá, ghi nhận ở tầm cao hơn. Thời gian chính là người đánh giá chính xác nhất, quyền lực nhất.

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 362-12/2023

Người vớt trăng đêm

Truyện ngắn của NGUYỄN LUÂN

1.

Trời đã vào giữa thu. Trên những tán cây ven con đường lớn dẫn vào thị trấn đỏ loang một màu úa vàng. Gió than thổi rì rầm suốt đêm. Mùa thu ở đây thường đến từ trên những dãy núi cao tràn về. Ban đầu chỉ là gió hanh khô, sau đó là nắng chói chang và lá cây cũng đỏ vàng trước khi tiết thu kéo đến. Hôm nay, tôi mở cửa muộn hơn mọi ngày. Cửa hàng thuốc thú y của tôi vốn là duy nhất ở thị trấn nhỏ miền núi này. Vì thế luôn có những người khách mãi tận trên Pú Giàng, Tầng Khá, Bươn Hóc... xuống đợi mua thuốc từ sáng sớm. Nhưng trong khoảng khắc này, tôi vẫn muốn nằm thêm vài phút để nghe hơi lạnh thấm qua khe cửa trườn vào căn phòng. Tôi nhớ cái lạnh quen thuộc ba năm về trước trên núi Vá. Tiết trời thường gọi người ta nghĩ về những điều đã đi qua cuộc đời mình. Vậy mà tôi chẳng thể nằm yên được bởi những tiếng ồn ào ngoài cửa. Đám trẻ con hiếu động trong phố đang gọi nhau í ới chực kéo tôi ra khỏi những miền man:

- Lại mà xem bà điên bế đá chúng mày ơi!
- A... ha... ha... đúng là bà dở người.

Tôi trở mình lười biếng bật cười. Trộm nghĩ cuộc đời này khiến người ta điên dở hết cả thấy chứ chẳng riêng ai. Đám trẻ đâu biết rằng làm người lớn và kẻ điên chỉ cách nhau cái ranh giới mỏng như sợi tóc. Cứ hồn nhiên mãi được như con trẻ, thì thế gian này chẳng ai muốn thành người lớn.

- Ô... hô, bà điên tưởng hòn đá là con.

Có người bế đá làm con ư? Sao nghe quen quá. Liệu có phải? Tôi vội vã bước ra ngoài. Phía bên kia đường, đám người hiếu kì đứng lố nhố quanh một người phụ nữ vận rất nhiều lớp áo quần, nhưng tả tơi chấp vá, rách nát. Người ấy ngồi co người sau góc tường cúi đầu sợ hãi. Tôi rẽ đám đông bước tới thì người đàn bà ấy vụt lao đi. Bóng người lướt qua mặt tôi trong nháy mắt, trên tay vẫn ôm chặt một bọc quần vải như đứa trẻ. Đúng rồi! Trời ơi! Chị Sứ! Đúng là chị Sứ rồi! Sao có thể chứ? Đã ba năm rồi tôi cứ nghĩ chị đã chết. Tôi lao theo bóng chị về phía bờ sông. Trời hun hút gió sớm. Trong

thoáng chốc đã không còn thấy bóng người. Một lần nữa tôi lại mất dấu chị ngay trước mắt.

Đám người lao xao phía sau lưng: Phía trong bọc ấy là một hòn đá!

2.

Có tiếng hát ru ngoài cửa sổ, nghe như tiếng nước xối vào hõm đá trong đêm lữ, khi lại như tiếng cười khô, ròn rợn của đàn bà vọng lại. Không! Đó là tiếng dê kêu, tôi nhận ra tiếng kêu của con Tểnh. Tiếng kêu lạ, thống thiết của nó có lẽ không phải của loài dê trên cõi đời này. Con Tểnh chuẩn bị đẻ. Nó đi từ trong chái lều rải đầy cỏ khô trở ra. Kéo lê theo con dê mới sinh và đám nhau thai thông thong đứng nhìn tôi. Đám nhau thai bầy nhầy máu tươi trườn tới như một đám rắn khổng lồ. Đôi con mắt túa ra hai dòng nước lờ nhờ phớt hồng như nước ối đang rò xuống nền cỏ. Một thứ mùi tanh tươi xồng xộc ào đến. Hãi! Hãi quá!

- Dừng lại! Mày điên rồi, con Tểnh điên thật rồi!

- Ngon quá! Chắc lại được bữa....

Khuôn mặt góm ghê, đầy sẹo của lão Khán đứng phía sau dật dờ tiến lại. Tay lão cầm một cây kéo chực cắt đám nhau thai của con dê cho xỏ thẳng xuống chiếc chậu nhôm đen kịt, méo mó đang chờ sẵn...

To...Tò...T...ó...t...Tót!

Tiếng còi xe rúc lên một hồi dài. Giác mơ ám ảnh làm tôi ề ảm khắp thân mình, cổ họng khô rát như bếp lò ủ than. Uể oải ngó ra ngoài cửa, đám trẻ con lại nô đùa trên mấy cây hoa giấy.

Đã ba ngày đi kiếm tìm chị Sứ. Tôi lật tung cả cái thị trấn nhỏ bé này, cũng đã đi khắp hai bên bờ con sông lớn để tìm dấu vết của chị trên những bãi đá cạn. Vậy mà chẳng thấy bóng dáng của chị. Những người ở nơi này nói với tôi có loáng thoáng gặp một người đàn bà điên, ôm bọc vải rất nặng đôi lần ở phía bờ sông. Nhưng tôi không thể tìm được chị sau lần gặp chớp nhoáng hôm ấy. Đắt trời mệnh mỏng quá! Giờ chị ở đâu chị Sứ? Phải có linh thiêng thì hãy dẫn đường cho tôi gặp lại chị. Như những gì tôi



Minh họa: Thu Thủy

đã hứa với bà lúc bà nằm lại giữa vườn hồng trên đất Pú Giàng mây trắng heo hút... Tôi nằm trong nhà nhìn về phía núi Vá. Mùa này trên ấy có lẽ đã sang đông. Một phần tuổi trẻ ngông cuồng của tôi gửi lại nơi ấy. Những ngã rẽ cuộc đời đầy ám ảnh trong tôi vẫn còn vẹn nguyên trên vùng núi cao vời vợi. Tôi không quên và sẽ chẳng bao giờ dám quên.

3.

Mười năm trước, tôi lên Pú Giàng khi vừa cầm trong tay tấm bằng tốt nghiệp Đại học ngành thú y. Đó là một ngày trời đổ mưa tầm tã. Những đám mây nặng nề lũ lượt kéo đến vùn vủ trên đầu. Sau nhiều đắn đo và đắn vật, tôi quyết rời căn nhà gỗ dưới cánh rừng thông sau thị trấn nhỏ quen thuộc. Tôi sẽ chứng minh cho bố thấy, đàn ông không thể mềm yếu và hèn nhát. Giới hạn của những thằng đàn ông là đường chân trời chứ không phải phía sau cánh cửa của những ngôi nhà. Bỏ ngoài tai tất cả những gì tôi nói, trong hơi thở nồng nặc thứ rượu khê nồng, bố đã hét vào mặt tôi rằng:

- Rồi cuộc đời sẽ nghiền mày nát bươm như nắm giẻ lau thôi!

- Gia đình này cũng rách nát từ lâu rồi bố ạ!

- Mày...

Không hiểu sao khi ấy tôi đã trả lời bố như thế. Tôi khoác ba lô lên vai và lao ra khỏi nhà. Phía sau lưng, bố tôi ngã đổ như thân cây bị đốn ngang trên chiếc ghế da cũ nát giữa căn nhà. Từ ngày mẹ tôi rời đi không một lời từ biệt, bố tôi trở thành một kẻ cô đơn nghiệt ngã với rượu. Chính sự cô đơn ấy đã biến ông thành một người có vẻ bề ngoài luôn cứng cỏi nhưng thẳm sâu lại yếu mềm và dễ rạn nứt vô cùng. Ông không dám đi gặp mẹ tôi và gã đàn ông đã cướp mẹ dù họ ở cách đây không xa. Còn tôi không muốn trở thành một người cô gồng mình như bố. Tôi ghét sự giả tạo và yếu hèn đó. Tôi đã không còn oán trách mẹ như những ngày còn bé, tôi trở thành một kẻ lì lợm, thích xông pha nhưng dường như tôi cũng cô đơn như bố.

Không phải ngẫu nhiên tôi lại chọn vùng đất Pú Giàng làm nơi ẩn náu khi rời đi. Điều đó xuất hiện trong đầu tôi từ vào một năm về trước, trong lần đến chơi nhà một người bạn học chung lớp Đại học. Nhà bạn tôi nằm mãi sau những dãy núi dài lê thê. Trên đường đi ngang qua Pú Giàng. Tôi mê mải nhìn lên những dãy núi đá cao vời, lấp lánh trong ánh nắng ngày hè. Những vạt cỏ dại trên những vùn núi dập dờ trong gió thổi. Đâu đó vẳng lên tiếng dê kêu lẫn vào tiếng suối thao thiết và buồn. Những mái nhà sàn rêu mốc nằm lấp ló sau rừng cây xanh rì. Tôi cứ đứng đó mà ngắm nhìn, đắm chìm trong những suy tưởng. Tôi đã ao ước có một

cuộc sống thật tự do, dù có cô đơn hay nghèo túng đi chăng nữa. Tôi muốn kiếm tìm sự bình yên và buông bỏ những muộn phiền ở một nơi như thế này. Ý định ấy cứ lớn dần và dai dẳng theo tôi mãi sau này khi trở về trường.

4.

Sau vài ngày vật lộn, kiếm tìm và suy tính. Cuối cùng tôi quyết thuê một khoảng đất đủ rộng để dựng nhà và cho những dự tính trong tương lai. Đất ấy là của lão Sinh, nó vốn là sườn núi đá. Theo lời lão, mảnh đất ấy từ thời ông nội lão khai phá để trồng cây thuốc phiện. Sau này lão trồng ngô, mỗi năm một vụ, được mùa được giá nhất cũng chỉ đủ mua hai con dê giống. Tôi nói với lão mình sẽ thuê mười năm. Tiền thuê mỗi năm bằng một vụ ngô được mùa của lão.

- Ba triệu! Không hơn không kém.

Lão nghe thế cười hềnh hếch khoe chiếc răng cửa cuối cùng bọc vàng bảo:

- Thế thì năm nào lão cũng sẽ được mùa ngô đấy! - Nói xong, như chợt nhớ ra điều gì, mặt lão bỗng se lại, hồi lâu lão mới khịt khịt mũi lắc đầu - Không được!

Tôi đang mải nhìn xuống chân núi, nghe tiếng nước suối xối vào vách đá miệt mài ngày đêm vọng lại:

- Vậy cháu thuê năm năm cũng được.

Lão Sinh vẫn lắc đầu:

- Không phải lão không muốn cho mày thuê. Mà mày sẽ không ở được lâu thế đâu?

- Nhất định lâu thế?

- Không tin mấy thằng tay trắng hơn mặt được.

Lão nhìn tôi bằng con mắt hoài nghi. Lão không tin một thằng trai như tôi có thể ở lại nơi heo hút xa lạ này mười năm. Lão nghĩ tôi chỉ là kẻ điên khùng, hoặc quá ngông cuồng khi chưa bị cái khốn cùng của cuộc đời đẩy cho sắp mặt. Có lẽ lão nghĩ thế nên trong ánh mắt có nhiều đắn đo dù lão biết mình sẽ kiếm được những món tiền khi tôi ở lại trên mảnh nương của lão. Lão đâu có biết rằng đến tôi cũng chẳng dám tin là mình có thể sống được ở nơi này nữa là người khác. Nhưng tôi đã quyết, tôi sẽ lấy trí thức, dùng trí tuệ của mình để xây dựng cuộc sống của riêng tôi. Chẳng phải trên giảng đường các thầy cô vẫn dạy cho chúng tôi rằng sức mạnh của trí thức sẽ soi tỏ những con đường tăm tối nhất, sẽ là đôi mắt sáng của những kẻ mù loà hay sao. Cuộc đời sẽ bị tôi cười mỉa vào. Cuộc đời sẽ không xé nát được tôi như những gì bố nói lúc tôi rời căn nhà dưới rừng thông.

Tôi lựa khoảng đất trống, bằng phẳng nằm giữa sườn núi dựng một căn chòi lá tựa lưng

vào sống đá, cửa hướng về phía suối đón gió. Còn khoảng đất bên cạnh và phía sau sẽ là chuồng dê và chuồng gà. Với kiến thức chăn nuôi thú y học ở trường và những điều tự mày mò nghiên cứu, chắc chắn tôi sẽ xây dựng được một trang trại dê. Đàn dê của tôi sẽ ngày một đông đúc. Chất lượng thịt dê núi đá sạch và ngon nhất vùng này vốn được các quán ăn nhập ở khắp nơi săn tìm. Đám người giàu sẽ trả mọi giá cho cái thú lấp đầy dạ dày mình. Thịt dê, tiết canh dê, rượu ngọc dê chẳng phải được đám đàn ông đỏ mắt tìm ngày đầu tháng đó sao. Họ sẽ tìm phải tìm đến tôi, khi ấy người đời sẽ phải nhìn tôi bằng con mắt khác. Bố tôi sẽ phải công nhận những điều tôi làm hôm nay và nhớ đầu mẹ tôi sẽ hối hận vì đã bỏ rơi tôi ngày ấy... Nghĩ tới viễn cảnh trong tương lai, tôi thấy máu mình sôi lên trong lồng ngực.

Căn chòi lá canh dê nằm chênh vênh trên sườn núi hoàn thành sau những ngày nỗ lực của tôi và đám trai bản được tôi thuê về giúp sức. Bây giờ tôi mới nhận ra chỉ có một mình tôi sống giữa vạt rừng vắng lặng. Những ngôi nhà khác đều tập trung ở dưới núi. Chỗ tôi ở vốn vắng người qua lại, thi thoảng mới có bóng người len vào con đường mòn nhỏ lên núi hái thuốc hoặc đi săn thú. Những đêm đầu ngủ lại trong căn chòi lá, tôi nghe gió xào xạc vờn trên những ngọn cây phía trước nhà. Trăng non diu dịu, thấm qua lớp sương mỏng như muốn rung lên khi có tiếng chim kêu gọi bầy. Trong lòng tôi vẫn lên bao ý nghĩ. Tôi hoài nghi về những điều mình đã chọn, không biết tôi có đang đi đúng con đường tôi muốn hay không? Hay mỗi khi chiều xuống, cảnh sắc hoang vắng cùng nỗi cô đơn trong lòng càng khiến tôi thêm sâu não. Tôi bỗng thấy nhớ căn nhà dưới rừng thông da diết, nhớ con phố nhỏ cũ kĩ chật chội tiếng rao vật vào mỗi buổi chiều. Và tôi nhớ bố... không hiểu sao mỗi lần nghĩ về bố thì nước mắt tôi bỗng trào ra trong vô thức. Những lý tưởng ngày đầu tôi mang theo lên vùng đất này chợt tan biến đâu mất. Thằng hèn! Mày là một thằng chết nhất như đám chuột con. Vậy mà mày đòi tìm giới hạn ở đường chân trời. Tôi tự xỉ vả mình như thế rồi nằm lăn lóc giữa căn chòi mà thiếp đi trong hơi rượu. Tôi không rõ mình đã biết uống rượu từ bao giờ. Tôi soi mình trong gương, đám râu tóc đua nhau chia ra khiến tôi già đi trông thấy. Tôi tự cười đau khổ khi mình chẳng khác đám trai bản nơi này là bao. Thậm chí tôi còn thất thểu và ủ rũ hơn họ đến mấy lần.

Rồi nỗi buồn cũng nguôi ngoai. Tôi dốc sạch số tiền tiết kiệm từ những ngày đi làm thêm hỏi sinh viên để mua những con dê đầu tiên về thả trong khoảng đất sau nhà. Thêm dăm bảy chú gà con nữa là đủ để làm tôi vui hơn trước.

Một ngày tôi nhìn sang bên kia con suối, chợt có khói vẫn lên nền trời sau vạt cây cao. Lại lắng tai nghe như có tiếng người đang hát. Tôi nhớ có lần lão Sinh nói với tôi bằng ánh mắt đầy hăm dọa rằng:

- Mày đừng có ngứa chân mà sang bên kia suối...

Tôi nghe có chột dạ nhưng chưa tin vào lời của lão Sinh. Đó chỉ là lời hăm dọa tầm phào, hơn nữa tôi chẳng có nhiều thời gian mà lai vãng sang bên kia con suối làm gì. Nhưng bây giờ thì khác, tôi bỗng muốn mình không phải là người cô đơn ở chốn này. Ít nhất tôi cũng có hàng xóm, dù không kề vách nhau nhưng chỉ cần nghe tiếng người qua lại hằng ngày có lẽ tôi sẽ bớt đi nỗi buồn và tê nhạt hơn biết mấy.

Một đêm gần giữa tháng, trăng chưa tròn hẳn nhưng ánh trăng chảy tràn lấp lánh đổ xuống cả vạt rừng mênh mông. Rừng đêm thăm u chợt mềm mại như được phủ một lớp khăn nhung dệt bằng thứ ánh sáng bàng bạc. Có lẽ không nơi nào trăng đẹp và ở gần hơn nơi này. Tôi ngồi ngắm trăng và nhìn lơ đãng xuống phía trước nhà. Hình như có tiếng khua nước từ phía suối vọng lên. Trong đêm vắng, tiếng nước xô vào vách đá như tiếng thở dài trong gió. Tôi lắng tai nghe hình như lại có tiếng hát rất khẽ, nghe kĩ thì chẳng phải là giai điệu bài hát. Hay là ma? Không thể nào vì trời còn quá sớm. Trăng mới lên chưa được nửa cầu vồng. Tôi đánh bạo đi xuống suối, sương đêm ràn rạt trên mặt lá lấp lánh. Cứ theo tiếng hát mà vạch lá tìm tới, đi mãi tôi cũng ngó được sang phía bên kia bờ. Kia rồi nhìn kĩ có bóng người đang tắm suối. Hơi lạnh khi đêm xuống vây quanh, vậy mà người ấy vẫn ngụp lặn dưới dòng nước đang cuộn chảy. Bóng nước lấp loáng lặn dài những đợt sóng dát vàng dưới ánh trăng. Đầu đó người tắm khoan thai nằm xoải người dưới trăng. Một chân đàn bà gác lên chiếc thùng gỗ đựng nước. Tay đàn bà cầm chiếc khăn vừa quay vòng trên không vừa hát. Tiếng hát ngân nga nghe rất da diết nhưng không thành lời, những đường cong oằn lên, phập phồng nhấp nhô nửa kín nửa hở hênh vẩy gọi vụt sáng dưới ánh trăng. Vẻ đẹp vừa trần tục, vừa lộng lẫy ngay trước mắt làm trống ngực tôi đập mạnh đến nghẹt thở. Tôi không nhớ rõ cảm xúc của mình vào giây phút ấy chính xác là thế nào. Ở không gian này, giữa núi rừng hoang vắng và khung cảnh đẹp mơ hồ thì sự ám ảnh thật khó để người ta dứt ra ngay lập tức. Đẹp quá! Từ vị trí này có thể nhìn nửa khuôn mặt của người phụ nữ. Một vẻ đẹp thánh thiện và bình thản đến lạ. Và ánh trăng, mặt nước bạc vô tình làm trở thành một phong nền hoàn hảo cho những đường nét ấy...

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 362-12/2023

Mày là thằng khốn nạn! Tôi tự mắng khi nhận ra mình vẫn đang nhìn trộm người đàn bà ấy. Tôi định quay đầu chạy ngược con dốc trở về bỗng nhận ra một bóng người đứng cách đó không xa. Tôi giật mình kinh hãi khi người ấy quay mặt nhìn về phía tôi. Dưới ánh trăng mờ, khuôn mặt một gã đàn ông đang cười nham nhở. Rồi hắn chậm chậm rời đi như một bóng ma. Tôi chạy về nằm vật ra giữa sân ngược nhìn ra ngoài, mặt trăng lênh đênh như cánh bông trắng trôi giữa trời mà nghe hơi nóng đang sôi réo trong ngực. Đêm ấy tôi nằm mơ, tôi thấy mình nằm bên cạnh một người đàn bà không rõ mặt. Hơi ấm từ bầu ngực, từ làn da mềm mại bỗng đổ ập, phủ trùm quán riết lấy tôi. Tôi rùng mình khi mạch máu nóng bỏng của tuổi trẻ bỗng phun trào trong vô thức. Tôi thức giấc giữa đêm, gió thổi như bước chân mèo hoang trên vách đá. Trăng như biến thành mặt lão già méo mó cười nhếch mép, quàng cái nhìn bí hiểm về phía tôi trong thinh vắng đến rợn người.

5.

Những ngày vui chẳng kéo dài bao lâu. Đàn dê của tôi bắt đầu nhiễm bệnh. Bắt đầu từ con dê đực duy nhất trong đàn, thường ngày nó vẫn là đũa đầu đàn háu ăn và nghịch ngợm lao ra khỏi chuồng vào mỗi sáng sớm. Nhưng chỉ sau một đêm nó nằm một chỗ, bọt trắng trào ra hai bên mép phập phồng, bốn chân co giật từng hồi, đôi cặp mắt như than hồng trong bếp lửa. Có lẽ nó sắp phát điên. Tôi lần lại trong trí nhớ và những gì đã được học, nhưng vẫn không đoán được nó mắc căn bệnh gì. Những thứ thuốc tôi mua dưới trung tâm huyện hồng cứu mạng con dê đều không có tác dụng. Đến chiều tối ngày hôm sau thì con dê chết, đôi mắt nó vằn lên những tia máu đỏ đáng sợ. Tôi buồn bã đem con dê lên đỉnh núi chôn xuống hốc đá. Trở về nhà mà lòng như có gì đó mất mát rất lớn. Có lẽ có điều gì đó vừa đổ sụp, vỡ vụn ở trong tôi vào giây phút ấy.

Ba ngày sau tôi đã mất đến con dê thứ bảy. Chỉ còn con Tềnh cuối cùng trong đàn là còn khoẻ mạnh. Nó đang mang thai, chỉ chừng ba tháng nữa tôi sẽ có thêm một chú dê con. Con Tềnh bị què một chân, tôi mua nó từ một người đàn bà dưới chợ phiên. Tôi không quên giây phút mình đã đứng rất lâu nhìn người đàn bà ấy. Sau này tôi vẫn không hiểu sao tôi lại quyết định mua con Tềnh vào lúc đó, khi tất cả mọi người đi qua đều không đoái hoài gì đến nó. Có thể vì người đàn bà có khuôn mặt khổ hạnh ngồi nhẩn nại bên mòm đá nơi cuối chợ. Hay vì con dê xấu xí, bé nhỏ tội nghiệp nằm trong chiếc gùi đã làm tôi động lòng trắc ẩn. Khi tôi đưa tiền và dắt con dê đi, người đàn bà lau vội những giọt nước mắt đã sớm tan trên khuôn mặt sạm đen rồi hướng

ánh mắt nhìn theo. Có lẽ với bà đó không phải là một con dê, dù nó có bị khuyết tật đi chăng nữa. Tôi đặt tên nó là Tềnh, có lẽ vì biết thân phận mình nên nó thường chậm rãi đi sau đàn, chậm rãi ăn miệt mài và ngoan ngoãn một cách lạ thường.

Cuối cùng con Tềnh cũng nhiễm căn bệnh lạ ấy. Tôi bắt lượm đến tìm lão Sinh mong tìm được sự giúp đỡ nào đó. Lão nghe chuyện tôi, nheo nheo mắt rồi bảo:

- Theo tao!

Tôi đi theo lão, tắt qua mấy con dốc dài để tới một ngôi nhà nằm sâu trong cánh rừng hóp âm u. Con đường ngập lá hóp rụng vắng lặng đến lạnh người. Tới nơi, lão Sinh cất tiếng gọi từ ngoài cổng:

- Hãy đó... có nhà không lão Khán ơi!

Có cánh tay thò ra lỗ vách vầy vầy. Lão Sinh kéo tay tôi đi tiếp.

Mới đến chân thang, tôi đã thấy cảm giác lợm giọng bởi thứ mùi tanh nồng từ trên nhà ào xuống. Chúng tôi bước lên, căn nhà tối và lạnh như hang đá, thứ ánh sáng duy nhất phía sau vách lọt vào soi rõ một người nằm ngửa mặt lên trời. Bên cạnh là chiếc chậu nhôm méo mó cùng mấy chai rượu nằm chỏng chơ. Nhìn kĩ bên trong chậu, lều phều nổi lên những đoạn ngắn dài như ruột non hay là măng nửa không rõ. Người nằm mò mẫm vớt từng khúc đưa lên miệng cắn nhai rau ráu. Hai bên mép gã trào ra thứ nước như máu tươi.

- Có gì không? - Người nằm nghiêng đầu nhìn.

- À có việc phiền lão đấy!

- Thứ không? Sợ à? Chắc lại nhát chết!

Gã hất ánh nhìn về phía tôi. Rồi lại ngửa mặt lên mái nhà nhai tiếp.

- Thằng này chết cả đàn dê rồi!

- Khụt... khù... Nhà ở đâu?

- Trên sườn núi Vá.

- Hừ hừ...

- Con dê cái nhà nó sắp đẻ đấy!

- Hay lắm, dê tươi rất được. Khé...khé...

Tôi đã nôn đến ba lần trên đường trở về mỗi lần nghĩ về gã đàn ông quái dị trong căn nhà tối ấy. Gã là lão Khán, kẻ chỉ có thú vui duy nhất trên đời là tìm nhau thai và thú non mới sinh về ăn. Chỉ cần nghe tin ở đâu có trâu, bò, ngựa, dê sắp sinh là lão tới săn tìm bằng được. Lão đợi con vật vừa sinh xong, sẽ cắt lấy đoạn nhau thai còn nóng hổi, bày nhày máu tươi đem về. Thả vào chiếc chậu nhôm đựng đầy thứ nước xanh đỏ bí ẩn như món gia vị cho món ăn của lão thêm đậm vị. Cả những con thú mới sinh chết lóét ở lão cũng chẳng từ. Có người thấy lão

Văn nghệ

Số 362-12/2023 - Xứ Lạng

nướng cả thầy chín con chó con mới nhú lông. Đã mấy chục năm lão ăn như thế? Có người khẳng định rằng thứ lão thích nhất là nhau thai của người. Lão ăn sống tất cả.

Nhưng lão Khán là kẻ đã khiến tôi phải chịu ơn mà không lí giải nổi. Con Tềnh bắt đầu sùi bọt mép trắng vì nhiễm bệnh thì lão Khán đến. Lão nhìn con dê hồi lâu, rồi cầm ba cây hương lên mồm đá phía sau chuồng. Xong đâu đó mới rót rượu làm râm khăn vải, nhìn bộ dạng thì lão là tay thầy cúng có nghề. Có lẽ vì thế mà lão Sinh đưa tôi tới tìm lão. Lễ cúng chẳng có gì ngoài một miếng thịt lợn mỡ rải trên lá chuối, một bát cơm trắng và ba chén rượu. Lão bảo dê mày trúng ma sượng, phải cúng thịt mỡ, càng mỡ càng tốt, loại ma ấy rất thích thịt mỡ. Tôi vốn không tin vào ma quỷ, nghe lão giải thích thì trộm cười trong dạ nhưng cũng miễn cưỡng làm theo vì chẳng còn cách nào khác. Nhưng điều kì lạ đã tới, lão dứt lời khẩn rồi ngậm rượu phun vào mình con Tềnh, tức thì nó đứng dậy, khoan thai đi về phía lều cỏ. Đến tối, con Tềnh khỏi bệnh hẳn, nó lại nhanh nhẹn như chưa có gì xảy ra. Tôi chứng kiến từ đầu mà không tin nổi vào mắt mình. Tôi không tin gã đàn ông dị hợm ấy lại có thể làm được thứ mà bao năm đèn sách của tôi đã chịu đầu hàng. Lão trở thành một lão phù thủy có quyền năng trước mắt tôi.

- Tao sẽ lấy công bằng bộ thịt tươi khi nó đẻ nhé... Khe... khe...

6.

Tôi quyết định sang bên kia con suối cạn vào một ngày đầu đông. Gió heo may khe khẽ trên những ngọn cây lúp xúp hai bên bờ. Từng búp lau đầu mùa trắng phau trở lên nền trời xanh thẫm. Tiếng chim chao chác phía rừng già càng làm không gian như thêm hoang vắng mênh mông. Hình ảnh người đàn bà tấm sồi dưới trăng và lời xúi dục của lão Sinh càng làm lớn dần sự tò mò trong tôi, cùng giấc mơ đêm nào. Tôi muốn nhìn rõ dung nhan nàng một lần.

Nhà ấy là của mẹ con pả mù. Cái tên pả mù ấy do người núi Vá gọi mãi thành tên. Không ai rõ người đàn bà ấy tên thật là gì. Họ chỉ biết pả mù là người biết nấu nôi rượu ngon nhất đất này. Đàn ông núi Vá say rượu, rồi nghiện rượu của pả mù từ bao giờ không ai hay. Người ta bảo nếu ai đã uống rượu mẹ con pả mù nấu thì sẽ không uống được, say được nôi rượu nhà khác nấu. Những ty rượu trên khắp Pú Giàng vì thế thay nhau gác nôi. Đàn bà Pú Giàng dưới chân núi Vá bỗng đem lòng ghen ghét đố kị với mẹ con pả mù. Có lẽ họ sợ những gã đàn ông của mình mê rượu hơn mê vợ, thích uống rượu

hơn thích vác cuốc ra đồng, lên nương. Đàn bà ở đây là thế, đơn giản nhưng xa xôi là thế...

Tôi men theo con đường mòn đầy xác lá khô về phía bên kia cánh rừng. Sau vài khúc cua quanh co. Tôi bỗng bất ngờ vì khung cảnh phía trước mặt. Một ngôi nhà sàn cũ nằm lấp ló sau vườn hồng đang vào mùa trút lá. Những trái hồng chín đỏ, vàng trĩu trĩu trên những thân cành gầy guộc. Một bức tranh màu trầm được chấm phá bởi những sắc màu khiến người nhìn phải lặng thinh. Không ai nghĩ nơi này lại có những cây hồng cao lớn và sai quả đến thế. Những cây hồng có lẽ đã sống ở nơi này từ lâu. Bàn tay người trồng cũng thật khéo léo biết chừng nào.

Tôi đánh bạo bước tới căn nhà nằm giữa khu vườn. Cánh cửa khép hờ bị gió thổi bung ra những tiếng kẽo kẹt kéo dài. Mùi rượu ngô thơm nồng bay ra theo bóng khói ngát ngư trôi lên trời. Tôi cố giữ cho chân mình bước thật chậm, nhưng có tiếng nói từ phía trong nhà vọng ra:

- Cậu là người mới đến nơi này phải không? Tôi nghe tiếng dê kêu bên kia suối!

Tiếng người ngay sau cánh cửa khép hờ hắt ra. Tôi mạnh dạn đẩy cửa bước vào. Một người đàn bà ngồi cạnh căn bếp lò đang đồ lửa. Ánh sáng xuyên qua những tấm liếp nửa hắt lên khuôn mặt một bà lão với đôi mắt trũng sâu chỉ còn con ngươi trắng dã. Mái tóc bạc trắng xoã trên vai áo chàm tối màu. Khuôn mặt của bà lão đang ngửa lên hướng về phía người đang tới.

- Vâng! Cháu là người mới đến nơi này chẵn dê ạ!

- Cậu ngồi xuống chơi, đừng sợ! Mắt tôi thế này đã mấy chục năm.

Tôi miễn cưỡng ngồi xuống trước mặt bà lão. Ở vị trí này tôi mới đủ thời gian để nhìn kĩ người ngồi trước mặt. Thật khó để đoán định người đối diện đang nghĩ gì.

- Năm nay cậu bao nhiêu tuổi? Nghe bước chân và hơi thở tôi đoán trong lòng cậu có nhiều phiền muộn.

- Cháu muốn thay đổi cuộc đời ở nơi này...

- Thật là một đứa trẻ gan dạ, nhưng không ai tự sắp đặt cho mình một cuộc đời được cậu ạ!

Sự bí ẩn như một nhà tiên tri từ pả mù toát ra bỗng cho tôi một niềm tin. Niềm tin rằng, cuộc sống luôn có nhân duyên và cả ngẫu nhiên. Pả mù đã nói với tôi điều ấy. Và, nhân duyên để tôi đến ngôi nhà cũng có thể coi là một sự ngẫu nhiên đầy ám ảnh. Sự ám ảnh, mơ hồ đầy mâu thuẫn trong câu chuyện mà bà lão đã kể tôi nghe bên nôi rượu ngô hôm ấy. Đến mãi sau này chính tôi cũng không lí giải được tại sao khi ấy bà lão lại có thể kể cho tôi nghe về cuộc đời bà, trong một tâm thế nhẹ nhàng đến như thế.



Thác Khe Dầu

Ảnh: BUI VINH THUẬN

7.

Quê già ở xa lắm, nơi những bãi bồi chạy dài bên con sông lớn bốn mùa phù sa bồi đắp. Già nhớ những vạt cải rực vàng, những vườn chuối xanh mượt mát và cả những vườn hồng, ổi, táo nở hoa dưới nắng vàng. Đêm đêm tiếng gõ mạn thuyền lốc cốc của cánh làng chài theo con nước. Nhà già trồng nhiều hồng lắm, những cây hồng quả có từ thời cụ nội mang giống từ đâu đó mãi vùng biên giới trở về. Già lớn lên dưới bóng những cây hồng ấy. Năm già mười chín tuổi, cũng vào cuối thu như bây giờ, một ngày có chiếc thuyền của người thương lái mua hoa quả từ đâu đến neo vào gần nhà. Người đàn ông trên thuyền bước lên nhà già xin mua lại những trái hồng đang bắt đầu vào vụ trên cây. Già nhớ đó là lần đầu tiên già gặp người đàn ông ấy, chính là cha của con Sú bây giờ...

Có tiếng động phía bên ngoài. Tôi ngoái đầu nhìn, một người phụ nữ vừa bước vào nhà. Tôi không dám nghĩ người đàn bà lam lũ, vai áo dầm mồ hôi kia là nàng tiên tôi thấy dưới trăng hôm nào. Người đàn bà còn rất trẻ, có lẽ chỉ hơn tuổi tôi chút ít. Bước vào nhà thấy người lạ, chị hơi sững sờ rồi ra ý chào bằng ánh mắt.

- Nó là cái Sú, con gái của già. Nó bị câm từ khi mới sinh ra cậu ạ.

Tôi ái ngại nhìn theo chị Sú. Chị ngồi tựa lưng vào vách, lặng lẽ đưa ánh mắt về phía bếp

lửa. Trong lòng tôi chợt dấy lên một niềm thương cảm cho số phận hai mẹ con họ. Họ là những chiến binh trên chính cuộc đời họ. Còn tôi, một thằng trai khỏe mạnh, mà biết bao lần tôi định buông xuôi cho số phận.

Sau lần gặp đầu tiên ấy, những chuyến hàng qua sông sau này ông ấy đều ghé lại nhà già. Thứ tình cảm yêu đương đã nảy mầm và đơm hoa từ bao giờ không hay. Già mang thai cái Sú khi vừa bước sang tuổi hai mươi. Cậu có biết không? Tuổi trẻ là những chuối sai lầm. Sự trả giá cho những sai lầm ấy có khi phải bù đắp bằng cả cuộc đời buồn tủi sau này. Sai lầm của già chính là tin vào một gã đàn ông khốn nạn. Hắn biết già mang thai thì năm lần bảy lượt đòi bỏ đứa bé trong bụng. Hắn viện nhiều lí do để thực hiện cho bằng được điều đó. Nhưng già chấp nhận mang nỗi tủi nhục một đời chứ không chịu bỏ đứa bé. Một ngày, hắn đưa già lên con thuyền lênh đênh trên sông. Hắn giả vờ chấp nhận mọi thứ và hứa sẽ làm đám cưới vào ngày gần nhất. Hôm ấy già đã ăn cơm với gã, không ngờ trong bát canh mà gã nói là để dưỡng thai lại có độc. Hắn muốn giết chết hai mẹ con già để yên bề sống với người vợ mà hắn vẫn giấu. Con đau ập đến, già cứ nghĩ mình đã chết khi hắn ném già lên bờ rồi lên thuyền rời đi mãi mãi. Nhưng hắn không ngờ rằng ông trời vốn có đức hiếu sinh. Già không chết, nhưng đôi mắt vì trúng độc hay vì nước mắt đau khổ mà cứ mờ

dần rồi mất ánh sáng. Đứa bé sinh ra cũng không nói được... Già đau đớn bế con rời quê đi, nay đây mai đó. Già chẳng mang theo bên mình thứ gì ngoài nắm hạt giống cây hồng trước nhà. Già sẽ trồng lại vườn hồng ở nơi nào đó mà già sẽ gắn bó. Giờ cậu thấy vườn hồng của già ở đây, nó đẹp như chính vườn hồng của già ở quê. Đời già coi như thế là xong. Nhưng còn con gái già, đứa con gái tội nghiệp của già, thân đàn bà một mình ở nơi này như trứng đặt trên đầu mũi dao. Mong manh biết mấy...

8.

Tôi thường sang bên kia suối vào những khi rảnh rỗi sau này. Mỗi lần đến con đường phía trước nhà ngang qua vườn hồng thì pà mù đã đoán được người đang đến. Chị Sú vẫn đêm đêm ra tắm suối và nằm hát trên đá vào những đêm trăng sáng. Tôi không còn những giấc mơ xa xôi và kì lạ. Mỗi lần gặp tôi, chị Sú chỉ lặng lẽ đứng từ xa, rồi nhướn cười tựa lưng vào vách nghe hai người nói chuyện. Nhiều lúc tôi cứ nghĩ, liệu có nàng tiên nào đó đội lột người đàn bà khổ hạnh, xấu xí kia hay không. Mà chỉ những đêm trăng sáng, nàng tiên ấy mới thoát khỏi hình hài của chị để biến thành một người khác. Khi ấy, chị có phải là chị hay không bỗng thật mơ hồ trong tôi.

Băng đi một thời gian tôi không sang bên kia con suối. Đàn dê gầy dựng lại khiến tôi bận hơn rất nhiều. Tôi đã bán những con dê đầu tiên của mình như mong ước. Sự ham mê với đồng tiền đã kéo tôi lao đi. Một ngày tôi chợt nhận ra vào những tuần trăng sáng không còn nghe tiếng khỏ nước dưới con suối phía trước nhà. Dường như đã có chuyện gì đó xảy ra. Tôi lại sang bên kia con suối một lần nữa. Không giống như những lần tôi đến pà mù đều lên tiếng chào trước khi tôi bước lên nhà. Khu vườn hồng ử rữ đầy lá khô rụng. Khói bếp im lìm không còn tỏa ra mùi rượu ngô như thường khi tôi tới. Vợ và đẩy cửa bước vào, trên chiếc giường giữa căn nhà. Trong ánh sáng vàng vọt của ngọn đèn hắt lại, pà mù nằm phủ chăn ngang ngực thoi thóp thở. Phía đầu giường chị Sú đang ngồi ngả người vào vách mệt mỏi. Lạ quá! Hình như chị đang có bầu. Tại sao chứ? Là kẻ nào? Tôi lại gần mà trong lòng hoang mang cực độ:

- Pà mù ơi, già sao thế?

Trong hơi thở đứt quãng, pà mù lần tìm tay tôi khó nhọc :

- Cuối cùng cậu cũng đến, nhờ cậu... Sú... Sú... nhé...

Tôi nhìn vào đôi mắt trũng sâu chứa đầy nước mắt như hai giếng sâu thăm thăm đựng một đời khổ đau. Tôi không thể cầm lòng khi bàn

tay lạnh lẽo của bà lỏng dần trong tay tôi. Pà mù chết vào một ngày giữa đông.

9.

Chị Sú bỗng phát điên khi nắm mộ pà mù vừa đắp xong giữa vườn hồng. Chị vừa hú hét, vừa chạy lên núi Vá. Không ai ngăn được bước chân chị. Người ta bảo chị không thể chịu nổi cú sốc này. Chỉ thương đứa bé trong bụng chị. Không rõ khi ra đời nó có giống chị hay không?

Một thời gian sau vào buổi sáng người ta thấy vết máu loang đầy bên bờ suối nhưng không ai tìm thấy dấu vết của con thú nào đó bị thương. Còn tôi cứ hoang mang nghĩ về chị Sú. Đến đêm, tiếng khua nước lại vang lên xa vắng. Tôi vội vã tìm đến. Dưới ánh trăng non, có người xoa tóc như một bóng ma, đang ngụp lặn dưới lòng suối. Người ấy vớt từng viên đá dưới suối lên, ôm ấp vào lòng rồi ru nựng như một đứa trẻ. Những viên đá bỗng rực sáng như mặt trăng trên trời đêm. Những mặt trăng đủ hình hài trong vòng tay người mẹ. Đầu đó lại xếp lên bờ thành từng đống cao chất ngất. Tôi nhận ra đó chính là chị Sú. Nhìn chị tôi đoán chị đã sinh đứa bé ra đời. Nhưng bây giờ nó ở đâu? Tôi cất tiếng gọi, thì ngay lập tức chị nhảy lên bờ rồi mất hút vào rừng cây trong bóng tối. Rồi đến đêm chị lại trở lại, vẫn những động tác như trong cơn mê ngủ. Tôi chẳng rõ sau mỗi đêm dài, những đứa con đá được chị bế từ lòng suối lên trên bờ nhiều bao nhiêu cho kể.

Rồi một ngày tôi không còn thấy chị trở lại. Người núi Vá không ai biết chị còn sống hay đã chết. Đứa bé còn trên đời hay không chẳng ai rõ.

*

Cho đến bây giờ tôi vẫn không tin mình có thể gặp lại chị Sú ở nơi này. Chẳng rõ chị đang ở đâu. Suốt những năm qua chị sống như thế nào. Cuộc đời cay nghiệt đã đè nặng lên vai người đàn bà ấy. Phải chăng chị đang chơi trò trốn tìm với cuộc đời.

Tôi nhớ mùa thu năm ngoái mình trở lại núi Vá. Trong vườn hồng xơ xác lá, bên cạnh nắm mộ của pà mù, nổi lên một nắm đất đắp bằng những viên sỏi nhẵn nhụi từ lòng suối. Những trái hồng chín đỏ rụng đầy trên lá khô. Tôi không biết ai đắp nắm đất ấy vào khi nào. Tôi nhìn sang bên kia con suối, hình như lão Khán đang ngồi nhìn sang khu vườn cũ.

Tôi một mình lang thang ra bờ sông, bóng tối loang dần trên những mái nhà. Biết đâu tôi sẽ lại gặp chị ở nơi nào đó đang vớt trăng đêm.

Tâm tình Văn nghệ sĩ

Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn đã trải qua 55 năm hình thành và phát triển. Trên hành trình sáng tạo đầy chông gai, các văn nghệ sĩ đã đóng góp cho Hội nhiều tác phẩm có giá trị. Sau tám kỳ Đại hội, Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn chuẩn bị bước vào một kỳ Đại hội mới với những biến đổi của thời cuộc, nhiều thuận lợi hơn và cũng không ít những khó khăn, thử thách cho con đường lao động nghệ thuật. Trước thềm Đại hội IX, các văn nghệ sĩ có những chia sẻ, trải lòng về công việc sáng tạo, đồng thời gửi đến Đại hội những ước mong, nguyện vọng của bản thân cho hành trình lao động nghệ thuật giai đoạn mới.

Nhà văn Nguyễn Luân - Ý tưởng chính là ngọn đèn soi đường cho sáng tạo



Sáng tác là công việc hàng ngày, có thể có những tác phẩm hoàn thiện, cũng có thể chưa hoàn thành, nhưng việc viết cần được thực hiện liên tục. Thói quen đọc sách cũng là điều quan trọng mà người viết cần làm đan xen trong quá trình sáng tác. Vấn đề quan trọng hơn hết ngoài những điều kiện trên thì vốn sống, sự liên tưởng hình tượng nghệ thuật là yếu tố chính để nhà văn thực hiện công việc của mình. Nhà văn còn viết được khi trong đầu còn những ý tưởng, nó như một ngọn đèn sáng, dù nhỏ nhưng là đích đến của công việc sáng tạo đầy nhọc nhằn.

Văn xuôi Xứ Lạng đang trẻ hoá về lực lượng, chất lượng cũng được khẳng định dần trong những năm qua. Bên cạnh những cây bút thường xuyên sáng tác và được công bố tác phẩm thì một thực trạng đáng nói là các thế hệ kế cận đang rất vắng bóng. Thật khó tìm được các bạn trẻ hơn chúng tôi có niềm yêu thích văn chương và tìm đến văn chương trong giai đoạn này. Hơn hết, Lạng Sơn là tỉnh miền núi, chất văn hoá miền núi được các tác giả viết và theo đuổi không nhiều.

Thực trạng trên thôi thúc tôi không ngừng sáng tạo với mong muốn đóng góp thêm một phần công sức nhỏ bé của mình cho văn học Lạng Sơn. Trước thềm Đại hội IX, tôi hy vọng sẽ nhận được sự quan tâm và khích lệ nhiều hơn đối với cá nhân và tất cả hội viên trong tỉnh. Đặc biệt là tạo dựng được môi trường, sân chơi cho những người viết trẻ trong tương lai.

Tác giả Vũ Đình Thi - Viết vừa là trách nhiệm vừa là đam mê



Thơ ca Xứ Lạng thời gian gần đây đã có những khởi sắc. Nhiều tác phẩm có sự tìm tòi, sáng tạo, có chiều sâu, có nét riêng và bắt nhịp với đời sống hiện đại. Ngôn ngữ dân tộc thiếu số ngày càng xuất hiện nhiều hơn trên Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng như một dấu ấn không lẫn vào đâu được của một miền đất giàu truyền thống về văn hoá, lịch sử, trong đó có nhiều tác phẩm được xây dựng công phu, đa dạng về tầng nghĩa, chặt chẽ về cấu tứ đem đến sự thích thú cho độc giả.

Viết vừa là trách nhiệm, vừa là đam mê. Với tôi, tình yêu văn học nghệ thuật là vô biên, đề tài về miền núi, biên cương không bao giờ cạn. Trong hành trình sáng tạo của bản thân, tôi đã đồng hành cùng Hội Văn học nghệ thuật Lạng Sơn trên một chặng đường dài. Dù những đóng góp của cá nhân tôi cho thơ ca Xứ Lạng chỉ là một hạt cát nhỏ bé nhưng tôi vẫn thấy tự hào vì công sức lao động của bản thân đã góp phần làm phong phú thêm cho thơ ca tỉnh nhà.

Trong niềm hân hoan chào mừng Đại hội IX, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn nhiệm kỳ 2023 - 2028, tôi xin chúc Đại hội thành công rực rỡ. Nhân đây, tôi xin có

một vài mong muốn, ý kiến nhỏ bé của bản thân như sau: Chi hội Thơ hiện nay lớp trẻ kế cận ít xuất hiện, các tác giả lão thành như chuỗi chín cây đang rụng dần về cội. Chi hội Thơ đã khuyết đi những người có tâm và có tầm. Trước thực trạng trên, mong lãnh đạo Hội quan tâm sát sao hơn nữa đến những người viết trẻ. Dù vẫn biết rằng, viết là đam mê, không có đam mê khó lòng sáng tạo. Để các thế hệ trẻ có đam mê, rất cần các cấp quản lý có thể thổi cho các em ngọn lửa ấy bằng nhiều hình thức.

Một nền văn học có tính kế thừa sẽ tạo nên sự bền vững, từ đó phát triển mạnh mẽ hơn. Tôi mong rằng trong nhiệm kỳ Đại hội IX này, những mong muốn nhỏ nhoi trên sẽ thành hiện thực. Bởi không chỉ cá nhân tôi mà tất cả những người cùng đồng hành trên con đường sáng tạo đều muốn thấy những điều tốt đẹp nhất.

Tác giả Hoàng Việt Bình - Người trẻ cần dân thân hơn trong những tìm tòi, nghiên cứu



Trong quá trình học tập và nghiên cứu văn hoá dân gian, tôi vỡ lẽ ra nhiều điều. Trước đây, tôi có suy nghĩ sau khi tốt nghiệp trở về sẽ xây dựng một số câu lạc bộ yêu mến dân ca, dân vũ. Tuy nhiên khi xây dựng xong đã đặt ra nhiều yêu cầu hơn so với thực tế. Nhiều câu lạc bộ thiếu bài để học, hơn nữa phần đa những bài giảng là then, dân ca lời mới, ít được khai thác chất liệu cổ.

Năm 2012, tại Liên hoan nghệ thuật hát then, đàn tính toàn quốc lần thứ V tổ chức tại Lạng Sơn chúng tôi đã mạnh dạn thử nghiệm sân khấu hoá một số trích đoạn then cổ và bước đầu thu được kết quả tốt. Sau những chuyến hành trình dài về các bản làng, ghi âm, chép lời, học cách hát và diễn xướng của các nghệ nhân đã giúp cho chúng tôi hoà vào dân ca, hoà vào

cái hồn quê mộc mạc ấy... Cứ như vậy nhiều bài dân ca, then cổ được tìm tòi, sân khấu hoá để đến gần với công chúng.

Song song với quá trình tìm tòi, tôi cũng đặt ra nhiều câu hỏi, nhiều khúc mắc cho sự tồn tại và phát triển cũng như mai một của các loại hình văn hoá dân gian, những trăn trở đó càng thôi thúc chúng tôi ngày đêm nghiên cứu về loại hình này. Có những cuộc lầu then ba đêm, bốn ngày chúng tôi thức cùng nghệ nhân, cùng “đi ngựa”, hát cùng họ và thâm nhập vào diễn trình nghi lễ, đương nhiên có những việc không thể tham gia nhưng chính chủ thể văn hoá, những báu vật của thời gian đã dạy cho chúng tôi nhiều điều, nhiều kỷ niệm khó quên.

Là hội viên của Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn chưa lâu, nhưng tôi luôn tâm niệm rằng, con đường tìm tòi, sáng tạo là công việc của mỗi cá nhân, không ai có thể làm thay được. Khi đứng trong một tập thể, những cá nhân tốt sẽ tạo ra một tập thể mạnh. Hướng tới Đại hội IX Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn nhiệm kỳ 2023 - 2028, tôi mong Ban Chấp hành mới sẽ là bệ đỡ, dang tay ủng hộ những người trẻ như chúng tôi dần thân, tiếp tục đi sâu hơn những mảng đề tài mới, có nhiều phát kiến và ý tưởng mới để xây dựng đóng góp cho sự phát triển của văn học, nghệ thuật Việt Nam nói chung và văn học, nghệ thuật Lạng Sơn nói riêng. Mong rằng nhiều tác phẩm nghiên cứu văn học, văn hoá dân gian sẽ tiếp tục được Hội xuất bản để gìn giữ và làm giàu thêm những nét đẹp của đất và người Xứ Lạng.

Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Nguyễn Văn Dương - Cần nhiều hơn những tác phẩm về đề tài dân tộc và miền núi



Là một người sáng tạo trong lĩnh vực nhiếp ảnh, bản thân tôi luôn cố gắng tìm tòi những giá trị cốt lõi trong cuộc sống. Để đạt được những mong muốn và thoả niềm đam mê, tôi không ngừng lặn lội tìm đề tài khai thác. Trong quá trình cầm máy, tôi nhận ra, mảng đề tài dân tộc và miền núi mang đến cho các nghệ sĩ nhiều cơ hội và thách thức. Khi quyết định dần thân vào mảng đề tài này, tôi phải tăng gấp đôi sức lao động sáng tạo, vì để có được những bức ảnh đậm nét và chân thực nhất, chúng tôi phải lặn lội đến vùng sâu, vùng xa, nơi đồng bào sinh sống. Nhờ khai thác mảng đề tài này, tôi đã đạt được một số thành quả. Năm 2022 tôi có tác phẩm “Khéo tay” đạt giải C của Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam và một giải Khuyến khích Cuộc thi ảnh nghệ thuật cấp quốc gia “Tự hào một dải biên cương” với tác phẩm “Bản em vui tết Trung thu”, tác phẩm sáng tác trong dịp tết Trung thu tại Bản Văn, xã Bắc Xa, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn, hình ảnh người chiến sĩ biên phòng hòa chung trong không khí vui tươi, náo nhiệt của đêm

Trung thu cùng các em thơ. Bức ảnh thấm đượm tình quân dân gắn kết keo sơn của người miền biên giới với bộ đội biên phòng. Với những thành công từ mảng đề tài này, tôi mạnh dạn khai thác, đóng góp những tác phẩm về đồng bào dân tộc và miền núi nhiều hơn nữa. Trong thời gian tới, tôi sẽ hoàn thành những bộ ảnh đồng bào dân tộc thiểu số cho mỗi chủ đề thật chi tiết, có logic theo đúng thuần phong mỹ tục.

Hướng đến Đại hội IX Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn, cá nhân tôi muốn Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Hội quan tâm, động viên hội viên kịp thời hơn nữa và tổ chức các lớp tập huấn chuyên môn nhiều hơn cho chúng tôi có dịp cọ sát và trau dồi kinh nghiệm. Chúc Đại hội thành công rực rỡ!

Họa sĩ Âu Việt Sơn - Họa sĩ phải làm việc nghiêm túc và khoa học

Với quan điểm sáng tác nghệ thuật là công việc luôn luôn cần đổi mới, đổi mới từ trong tư duy sáng tác đến hình thức thể hiện tác phẩm, để có những tác phẩm có chất lượng cao về nghệ thuật, trước hết họa sĩ phải làm việc nghiêm túc, khoa học, xây dựng cho mình những phác thảo tác phẩm rõ ràng, định hình cho mình một phong cách sáng tác cụ thể, mang đậm dấu ấn cá nhân, tự trau dồi về phương thức, kỹ năng và tư duy sáng tác.

Trong nhiệm kỳ vừa qua hoạt động của Chi hội Mỹ thuật có nhiều khởi sắc, đạt được nhiều thành tích đáng ghi nhận. Được sự quan tâm của Hội Văn học Nghệ thuật, Chi hội có nhiều hoạt động giao lưu mở rộng như: tham dự trại sáng tác tại các tỉnh, thành phố trong cả nước. Đề tài sáng tác của các họa sĩ ngày càng phong phú đi sâu khai thác nhiều khía cạnh của đời sống xã hội, từ những sinh hoạt thường ngày của người dân, phong tục tập quán, tôn giáo tín ngưỡng vùng miền đến các thể loại chân dung, phong cảnh... Nhiều tác phẩm có giá trị về nghệ thuật được trưng bày tại các triển lãm nhóm, khu vực và toàn quốc, được bạn bè, đồng nghiệp và công chúng đánh giá cao. Một số họa sĩ đã gặt hái được rất nhiều thành công, có nhiều tác phẩm đạt giải cao trong các cuộc triển lãm khu vực và toàn quốc, đã được công chúng đón nhận, những tác phẩm tốt đã được giới sưu tập trong và ngoài nước tìm mua.

Một số họa sĩ tâm huyết với nghề và làm việc liên tục.

Ngoài những thành công kể trên Chi hội Mỹ thuật còn một số hạn chế cần khắc phục như: đội ngũ họa sĩ hiện nay còn hoạt động rất nhỏ lẻ, chưa thực sự cống hiến hết mình. Họa sĩ lớn tuổi chiếm số đông, nhiều họa sĩ chỉ sáng tác khi có yêu cầu của các cuộc triển lãm trung ương, khu vực và địa phương, các cuộc vận động sáng tác hay trại sáng tác. Một số họa sĩ còn sáng tác những tác phẩm mang tính phong trào, chất lượng tác phẩm chưa được đầu tư, tìm tòi cũng như thể hiện một cách nghiêm túc.

Hiện nay hoạt động của đa số họa sĩ Chi hội Mỹ thuật còn gặp nhiều khó khăn do các tác giả thật sự sống được với nghề rất ít, các họa sĩ phải xoay sở với đủ nghề, các tác phẩm được sáng tác ra một số ít bán được, còn lại đa số sau mỗi kỳ triển lãm các họa sĩ lại mang về cất vào kho. Nhà nước có hỗ trợ sáng tác cho các tác giả nhưng kinh phí eo hẹp và số lượng các họa sĩ được nhận hỗ trợ trong một năm không nhiều nên các họa sĩ muốn đầu tư sâu cho một số chất liệu như sơn mài, sơn dầu rất hạn chế dẫn đến những tác phẩm thật sự ấn tượng và theo kịp sự phát triển của khu vực chưa nhiều, các tác phẩm sáng tác mới hàng năm không nhiều và chưa phong phú về chủng loại, chất liệu.

Trong giai đoạn tới, Mỹ thuật Lạng Sơn có sự chuyển mình rõ rệt, đạt được nhiều thành tích cao hơn nữa hay không, một phần rất quan trọng không thể thiếu đó là sự quan tâm của các cấp lãnh đạo từ Trung ương tới địa phương, nhất là các cấp lãnh đạo tỉnh Lạng Sơn và Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh trong việc hỗ trợ kinh phí, định hướng và mở ra các cơ hội giao lưu học hỏi. Tổ chức các cuộc triển lãm kết nối từ tỉnh Lạng Sơn với các tỉnh bạn, và xa hơn nữa là triển lãm kết nối với các nước bạn. Thông qua các triển lãm ấy, các họa sĩ sẽ được học hỏi về kinh nghiệm sáng tác, kỹ năng thể hiện và đánh giá giá trị thẩm mỹ của tác phẩm, quan trọng nhất là giới thiệu được tác phẩm đến công chúng và khẳng định được vị thế của mỹ thuật Lạng Sơn.



Nghệ sĩ Xuân Tụ - Cảm xúc lần đầu dự Đại hội



Tham gia sáng tác đã lâu, có nhiều ca khúc phát hành trên cả nước nhưng tôi được kết nạp vào Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh chưa lâu. Đại hội IX - Hội Văn học nghệ thuật Lạng Sơn nhiệm kỳ 2023 - 2028 là lần đầu tiên tôi được tham dự. Trước thềm Đại hội, tôi xin được chúc Đại hội thành công rực rỡ. Là một người sáng tác nhạc kiêm nghệ sĩ biểu diễn, công việc của tôi có phần khác biệt một chút so với các hội viên trong Chi hội Âm nhạc - Sân khấu. Những sáng tác của tôi thường tìm đến chất liệu dân gian làm chủ đạo. Từ những âm hưởng dân gian, tôi phát triển ca khúc của mình vừa có tính kế thừa những giá trị truyền thống lại vừa mang hơi hướng hiện đại. Đây là một con đường đòi hỏi nhiều sức lao động, sáng tạo, chính vì chọn một con đường khó đi nên tôi mất khá nhiều thời gian để hoàn thiện một tác phẩm. Tôi mong trong thời gian tới sẽ nhận được sự quan tâm, ủng hộ của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành

Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh tạo điều kiện để chúng tôi tham gia nhiều hoạt động sáng tạo, biểu diễn hơn nữa, qua đó, góp phần học hỏi, cọ sát, trau dồi kinh nghiệm cho bản thân ngày càng hoàn thiện hơn.

Mỗi kỳ Đại hội diễn ra như một ngày hội lớn của các hội viên cùng hoạt động dưới mái nhà chung mang tên văn học nghệ thuật. Đại hội IX như một dấu mốc mới cho văn học, nghệ thuật Lạng Sơn khi chúng ta cùng bước vào thời đại số hóa, mở ra những phương thức lao động, sáng tạo đa dạng hơn. Trước thềm Đại hội, mỗi hội viên đều có những suy nghĩ, cảm nhận riêng. Một sổ chia sẻ trên đây của hội viên các Chi hội chỉ như nét điểm xuyết trong vô vàn những tình cảm các văn nghệ sĩ dành cho Đại hội.

Chúc Đại hội IX - Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn nhiệm kỳ 2023 - 2028 thành công tốt đẹp và rực rỡ.

NGÔ BÁ HÒA - Thực hiện

*Cung đường tuần tra
biên giới.*

Ảnh: TRỊNH TỔ OANH



TÁC PHẨM TỪ TRẠI SÁNG TÁC VÀ THỰC TẾ SÁNG TÁC NĂM 2023
DO HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT LẠNG SƠN TỔ CHỨC

HOÀNG KIM DUNG

*Dương vòng viên
piên chái*

Mạ péc kheo út
Bạch đàn chap tâm
Pò lỏi vắn cón, nậy đạ pần đông
Pàn khâu uốn tổng nặm cuốn
Dà lằm bạo tự thí quây
Kĩ phàn pi bầu nghĩ

Dòm vòng khuyên léc
Chang slim puồn pạo
Sluong pi noọng khô khăn
Sluong biên phồng nòn tâm bầu đắ
Slí chái tời cần
Hắt kin chần khô.

Nhàng nầu chú bjoóc nát cần đông
Bjoóc nim pần pò piên chái
Cà siếc, cà khem vận kheo rọi rọi
Slí thu mà kheo thuận pần khâu!

Khảng hin bê tông
Cháp lỏng tâm mấn táng
Xẹp pần hàng cọ mấn tỉ phung
Léc kang chia sloong bắng pò
Chia sloong kha khuổi
Nầu chạu
Cáy ngò khăn, ni cụng đảy ngìn!

Pạng nậy tâm ú mẽ
Pạng nậy khuổi: Rầy rằm
Mác mây chang sluôn cắ m út
Bản tẩu khòn nưa yên ỏn
Piên chái quây rì, điếp sluong...!

PHẠM ANH VŨ

Bên sông Kỳ Cùng

Bên dòng sông Kỳ Cùng chảy ngược
Chiếc khăn tiên rơi mảnh đất này
Chẳng giọt rượu nào sao chénh choáng men say
Sông cứ ngọt như câu sli em xuống chợ

Chùa Thành suy tư, gốc đa già bóng đổ
Giọt chuông chiều khắc khoải xa xôi
Ấm trà xanh ông lão vượt râu ngòi
Say sưa kể chuyện nàng Tô hóa đá

Nước vẫn êm trôi bao đời yên ả
Dang vòng tay ôm phố vào lòng
Khi Tổ quốc bị xéo giày bởi lũ giặc xâm lăng
Sông lại vững thành đồng lũy sắt.

Nhớ thừa xưa chơi trò đuổi bắt
Kỷ niệm ấu thơ ấm áp ủa về
Sông hóa bùa mê
Lũ trẻ cười vang góc phố.

Rồi đêm ngắn, đêm dài, đêm thương, đêm nhớ
Mái tóc em mươn mướt Kỳ Cùng
Trời đầy sao và ánh mắt như nhung
Anh yêu em cùng dòng sông nhỏ bé

Trên bến đá nụ đào đang hé
Nhịp cầu xinh nói những bờ vui
Anh nắm tay em náo nức bồi hồi
Sông vẫn chảy... ngàn năm vẫn trẻ...

TÁC PHẨM TỪ TRẠI SÁNG TÁC VÀ THỰC TẾ SÁNG TÁC NĂM 2023 DO HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT LẠNG SƠN TỔ CHỨC

VŨ KIỀU OANH

Em không nghĩ...

Em không nghĩ bình tâm đến thế
Khi tự mình đọc lại câu thơ
- Tim anh có từng vì em, mà đập
Hay như mây trong đáy nước, hững hờ?

Em không nghĩ bình tâm đến thế
Khi nghe anh hát lại khúc ca xưa
- Nếu chúng mình đừng quen nhau, ngày ấy
Có đâu chiều em đến, đắm trong mưa...

Em không nghĩ bình tâm đến thế
Khi tay anh lặng lẽ nắm tay mình
Bàn tay xưa trên phím đàn điệu nghệ
Giờ chai sần, hằn vết vết thời gian

Mới biết chuyện xưa, chẳng thể nào quên được
Chỉ ngủ yên trong ký ức nồng nàn
Làm ấm lửa nuôi lòng mình ấm mãi
Đi mình đi qua muôn nẻo nhân gian.

NGUYỄN LỆ HẰNG

Bình Liêu ơi

Ai phơi những dải lụa vàng
Để quên óng ánh bạc thang nơi này
Ruộng tầng xếp tới chân mây
Đẹp như tranh gấm, hương bay ngát trời
Bình Liêu ơi
Bình Liêu ơi
Ta như mê đắm mắt rồi - Bình Liêu
Sắc đỏ váy áo em thêu
Cả trời mây núi Bình Liêu hiện hoà
Nụ cười em tựa đoá hoa
Điểm tô đẹp những bài ca sáng ngời
Bình Liêu ơi
Bình Liêu ơi
Ta yêu tất cả đất trời Bình Liêu!

MAI THUẬN

Thoáng Bình Liêu

Tôi tìm gì trong sắc nắng Bình Liêu
Trong tha thướt rừng phong hương lá đỏ
Trong nao nức quanh co đường biên giới
Nhịp mùa rơi... xao xuyến lạ kỳ

Tôi tìm gì qua mỗi bước chân đi
Phả Lại, Đông Triều, Hạ Long, Uông Bí...
Tiếng sóng biển dạt dào thi tứ
Soong cọ trao duyên ngọt lịm vành môi

Ngàn Chuông đỉnh non mây lững lờ trôi
Biêng biếc cỏ tranh rập rờn thương nhớ
Phóng tầm mắt thu đất trời thơ mộng
Áp vào lòng Phật Chi ước mong

Ngày xanh Cao Xiêm đồng quê tỏa sáng
Những lối mòn thơm hương trám Ba Lanh
Hoa lau Cao Ly, thác bạc Khe Vằn
Nơi voi phục giữa điệp trùng đá núi

Phiên chợ đơn sơ nhưng ấm áp tình người
Xôi bầy sắc, bánh coóc mò, bánh ngải
Váy đẹp nàng Dao, khăn thổ cẩm Đồng Văn
Những ánh mắt thay lời chào hỏi

Bình Liêu, mua một nụ cười
Mang về Xứ Lạng tặng người tôi yêu.

Thuốc đắng

Tản văn của HOÀNG HƯƠNG

Mẹ mất khi tôi vừa tròn ba tuổi, hai năm sau ba tôi tái giá với một người phụ nữ khác. Rồi tôi có em, mọi sự quan tâm dường như đều được dành cho em bé. Có lẽ vì vậy mà tôi hay mong ốm để được ăn ngon, được chiều chuộng, để được mọi người yêu thương. Ngày đó cứ mỗi lần ốm, ông ngoại “chỉ định” cho phép tôi nghỉ học, tha hồ được ông nấu món này món kia cho ăn, bà ngoại sẽ cho tôi ngủ cùng, được hít hà mùi trà cay và nghe bà kể chuyện. Thích ốm, mong ốm nhưng tôi lại sợ uống thuốc, sợ đến ám ảnh. Quanh đi quẩn lại chỉ có kháng sinh như ampicillin, tetracyclin hay penicillin. Dì út tôi bán thuốc, cứ ốm là dì kê cho cả một đồng thuốc như thế, vừa mùi khó chịu vừa đắng đến kinh hồn. Mỗi lần phải uống là sợ, là vật vã đến phát khóc. Bà thương động viên bảo: thuốc đắng già tật. Ngày bé chẳng biết nhiều, cứ nghĩ thuốc càng đắng thì càng mau khỏi bệnh, thế là cứ nhắm mắt bịt mũi cố uống. Uống xong sẽ được bà xúc cho một thìa đường hoặc ông dúi cho cái kẹo là hết đắng.

Thời gian trôi qua, đi học, đi làm rồi trưởng thành mới thấm thía hết câu “thuốc đắng già tật, sự thật mất lòng”.

Tôi của gần chục năm về trước là cái đứa tự ái cao ngất trời, thường xỉ mặt khi được ai đó “dạy bảo”, thường khinh khỉnh khi bị ai đó chê. Trong lòng lúc nào cũng thấy mình hẹp hòi, bấn loạn và bất an.



Hoa của đất

Ảnh: NGUYỄN SƠN TÙNG

Tôi của ngày hôm nay, vẫn buồn một chút nếu bị ai đó nói lời trách móc, nhưng cô gái năm nào đã biết nhẫn nhịn trước những lời “chì chiết”, góp ý thẳng thắn. Biết điềm đạm hơn trước những khen chê, góp ý, biết soi lại

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 362-12/2023

mình sau những liều thuốc đắng để không ngừng cố gắng, không ngừng học hỏi và không ngừng cho đi.

Tôi của ngày hôm nay đôi khi cũng dành cho những người xung quanh những liều thuốc đắng. Biết làm sao được khi ta luôn muốn những con người ta thương quý ở xung quanh ta ngày một hoàn thiện hơn, là một phiên bản tốt đẹp hơn. Và tôi không tiếc những lời đã nói, chỉ ước mình khéo léo hơn, cẩn trọng hơn, cũng giống như thìa đường hay viên kẹo ông bà cho tôi sau mỗi lần uống thuốc. Để những người xung quanh tôi không cảm thấy bị tổn thương.

Tôi không trách cứ những người đã rời xa mình, chỉ có thể trách tôi không đủ gần với họ. Chỉ khi đã cảm nhận được tình yêu thương thì người ta sẽ tự biết cách hiểu nhau. Chỉ cố gắng thôi thì không đủ, chỉ tìm kiếm thôi càng không đủ, ngoài tình cảm ra chẳng gì là đủ để hiểu một con người. Những con người xa lạ, gặp được nhau trong cuộc đời đã là một điều quý giá, có cơ hội bước cùng nhau vài bước ngắn, hay những bước dài, gặp nhau để yêu thương hay hờn giận, đều là những điều nên trân trọng. Tôi không dám tham lam với những người thương yêu mình.

Nhiều lúc tôi tự hỏi, có khi nào lòng người rồi sẽ trở nên vô cảm trước những lời nói gây sát thương từ người khác không? Bản thân mỗi người chẳng ai là hoàn hảo, toàn vẹn, càng không phải thánh thần để có thể dành cho những người xung quanh điều gì vĩ đại. Trong cuộc sống, sẽ có lúc dù muốn dù không vô tình thốt ra lời nói khiến đối phương đau lòng. Vì vậy ta đâu có quyền gì yêu cầu sự dịu dàng mãi mãi hay tình tế vĩnh cửu từ bất kỳ ai. Cuộc đời là một dãy nghiệp quả. Mỗi con người đều có phần tâm thường trong lý trí, trong suy nghĩ. Những phút giây cái tâm thường vượt lên chiến thắng cái tốt đẹp thì chúng ta đâu nghĩ được phải làm như thế nào để mọi việc ôn hoà hơn. Lúc ấy, ta chỉ chăm chăm với cảm xúc của riêng bản thân và thấy thế giới đều sai - chỉ mình ta đúng. Ai cũng vậy. Chẳng có ai khác biệt. Tôi hiểu. Lòng tôi bây giờ giống như mặt hồ trước mắt. Những sóng nước thoạt nhìn như dữ dội lắm, nhưng lại thật lặng lẽ so với cả mặt hồ rộng mênh mông. Tôi quá nhỏ bé để có thể làm được tất cả những gì mình mong ước.

Sự thật không phải lúc nào cũng đẹp và những lời đẹp để không phải lúc nào cũng thật. Sau cùng cuộc sống vẫn cần những liều thuốc đắng. Để tự mình trưởng thành và trở nên hoàn thiện.

Gải thưởng Nobel Văn học 2003 được trao theo thông lệ, vào ngày mốt của nhà sáng chế Nobel 01/12 hàng năm. Nhưng trước đó lễ công bố kết quả xét giải đã diễn ra vào ngày 05/10/2023 tại Viện Hàn lâm Khoa học Hoàng gia Thụy Điển ở Stockholm. Theo Thư ký thường trực của Ủy ban Nobel Mats Malm, nhà văn, nhà thơ và nhà viết kịch người Na Uy Jon Fosse 64 tuổi đã được xướng danh vì “những vở kịch và văn xuôi thể hiện sáng tạo những điều không thể diễn tả được”. Tiểu thuyết gia và nhà viết kịch Jon Fosse đã đáp lại bằng một tuyên bố ngắn gọn được *Agence France - Presse* trích dẫn: “Tôi bị sốc và biết ơn. Tôi coi đó là phần thưởng cho nền văn học phấn đấu trước hết là văn học mà không cần cân nhắc gì khác”.

Năm nay quỹ giải thưởng đã tăng từ 10 triệu kronor Thụy Điển lên 11 triệu kronor, tương đương 1 triệu USD.

Nên nhớ, trước khi biết quyết định trao giải, các trang cá cược đã thiên về hai nhà văn châu Á: dẫn đầu là bà Tàn Tuyết, 70 tuổi người Trung Quốc với tỷ lệ 8/1, trước đây từng được đề cử giải Man Booker Quốc tế cho cuốn tiểu thuyết *Tình yêu trong thiên niên kỷ mới* và tuyển tập truyện ngắn *Tôi sống trong một khu ổ chuột*. Tác phẩm *Tình yêu trong thiên niên kỷ mới* kể về một nhóm phụ nữ sống trong một thế giới nơi bị giám sát liên tục, được viết theo phong cách thử nghiệm và trừu tượng, vừa u tối lại vừa hài hước, có mô tả tương tự như Chuyện người hầu gái của nữ văn sĩ người Canada Margaret Atwood. Xếp sau Tàn Tuyết là nhà văn Nhật Bản 74 tuổi Haruki Murakami, người đã viết các tiểu thuyết đã được dịch ra tiếng Việt *Rừng Na Uy*, *Kafka trên bãi biển* và *1Q84*.

Chủ nghĩa tối giản

Ra đời ngày 29/9/1959 tại Haugesund, lớn lên ở Strandebarm (Na Uy) và được học về ngữ văn, Jon Fosse sở hữu một bộ sưu tập tác phẩm đồ sộ gồm các thể loại tiểu thuyết, kịch bản, truyện thiếu nhi, dịch thuật. Bắt đầu hành trình văn học vào năm 1983 khi ra mắt cuốn tiểu thuyết đầu tiên *Đỏ, đen*, danh tiếng và sự hoan nghênh của giới phê bình đã đến với ông vào năm 1989 với việc xuất bản cuốn tiểu thuyết *Nhà nổi*. Vào giữa những năm

GIẢI NOBEL VĂN HỌC 2023

Viết bằng ngôn ngữ địa phương, tối giản mà vẫn thành công

1990, bộ truyện *Sầu muộn I* và *Sầu muộn II* đã trở thành tác phẩm mang tính bước ngoặt của tiểu thuyết gia. Đồng thời, ông còn là người viết kịch bản những bộ phim truyền hình mang lại danh tiếng, trước hết là *Và chúng ta không bao giờ tách rời*, sau đó là bộ ba phim dựng theo kịch bản của ông đặc biệt nổi tiếng: *Không ngủ* (2007), *Những giấc mơ của Olav* (2012) và *Thư buổi tối* (2014). Fosse cho biết: đầu tiên ông chuyển sang viết kịch bản sân khấu vì những lý do thực dụng - để kiếm tiền. Chẳng bao lâu, kịch nghệ đã trở thành một trong những thể loại yêu thích nhất, và ông liên tiếp cho ra đời các kịch bản sân khấu *Ai đó sẽ đến*, *Tên* (với vở kịch này, tác giả đã nhận được Giải thưởng Ibsen), *Một ngày hè* (1998), *Giấc mơ mùa thu* (1999), *Biến thể về chủ đề cái chết* (2001), *Chó chết* (2004), *Tôi cơn gió thoảng* (2007) mang lại uy tín lớn. Năm 1999, Fosse nổi tiếng ở châu Âu khi vở kịch *Ai đó sẽ đến* của ông được dàn dựng lần đầu tiên tại Paris. Ở New York, rạp luôn sáng đèn với những vở *Tôi cơn gió thoảng* và *Cái chết*, kể về một cặp vợ chồng phải đối mặt với cái chết của con gái họ. Ngày nay, ông là một trong những nhà viết kịch châu Âu được săn đón nhiều nhất, có vở kịch được trình diễn trên nhiều sân khấu ở châu Âu và thế giới.

Fosse khám phá những câu hỏi trong văn bản của mình về ý nghĩa của sự tồn tại và cái chết, được công luận coi là người kế vị Henrik Ibsen - trong khi bản thân ông lại thích bác bỏ



Nhà văn, nhà thơ, nhà viết kịch Fosse

Ibsen hơn. Chủ đề chính của Fosse trong các kịch bản của ông tương tự như của Ibsen - thời gian và cái chết. Trong một cuộc phỏng vấn năm 2022 với tờ *New Yorker*, chính ông đã nói rõ rằng không gì có thể trái ngược hơn với Ibsen, người mà ông coi là “tác giả tự hủy hoại bản thân nhất trong lịch sử”. Khả năng tự hủy diệt của Fosse lại hoàn toàn khác. Cũng như nghệ thuật đồ họa tinh tế, trong bản vẽ, ý tưởng về đường nét, sự đơn giản của sự tồn tại và sự tuyệt vọng tốt đẹp của sự đơn giản mang lại vẻ đẹp thực sự, Fosse nói về sự thật rằng tất cả chúng ta đều là phạm nhân, đây không phải là một sự thật đơn giản mà là một sự thật rất, rất phức tạp. Theo gương nhiều tác giả người Scandinavi, ông đến đúng lúc, kiên trì và đồng thời mô tả một cách ngắn gọn u sầu và bi quan về sự diệt vong hiện sinh của con người - và ngày nay, trong thời đại rạn nứt và điên loạn nói chung, cái nhìn vô vọng của ông về con người đã phản ánh đầy đủ tâm trạng của khán giả.

Không chỉ nhà hát, mà cả đất nước Na Uy - và không còn nghi ngờ gì nữa, sau Ibsen, không có nhà viết kịch Na Uy nào đạt được danh tiếng như Fosse.

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 362-12/2023

Nhưng nghệ thuật viết kịch chỉ là một phần trong những gì Jon Fosse làm. Sau một thời gian dài đam mê kịch, ông quay trở lại với thể loại tiểu thuyết “văn xuôi chậm rãi”. Tiểu thuyết của ông phần lớn được viết theo phong cách được gọi là “chủ nghĩa tối giản Fosse”. Năm 2018, nhà văn thừa nhận với *The Financial Times* rằng ông biết nhiều người có thể cảm thấy khó tiếp thu tiểu thuyết của mình. “Tôi đang cố gắng viết về bí ẩn của cuộc sống. Tôi không tìm kiếm câu trả lời một cách đơn giản, tôi muốn để lại một điều bí ẩn, nhưng tôi chưa bao giờ cố gắng viết một cách phức tạp. Tôi luôn cố gắng viết đơn giản nhất có thể và hy vọng là sâu sắc nhất có thể”.

Với thời gian trôi chậm chạp trong thế giới rất nhanh này, rất ít người sẵn sàng làm việc theo cách giống như ông để cho ra đời những tiểu thuyết triết học nhiều tập thảo luận về - ngoài những điều không thể thay đổi bởi cái chết và tình yêu - bao gồm cả những lý thuyết mới được phát hiện trong thần học Công giáo thế kỷ XX tự cho là sự thật. Nhìn bề ngoài, nó không nhằm chán nhưng cũng phức tạp không kém Proust, nhưng rõ ràng là Fosse được người Na Uy biết đến nhiều hơn, coi là người kế thừa xuất sắc của Proust. Tháng 4 năm 2022 Fosse xuất bản bộ 3 cuốn sách gồm 7 phần, dài 1800 trang, đặt tên chung là *Septology* (tạm dịch: *Bộ bảy*) với cấu trúc chỉ được viết bằng một câu duy nhất. Bộ sách xoay quanh một họa sĩ tên là Asle, đau buồn khi vợ qua đời. Đêm trước Giáng sinh, Asle tìm thấy người đàn ông nọ, cũng là một họa sĩ và cũng tên Asle, bất tỉnh trong một con hẻm ở Bergen và chết vì ngộ độc rượu. Ký ức từ đó chồng chéo lên nhau, với các giọng kể được nhân đôi và rồi dần dần trở thành một giọng duy nhất.

“Tôi có thể tự tin nói rằng tôi đã viết 40 vở kịch và xuất bản 50 cuốn sách, nhưng tôi không thể nói chúng ra đời như thế nào. Bản thân tôi cũng không biết điều này. Khi tôi viết, nhiệm vụ chính của tôi là lắng nghe” - Jon Fosse lưu ý.

Và nếu các tác phẩm cho nhà hát của Fosse là di sản thế giới, thì các tác phẩm chính, song song với kịch của ông trong những năm 1980, tiếp tục diễn ra trong những năm 1990 là các dạng tiểu thuyết lớn, thậm

chí bây giờ mới chỉ bắt đầu được dịch dần sang tiếng Anh. Jon Fosse cũng có nhiều tuyển tập thơ và sách dành cho trẻ em. Sự xuất sắc của ông được khẳng định bằng Giải thưởng Ibsen (1996), Giải thưởng Braga (2005), Giải thưởng Bắc Âu của Viện Hàn lâm Thụy Điển (2007), Giải thưởng Ibsen Quốc tế (2010) và các giải thưởng khác, bao gồm Huân chương Thánh Olaf (2005) và Huân chương Công trạng (2007).

Một số tác phẩm của Fosse đã được ấn hành bởi nhà xuất bản Fitzcarraldo Editions của Anh, nhà xuất bản này đã làm việc với một số nhà văn Nobel, bao gồm cả người được giải năm 2022 Annie Ernauld.

Ngôn ngữ địa phương và sự công nhận toàn cầu

Các quyết định của Ủy ban Nobel trong những năm gần đây rõ ràng thiên về một điều gì đó trái ngược với chủ nghĩa giật gân, từ chối chủ nghĩa giật gân. Chủ tịch Ủy ban Văn học Nobel, Anders Olsson, cho biết: “Fosse kết hợp nguồn gốc ngôn ngữ và bản chất của nguồn gốc Na Uy với các kỹ thuật nghệ thuật của chủ nghĩa hiện đại”. Những đặc điểm trong tác phẩm của Fosse bắt nguồn từ ngôn ngữ và thiên nhiên Na Uy, tất nhiên, hoàn cảnh địa phương lẫn vinh quang của người thừa kế thời hiện đại của Ibsen có phần quan trọng đối với quyết định của các vị giám khảo giải Nobel Văn học 2023.

Ngôn ngữ mà Fosse viết những văn bản đầu tiên của ông vào những năm 1980 cũng có vấn đề ở đây: đó không phải là tiếng Bokmål chính thức - ngôn ngữ viết “quốc gia” của Na Uy, được phần lớn dân thành thị ở Na Uy viết, mà là tiếng Nynorsk - một ngôn ngữ văn học thay thế, có chuẩn mực bắt nguồn từ ngôn ngữ của các dân tộc thiểu số ở nông thôn miền Tây Nam đất nước, hiện có gần 30% cư dân Na Uy sử dụng.

Sách của Fosse đã được dịch sang hơn 50 thứ tiếng và các vở kịch của ông đã được dàn dựng tại hơn 1.000 rạp trên khắp thế giới.

Ngoài ra, Fosse còn được biết đến với vai trò là một giáo viên. Trong số các học trò cũ của ông có nhà văn người Na Uy Karl Ove Knausgaard, người cũng được dự đoán sẽ đoạt giải Nobel Văn học.

DẶNG BẢY dịch

Văn nghệ

Số 362-12/2023 - **Xứ Lạng**

Trò chơi trò diễn dân gian trong các lễ hội ở Lạng Sơn

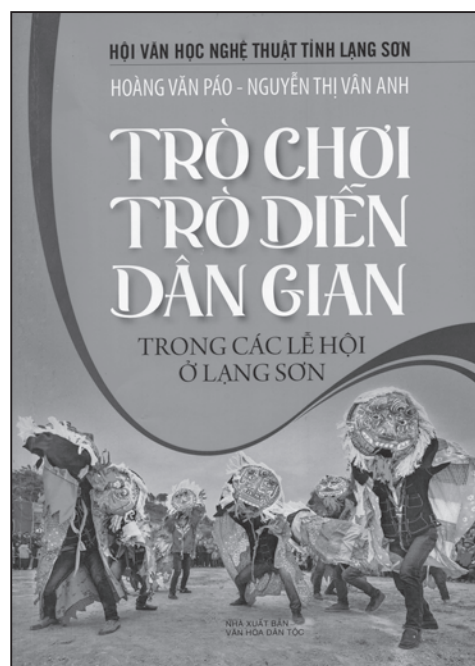
Sau hai năm dày công thực hiện công tác nghiên cứu, tổng hợp tư liệu, điền dã đến các thôn bản, vùng sâu vùng xa của Xứ Lạng, Tiến sĩ Hoàng Văn Páo, nguyên Giám đốc Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, nguyên Chủ tịch Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn cùng Tiến sĩ Nguyễn Thị Vân Anh, hội viên Chi hội Nghiên cứu Lý luận và Phê bình đã trình làng công trình nghiên cứu “Trò chơi trò diễn dân gian trong các lễ hội ở Lạng Sơn” do Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Nhà xuất bản Văn hóa dân tộc ấn bản và phát hành tháng 12 năm 2022, với dung lượng hơn 200 trang, in khổ 14x20cm.

Mở đầu cuốn sách, nhóm tác giả giới thiệu lý do chọn đề tài, sơ lược nội dung và mục đích của công trình, đồng thời nêu ra các biện pháp nghiên cứu liên ngành được áp dụng trong quá trình thực hiện gồm: văn hóa học, dân tộc học, nhân học, kết hợp điền dã và phỏng vấn sâu tại các địa bàn có các hoạt động tổ chức trò chơi, trò diễn dân gian gắn với hoạt động phát triển du lịch.

Nội dung chính gồm ba phần: Phần I: Lạng Sơn - Nơi hình thành và phát triển các giá trị văn hóa truyền thống độc đáo, giàu bản sắc tộc người; Phần II: Trò chơi, trò diễn dân gian trong các lễ hội ở Lạng Sơn; Phần III: Bảo tồn, phát huy giá trị của trò chơi, trò diễn dân gian trong lễ hội gắn với phát triển du lịch ở Lạng Sơn.

Ở phần I, nhóm tác giả đã giới thiệu tổng quan vị trí địa lý, lịch sử mảnh đất Lạng Sơn giàu truyền thống văn hóa dân gian, là nơi có nhiều dân tộc cùng sinh sống: Nùng, Tày, Kinh, Dao, Sán Chay, Hoa, H'mông.

Phần II nêu khái niệm, đặc điểm khái quát về trò chơi dân gian, trò diễn dân gian và cung cấp thông tin nghiên cứu cụ thể, chi tiết về các trò chơi dân gian trong các lễ hội ở Lạng Sơn, có mở ngoặc chú thích tên gọi trò chơi bằng tiếng dân tộc Tày, Nùng mà người dân địa phương thường dùng: tung còn (thọt còn), cờ tướng, cờ lòi (tức kỳ, tức cờ), kéo co (xẻ thỏi), chọi chim họa mị (nôộc tiều tò tốt), bắn nỏ (bắn nả), đánh yển (tức yển, tức diến), đánh sảng (tức sáng), đánh đao (tức lọi), đánh bi (tức bi), cửa thầu (tức cửa thầu), ô ăn quan (tức chẹt khum), đi cà kheo (pây mạ điếng), đua thuyền, bè mảng (phai lửa) v.v... Nhóm tác giả cũng đi sâu nghiên cứu các trò diễn dân gian trong các lễ hội ở Lạng Sơn gồm: kén rế, múa sư tử mèo (loòng kỳ lẩn, loòng phụ), múa võ (oóc quyền), múa lân, sư tử, rồng, hầu đồng, trò ngó, trò bôi mặt



nhỏ, nhảy lửa, hát sli, lượn, phong sự, hát giao duyên, hát lượn nàng Hai, hát sáng cọ.

Ở phần III, nhóm tác giả đưa ra những nhận định về giá trị của trò chơi, trò diễn dân gian đối với hoạt động lễ hội ở Lạng Sơn trên các khía cạnh văn hóa, nghệ thuật, bản sắc địa phương, giá trị lịch sử; nêu lên thực trạng công tác tổ chức các trò chơi, trò diễn dân gian trong các lễ hội ở Lạng Sơn, đồng thời nêu ý kiến đề xuất về việc bảo tồn, phát huy giá trị của trò chơi, trò diễn dân gian trong các lễ hội gắn với phát triển du lịch Lạng Sơn.

Sau phần nội dung là phần Phụ lục giới thiệu 10 lễ hội dân gian tiêu biểu ở Lạng Sơn: Lễ hội Pác Moong, Lễ hội chùa Tam Thanh, Lễ hội Lồng thồng, Lễ hội chùa Tiên, Lễ hội Đâu pháo Kỳ Lừa (còn gọi là Lễ hội đèn Kỳ Cùng - Tả Phủ), Lễ hội đèn Vua Lê, Lễ hội Mai Pha, Lễ hội đèn Khánh Sơn, Lễ hội Phai Lừa, Lễ hội đình Vàng Khắc.

Công trình nghiên cứu “Trò chơi trò diễn dân gian trong các lễ hội ở Lạng Sơn” mang dấu ấn của một không gian văn hóa Xứ Lạng thu nhỏ, là tư liệu quý với độc giả yêu mến văn hóa truyền thống, góp phần bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa giàu bản sắc của quê hương Lạng Sơn.

NGỌC HẰNG

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 362-12/2023

TIN VĂN HÓA VĂN NGHỆ

1. Ngày 16/11/2023 tại Hà Nội, Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam tổ chức Hội nghị Ban Chấp hành lần thứ 5, Khóa VI (nhiệm kỳ 2019 - 2024), nhạc sĩ Nông Quốc Bình, Chủ tịch Hội chủ trì Hội nghị. Dự Hội nghị có các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra, Chi hội trưởng các Chi hội trực thuộc trên địa bàn cả nước. Tại Hội nghị, các đại biểu đã nghe Báo cáo hoạt động công tác năm 2023, phương hướng hoạt động công tác năm 2024; Báo cáo Kết quả xét kết nạp hội viên năm 2023; Báo cáo công tác xét Giải thưởng năm 2023 và tập trung thảo luận, cho ý kiến vào một số vấn đề quan trọng của công tác Hội. Triển khai Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Hội Văn học nghệ thuật Các dân tộc thiểu số Việt Nam lần thứ 4 (Khóa VI nhiệm kỳ 2019 - 2024), Hội đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động ở một số địa bàn khó khăn về lực lượng, điều kiện hoạt động như Tây Nam bộ, Tây Nguyên và một số chi hội mới thành lập; Tổ chức các hoạt động chuyên môn nhằm thúc đẩy phong trào sáng tác, phát triển đội ngũ... Trong năm 2024, nhiệm vụ công tác Hội, bên cạnh việc duy trì các hoạt động chuyên môn, sẽ tập trung vào công tác lãnh đạo, chỉ đạo đại hội cấp cơ sở, chuyển bị các điều kiện tổ chức thành công Đại hội Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam Khóa VII, nhiệm kỳ 2024 - 2029.

HOÀNG VI

2. Từ ngày 08/11/2023 đến 22/11/2023, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn tổ chức Trại sáng tác Văn học nghệ thuật và Thực tế sáng tác năm 2023. Tham dự có 26 trại viên của 4 Chi hội (Thơ; Văn xuôi; Nhiếp ảnh; Âm nhạc và Sân khấu). Trong khuôn khổ Trại sáng tác, các trại viên được đi thực tế 4 ngày (từ 9/11 đến 12/11/2023) tại hai huyện Tiên Yên và Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh, tới thăm các danh lam thắng cảnh, điểm du lịch nổi tiếng: thác Pác Sủi, huyện Tiên Yên; thăm cột mốc 1305, nhà sàn Homestay - Sông Mốc, Hợp tác xã hoa Bình Liêu, thác Khe Văn, chợ phiên Bình Liêu, huyện Bình Liêu và giao lưu với Đồn Biên phòng Hoành Mô; thăm cột mốc 1297 tại huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn. Lễ bế mạc Trại sáng tác Văn học nghệ thuật và Thực tế sáng tác năm 2023 diễn ra vào chiều ngày 22/11/2023, các trại viên đã tiến hành thảo luận sôi nổi xoay quanh vấn đề tiếp tục nâng cao chất lượng sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học, nghệ thuật; đồng thời trình diễn một số tác phẩm mới - là sản phẩm của trại sáng tác lần này. Tại lễ bế mạc ông Nguyễn Phúc Hải, Chủ tịch Hội VHNT, Trưởng Ban Tổ chức phát biểu ghi nhận kết quả Trại sáng tác Văn học nghệ thuật và Thực tế sáng tác năm 2023, chúc mừng 26 trại viên đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; đồng thời bày tỏ sự kỳ vọng vào thành công của các trại sáng tác tiếp theo. Kết thúc bế mạc, Bà Nguyễn Thị Bích Thuận, Chi hội phó Chi hội Thơ, Trưởng Ban cán sự Trại đã bàn giao cho Ban Tổ chức 92 tác phẩm của 26 tác giả, gồm: 21 bài thơ, 10 tác phẩm văn xuôi, 59 ảnh và 02 ca khúc.

NGUYỄN THỊ BÍCH THUẬN

MỜI GỬI TÁC PHẨM THAM GIA TẠP CHÍ VĂN NGHỆ XỨ LẠNG XUÂN GIÁP THÌN 2024

Năm Quý Mão 2023 là một năm có rất nhiều sự kiện trọng đại trong đời sống Chính trị, Văn hóa, Xã hội của tỉnh nhà và để lại dấu ấn sâu đậm trong đời sống văn học và báo chí. Đón mừng xuân mới, đón tết Nguyên đán cổ truyền Giáp Thìn 2024, Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng xuất bản ấn phẩm đặc biệt với những nội dung: Phản ánh thành tựu trong công cuộc đổi mới trên mọi lĩnh vực của tỉnh nhà trong năm qua; những phong tục tập quán, những nét văn hoá đặc sắc của đồng bào các dân tộc; các lễ hội mùa xuân...

Để Tạp chí thật sự là món quà đầu năm nhiều ý nghĩa, Ban Biên tập kính mời các nhà nghiên cứu, các văn nghệ sĩ cùng tất cả các cộng tác viên tham gia gửi tác phẩm với các thể loại văn học, báo chí như: thơ, truyện ngắn, truyện ký, bút ký, ghi chép, kịch, tiểu phẩm, các bài nghiên cứu, các tác phẩm văn học dịch, câu đối, tranh, ảnh, ca khúc...

Thời hạn nhận tác phẩm: Từ 01 tháng 11 năm 2023 đến 25 tháng 12 năm 2023.

Tác phẩm cần trình bày rõ ràng, sạch sẽ, ghi rõ họ tên tác giả (bút danh), địa chỉ, số điện thoại và số tài khoản (nếu có) để tòa soạn liên hệ.

Tác phẩm gửi riêng cho Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng hoặc đồng thời gửi các báo, tạp chí khác cần ghi rõ.

Địa chỉ nhận tác phẩm: **Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng - Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn - Số 01, đường Trần Hưng Đạo, phường Chi Lăng, Thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.**

Email: vannghexulang@gmail.com

Điện thoại: (0205) 3812338

Ban Biên tập Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng mong nhận được sự cộng tác nhiệt thành của các tác giả để ấn phẩm Xuân Giáp Thìn 2024 đẹp, phong phú và chất lượng.

Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng